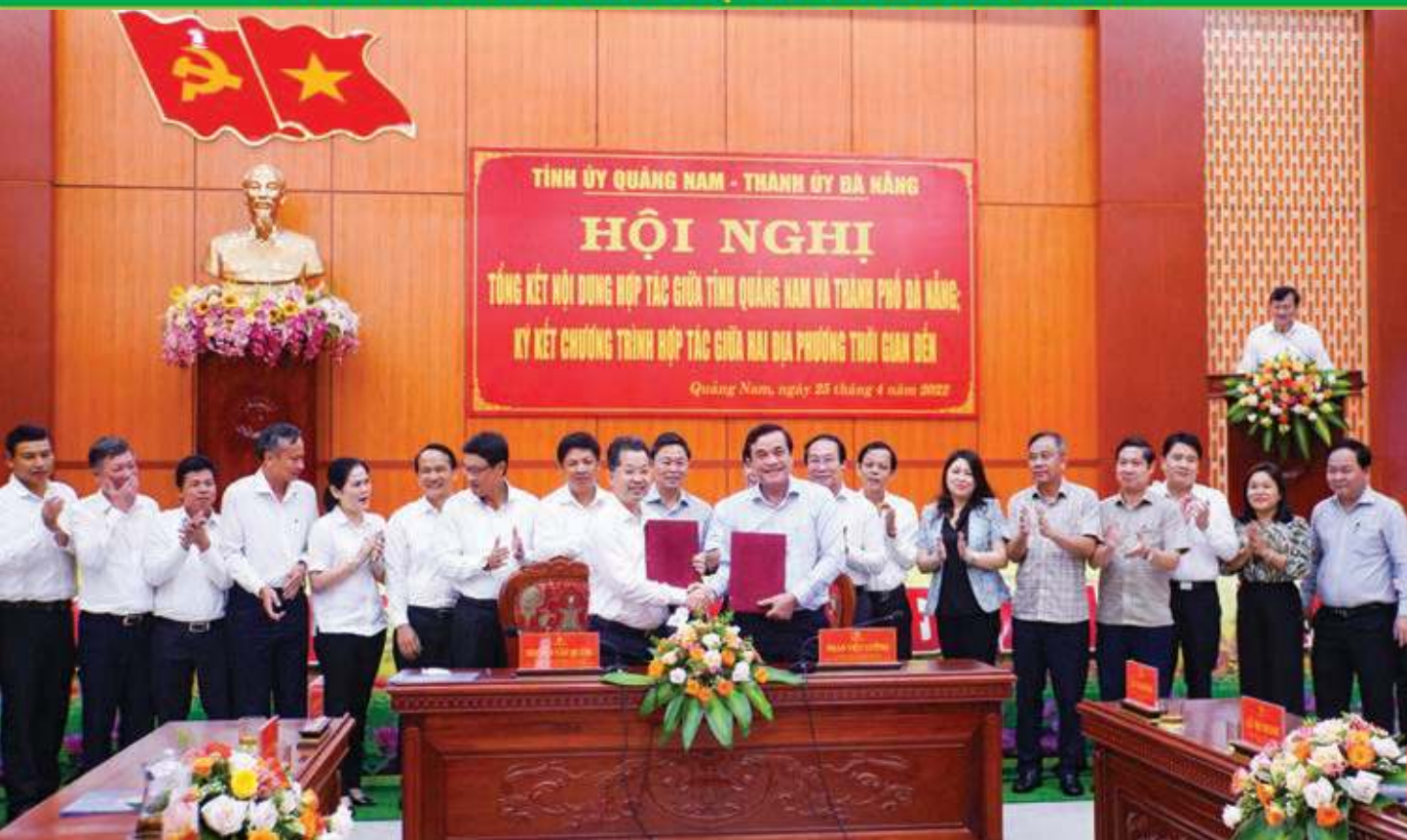


XÂY DỰNG ĐẢNG

BẢN TIN CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM



SỐ THÁNG 03+04 | 2022



- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng văn hóa, con người Quảng Nam trong tình hình mới.
- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại góp phần quảng bá, phát triển du lịch Quảng Nam trong tình hình mới.
- Trung tâm y tế huyện Núi Thành thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

BẢN TIN XÂY DỰNG ĐẢNG

**BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY QUẢNG NAM**

**SỐ THÁNG 03+04
2022
SỐ RA HÀNG THÁNG**

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN:
NGUYỄN THỊ THU LAN
ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ
TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

BAN BIÊN TẬP:
TRƯỞNG BAN: **TRẦN KHẮC THẮNG**
PHÓ BAN: **HUỖNH THỊ TUYẾT**

THÀNH VIÊN:
PHAN THANH HẬU
PHẠM THỊ ĐIỂM
NGUYỄN HỮU THIÊN

THƯ KÝ:
PHẠM THỊ ĐIỂM

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN:
Số: 10/GP-XBBT do Sở TT-TT Quảng Nam
cấp ngày 21/03/2022.

Địa chỉ: Số 16 Trần Quý Cáp,
TP.Tam Kỳ, Quảng Nam.
ĐT: 0235.3811.839 - 0235.3852.810
Email: bantintbtguqn@gmail.com

In tại Công ty Cổ phần In Hà Nội.
Địa chỉ: Lô 6B - CN5, Cụm Công
nghiệp Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội.
Khổ: 19x27cm, số lượng 1.500 cuốn.

*BIA 1. Tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng phối hợp tổ chức
Hội nghị tổng kết nội dung hợp tác và ký kết chương trình hợp tác
giữa 2 địa phương trong thời gian tới.
- Ảnh: Phương Thuận.*

Trong số này:

Trang

❑ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- Định hướng một số nội dung góp phần thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương trên địa bàn tỉnh..... 1
- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng văn hóa, con người Quảng Nam trong tình hình mới. 4
- Chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, phòng chống tham nhũng, kiểm soát quyền lực..... 8
- Quảng Nam: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. 10

❑ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại góp phần quảng bá, phát triển du lịch Quảng Nam trong tình hình mới. 13
- Duy Xuyên tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. 15
- Hiệp Đức tự hào vững bước sau 50 năm giải phóng (30/4/1972 - 30/4/2022). 18
- Vận dụng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường chính trị tỉnh Quảng Nam. 23
- Nâng cao chất lượng công tác vận động quần chúng trên địa bàn huyện Đại Lộc. 26
- Đoàn - Thanh niên và những lễ sống tích cực. 28
- Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị Di tích lịch sử Căn cứ và nơi đứng chân của Tỉnh ủy Quảng Nam. 30
- Thăng Bình: Nâng cao chất lượng công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng. 32
- Những kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 ở huyện Quế Sơn. 35
- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác kiểm tra giám sát của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Hội An trong tình hình mới. 38
- Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo qua các kỳ đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh Quảng Nam. 40
- Tam Kỳ tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng trong tình hình mới 44
- Hiệp Đức ngày mới..... 46
- Đổi thay diện mạo từ một chủ trương 49

❑ GƯƠNG NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT

- Trung tâm y tế huyện Núi Thành thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. 52
- Nữ Đại úy Công an xã năng nổ, trách nhiệm với công việc. 54
- Tuổi trẻ xã Bình Dương học tập và làm theo lời Bác..... 55

❑ THÔNG TIN - TƯ LIỆU

- Bút ký một thời không quên 57
- Tham gia tích cực cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng..... 59
- Suy nghĩ về bài châm "răn dạy sự thanh liêm trong đạo làm quan" của vua Tự Đức..... 61
- Kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022)..... 62

❑ TIN HOẠT ĐỘNG

ĐỊNH HƯỚNG MỘT SỐ NỘI DUNG GÓP PHẦN THỰC HIỆN HIỆU QUẢ KẾT LUẬN SỐ 21-KL/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

□ LÊ VĂN DŨNG

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy,
Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn coi công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là vấn đề then chốt, sống còn, có ý nghĩa quyết định đến sự tồn tại, phát triển của Đảng. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn kết chặt chẽ với xây dựng hệ thống chính trị; bảo đảm tính nhất quán, đồng bộ, tổng thể, liên thông trong tổ chức và hoạt động; tăng cường năng lực đề kháng, phòng ngừa, loại bỏ các nguy cơ suy thoái, biến chất. Trong đó, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng bảo đảm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

Những năm qua, bên cạnh việc tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã không ngừng tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII bằng nhiều cách làm hay, sáng tạo, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, kịp thời ngăn



Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai các văn bản về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và công tác cán bộ, trong đó có Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 07/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. - Ảnh: Phương Thuận

chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, trách nhiệm của cấp ủy các cấp, của cán bộ, đảng viên được nâng lên; sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trong cấp ủy, cơ quan, đơn vị tiếp tục được củng cố, tăng cường; từng bước huy động được sức

mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, đó là: Công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự

☞ chuyển hóa "trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có lúc, có nơi còn hình thức, chưa trở thành ý thức tự giác, thường xuyên trong cán bộ, đảng viên; công tác tự phê bình và phê bình ở một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị và trong cán bộ, đảng viên chưa nghiêm, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Một số cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, còn gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng mặc dù có đổi mới, cải tiến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chưa thật sự tiên phong, gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, để xảy ra sai phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

Thời gian tới, cùng với cả nước, Quảng Nam đứng trước nhiều thời cơ, thuận lợi nhưng cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức; tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp; đại dịch Covid-19 đã, đang và sẽ tiếp tục tác động tiêu cực đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống của Nhân dân. Để triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên địa bàn tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 107-KH/TU,

ngày 07/01/2022; trong đó, đề ra những nhiệm vụ cần tập trung thực hiện ngay trong năm 2022, những nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ cụ thể của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có liên quan. Ngoài ra, tại Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ bảy (tổ chức ngày 06/4/2022), Tỉnh ủy đã thống nhất bổ sung nội dung thực hiện Kết luận số 21-KL/TW vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII. Căn cứ nội dung trên, cấp ủy các cấp từ tỉnh đến cơ sở cần đề ra chương trình, kế hoạch thực hiện một cách cụ thể; kịp thời bổ sung những nội dung cần thiết để lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 21-KL/TW một cách hiệu quả, thực chất. Một số nội dung cần tập trung thực hiện, đó là:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng.

Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân.

Thường xuyên quán triệt, tạo nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo được nêu trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế... của Trung ương, của tỉnh về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Coi đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng

trong Đảng và hệ thống chính trị toàn tỉnh, không chỉ quán triệt tư tưởng chỉ đạo, nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh mà cần có sự phân tích, so sánh, liên hệ và vận dụng phù hợp với thực tế từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

Thứ hai, giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng.

Thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" thì cấp ủy cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân liên quan.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tính chiến đấu trong sinh hoạt cấp ủy, thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng; khắc phục tình trạng chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức, mất đoàn kết, nể nang, né tránh, ngại va chạm, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ, lợi ích nhóm...

Thứ ba, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; các đề án, quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương, khuyến khích thực hiện đối với chức danh chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện không phải là người địa phương ở những nơi có điều kiện.

Thứ tư, chú trọng rà soát, hoàn thiện, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, đảm bảo đồng bộ, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch và phù hợp với quy định của chính quyền.

Kịp thời sơ kết, tổng kết, rà soát, sửa đổi các văn bản của Đảng, chính quyền liên quan đến công tác cán bộ, tổ chức bộ máy; công tác cải cách hành chính; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là của người đứng đầu trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào; không để xảy ra tình trạng lỏng lẻo ghép "lợi ích nhóm", lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản quy

phạm pháp luật.

Thứ năm, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, gây thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản nhà nước, những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản thất thoát; thực hiện có hiệu quả kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ sáu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 17/12/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021 - 2025; các quy định, quy trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có nhiều khiếu nại, khiếu kiện kéo dài; đồng thời, có biện pháp giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thứ bảy, phát huy vai trò, trách

nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; thực sự dựa vào Nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan tỏa trong Đảng và trong xã hội.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, khiếu kiện, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Tin tưởng rằng, với tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Nam sẽ thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII đã đề ra là: "*Xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả...; phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030*". ♦

TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI QUẢNG NAM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ **NGUYỄN THỊ THU LAN**

UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Văn hóa, con người Quảng Nam - những thành tựu

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, trong cái chung của nền văn hoá dân tộc, văn hóa Quảng Nam mang những nét đặc thù riêng, không ngừng lan tỏa và hòa quyện vào nền văn hóa Việt. Các yếu tố văn hoá mang tính đặc trưng của văn hóa và con người Quảng Nam thể hiện ở cốt cách anh hùng, đức tính hy sinh quả cảm, tinh thần cao thượng, nhân văn, chịu đựng gian khổ, tính trung thực, bộc trực và lòng nhân ái, tư duy đổi mới và phản biện - “*hay cãi*”. Quảng Nam được coi là “*vùng đất mở*” gắn liền với tư duy đổi mới, năng động mà Hội An là một minh chứng rõ nét, sinh động nhất. Đặc biệt, xứ Quảng - Dinh trấn Thanh Chiêm được xem là chiếc nôi khai sinh ra chữ Quốc ngữ của Việt Nam. Đặc trưng văn hóa Quảng Nam còn thể hiện hệ thống và việc giữ gìn, phát huy, bảo tồn một cách hiệu quả, hài hòa các di sản văn hóa thế giới tiêu biểu như: Đô thị cổ Hội An, Khu di tích Mỹ Sơn, khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm. Các loại hình văn hóa phi vật thể phong phú, đa dạng bao gồm những phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống, tôn giáo, tín ngưỡng, làng nghề, nghệ thuật truyền thống và văn nghệ dân gian có lịch sử ra đời từ hàng trăm năm trước mang đậm đặc trưng văn hóa của mỗi tộc người, mỗi vùng đất trong tổng thể chung của không gian văn hóa xứ Quảng.

Trải qua bao biến thiên thăng trầm của lịch sử, suốt chiều dài 550 năm qua, dù ở giai đoạn nào, Quảng Nam cũng luôn nổi danh là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Được mệnh danh là “*địa linh nhân kiệt*”, Quảng Nam rất vinh dự là nơi sản sinh cho đất nước nhiều anh hùng kiệt xuất, chí sĩ yêu nước, trí thức, lãnh tụ cách mạng, nhiều cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước ta mà tên tuổi và hành trang của họ đã làm rạng danh quê hương, đất nước.

Với bề dày lịch sử và truyền thống văn hóa, nhất

là sau 25 năm tái lập tỉnh, Tỉnh ủy Quảng Nam đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp cụ thể nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người; đảm bảo an sinh xã hội, gắn xây dựng môi trường văn hoá với vấn đề hình thành nhân cách con người Quảng Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo.

Chính từ yếu tố phát huy bản sắc truyền thống văn hóa lịch sử, đặc biệt là nhân tố con người, sau 25 năm tái lập tỉnh, Quảng Nam đã nỗ lực vượt khó vươn lên, chuyển mình ngoạn mục, làm nên nhiều kỳ tích, vị thế, uy tín của tỉnh ngày càng có bước phát triển vững chắc, đầy tiềm năng. Đặc biệt trước những thời điểm có tính bước ngoặt trong tiến trình phát triển, truyền thống văn hóa, bản lĩnh con người xứ Quảng lại trở thành nền tảng và động lực quan trọng để Quảng Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Nhất là trong năm 2021 và những tháng đầu năm 2022, dù gặp rất nhiều khó khăn do tình hình COVID-19, nhưng Quảng Nam vẫn thực hiện thành công nhiệm vụ “*kép*”, là một trong số ít các tỉnh thành có tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,5 %, thu ngân sách vượt chỉ tiêu, không để bùng phát, mất kiểm soát trong phòng chống dịch. Đó là cơ sở hiện thực để Quảng Nam nỗ lực hướng tới mục tiêu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng để gìn giữ, phát triển văn hóa, con người Quảng Nam...

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nêu rõ: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc để văn hóa thật sự trở thành sức mạnh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc*”, với quan điểm chỉ đạo “*văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội*”. Cũng lần đầu tiên, Đảng ta chính

thức đưa thuật ngữ “sức mạnh mềm” vào Văn kiện Đại hội XIII: “Phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam” để góp phần khơi dậy nguồn năng lực nội sinh to lớn của văn hóa dân tộc và con người Việt Nam đã được hun đúc, bồi đắp, kết tinh trong hành trình lịch sử mấy nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Đặc biệt, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (tháng 11 năm 2021), đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã căn dặn: khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; tập trung vào xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập; phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa...

Quán triệt và cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng, Quảng Nam xác định mục tiêu phát triển văn hóa, xây dựng con người trong tình hình mới là: *Phát huy giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Quảng Nam, hướng đến mục tiêu gìn giữ, lan tỏa giá trị, bản sắc văn hóa gắn với không ngừng tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, khơi dậy khát vọng vươn lên, cống hiến cho quê hương, đất nước, góp phần tích cực xây dựng Quảng Nam phát triển toàn diện, bền vững, trở thành tỉnh khá của cả nước vào năm 2030.*

Một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng văn hóa, con người, trong thời gian tới, Quảng Nam tập trung thực hiện tốt các giải pháp:

Một là, tăng cường công tác lãnh đạo và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trên cơ sở đó xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển sự nghiệp văn hóa. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Nam là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền và của cả hệ thống chính trị. Làm rõ vai trò to lớn của phát huy giá trị văn hóa trong việc hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước, quê hương, là “sức mạnh mềm” góp phần khẳng định vị thế, hình ảnh, tầm vóc, cốt cách, thương hiệu Quảng Nam.

Nghiêm túc quán triệt thực hiện quan điểm “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”, gắn các mục tiêu phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của từng cấp, từng ngành. Tiếp tục đổi

mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chú trọng tính đặc thù của văn hóa, vừa bảo đảm để văn hóa, văn học, nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Chấn chỉnh tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Các cấp ủy đảng định kỳ kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.

Chú trọng nhiệm vụ xây dựng con người Quảng Nam, đặt trong mối quan hệ giữa con người và văn hóa, trong đó phải nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục trên tinh thần cầu thị và kiên trì, cùng với đó là văn hóa nêu gương. Để thực hiện nhiệm vụ quan trọng trên, các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học phải hướng đến mục tiêu xây dựng con người Quảng Nam phát triển toàn diện, có thể giới quan khoa học, nhân cách, lối sống đẹp với các đặc tính cơ bản “yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”. Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu niên. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; xây dựng đề án phát triển giáo dục ngay từ bậc học mầm non đến đại học... nhằm mục tiêu xây dựng, phát huy các giá trị chuẩn mực con người Việt Nam gắn với bản sắc văn hóa con người Quảng Nam, phát triển toàn diện nhân cách, thể lực, trí lực, tinh thần cho học sinh... góp phần hình thành một thế hệ công dân mới đáp ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thời kỳ phát triển mới của đất nước.

Hai là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Thực hiện tốt việc cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng thành các chương trình, đề án phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Tăng cường rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp luật, quản lý hiện hành có liên quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra trong chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình số 29-CTr/TU của Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11 của Tỉnh ủy (khóa XXII) về xây dựng, phát triển sự nghiệp văn hóa - thể thao tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra văn hóa; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân

✎ cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa.

Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch phát triển và quản lý báo chí của tỉnh theo Quyết định số 362/QĐ-TTg, ngày 3/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên Internet. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và xử lý các tập thể, cá nhân vi phạm, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động trên lĩnh vực văn hóa, truyền thông.

Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người làm công tác văn hoá, nghệ thuật. Có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Quan tâm hỗ trợ đối với những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù, chất lượng cao, đòi hỏi năng lực đặc biệt.

Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hóa, tương xứng với tăng trưởng kinh tế, tăng mức đầu tư cho văn hóa lên 2% tổng chi ngân sách địa phương hằng năm. Có cơ chế, chính sách nhằm huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa, con người, nhất là trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Ba là, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp đạo đức, lối sống. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh hướng đến chất lượng, hiệu quả, thiết thực, tạo môi trường văn hóa từ cơ sở, chọn mô hình điểm để nhân rộng, cần có tiêu chí phù hợp với đặc thù, dấu ấn, bản sắc riêng của từng địa phương. Chú trọng xây dựng gia đình văn hóa và cộng đồng văn hóa; phát huy nét văn hóa tốt đẹp trong các dòng tộc, tổ chức tôn giáo. Khắc phục tình trạng hình thức trong việc bình chọn, công nhận các danh hiệu văn hóa.

Kế thừa và phát huy tinh hoa của văn hóa gia đình truyền thống, để xây dựng văn hóa gia đình hiện đại, văn minh. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 25/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác gia đình; chiến

lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Đề cao vai trò, trách nhiệm và các giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình cùng với nhà trường trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh cho thanh thiếu nhi. Quan tâm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của Đất và Người xứ Quảng. Có giải pháp nâng cao sức đề kháng, bản lĩnh của người sử dụng mạng xã hội, khắc phục những hệ lụy, mặt trái của việc khai thác và sử dụng thông tin thiếu kiểm chứng, những xu hướng, biểu hiện lệch chuẩn ...

Bốn là, tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế, trong đó cần xác định rõ xây dựng văn hóa trong chính trị phải gắn với thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII và đặc biệt là các kết luận, quyết định của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Chú trọng thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và đoàn thể, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có năng lực, có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; nêu cao ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên. Triển khai nghiêm túc, sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị “Tự soi, tự sửa” thực hiện Kết luận 21 (khóa XIII) trong toàn Đảng bộ, nhằm xây dựng văn hóa Đảng, để Đảng ta thật sự là “đạo đức”, là “văn minh”.

Chú trọng yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh việc triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp. Phát huy ý thức và tinh thần dân tộc, khát vọng vươn lên, cống hiến của doanh nghiệp, ngũ doanh nhân xứ Quảng.

Năm là, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 20/7/2021 về phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam. Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu cụ thể của Chiến lược Phát triển văn hóa đến 2030 của Chính phủ. Phát động, cổ vũ, nhân rộng văn hóa đọc. Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án tu bổ, tôn tạo di tích gắn với việc quản lý, bảo vệ

và phát huy giá trị các di tích, danh thắng trên địa bàn tỉnh. Xử lý hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, giữ gìn và khai thác, mục tiêu kinh tế và mục tiêu văn hóa.

Chú trọng thực hiện các chương trình phục hồi, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một; giữ gìn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, các giá trị văn hóa trong tôn giáo, tín ngưỡng. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án bảo tồn, phát huy một số loại hình văn hóa các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020 - 2025. Có cơ chế hỗ trợ đối với các câu lạc bộ, các hoạt động truyền dạy nghệ thuật truyền thống dân tộc như: tuồng, bài chòi, dân ca Quảng Nam, các loại hình văn hóa, văn nghệ truyền thống của các dân tộc thiểu số.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh. Đảm bảo tự do, dân chủ trong hoạt động sáng tạo văn học - nghệ thuật, đẩy mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài chiến tranh cách mạng, lịch sử dân tộc, công cuộc đổi mới đất nước.

Xây dựng Đề án phát triển đội ngũ văn nghệ sỹ kế cận các loại hình nghệ thuật truyền thống giai đoạn 2020 - 2025. Tiếp tục nâng cao chất lượng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Đất Quảng, Tặng thưởng Văn học - Nghệ thuật Quảng Nam, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia vào việc sáng tạo, phổ biến và hưởng thụ các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị, hạn chế các lệch lạc, các biểu hiện chạy theo thị hiếu tầm thường. Đầu tư nhiều hơn cho hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật.

Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu Quảng Nam, tạo ra sự hấp dẫn cho không chỉ các sản phẩm và dịch vụ văn hoá, mà còn cho cả các dịch vụ kinh tế - xã hội khác, coi văn hoá, công nghiệp văn hoá là một bộ phận của nền kinh tế. Tiếp tục phát huy các sản phẩm công nghiệp văn hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động biểu diễn nghệ thuật gắn liền với di sản văn hóa thế giới - Đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn. Tiếp tục có cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa, sản phẩm văn hóa du lịch có giá trị, xem đây là chiếc cầu nối gắn gũi, phương tiện quảng bá sức mạnh, vị thế, hình ảnh, thương hiệu Quảng Nam với bạn bè thế giới.

Tập trung triển khai nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa số, trước mắt ở một số lĩnh vực như

di sản, bảo tàng, du lịch... Phấn đấu tin học hóa 100% các đơn vị thực hiện hoạt động văn hóa, nhất là các đơn vị quản lý nhà nước về văn hóa - nghệ thuật, thực hành, trình diễn văn hóa nghệ thuật. Đối với lĩnh vực di sản, nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong triển khai quảng bá du lịch trên nền tảng đa vũ trụ ảo theo công nghệ Metaverser như số hóa di tích, điểm đến bằng hình ảnh 3D, xây dựng không gian 360 Space, thuyết minh giọng địa phương bằng công nghệ AI... tại Hội An và sẽ nhân rộng tại các địa phương khác; xem xét công nghệ VR trong việc tái hiện, phục dựng các di tích, thắng cảnh từ tỷ lệ đến phong cách kiến trúc...

Đặc biệt, từ năm 2022, ngành du lịch tỉnh chuẩn bị kỹ càng, chắc chắn để mở cửa du lịch, đưa công nghệ vào du lịch, không chỉ là mở cửa đón khách đơn thuần mà còn là thay đổi cách thức quản lý du lịch bằng công nghệ. Nhất là tập trung tổ chức thành công, an toàn, hiệu quả, ấn tượng Năm Du lịch quốc gia - điểm đến Du lịch xanh tại Quảng Nam.

Sáu là, tiếp tục thúc đẩy hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế về văn hóa. Phối hợp chặt chẽ giữa các hoạt động văn hoá, nghệ thuật với quảng bá du lịch và xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư. Phát huy giá trị của hệ thống các nhà bảo tàng, các hiện vật từ tỉnh đến cơ sở, các di tích quốc gia, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Tiếp tục có các giải pháp để Quảng Nam, Hội An được bình chọn là một trong những điểm đến an toàn, hấp dẫn của thế giới.

Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển văn hóa đối ngoại; hỗ trợ quảng bá văn hóa và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa ra nước ngoài. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa.

Trên con đường hướng đến hiện thực hóa khát vọng đưa Quảng Nam sớm trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030 tuy có nhiều khó khăn, thách thức nhưng giá trị văn hóa với những truyền thống tốt đẹp được cha ông hun đúc từ đời này qua đời khác nhất định sẽ là động lực to lớn để "biến nguy thành cơ", chuyển hóa những khó khăn thành cơ hội. Kỳ vọng, tự hào, tin tưởng với truyền thống 550 danh xưng, với thành tựu to lớn sau 25 năm tái lập tỉnh, việc giữ gìn, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa của Đất và Người xứ Quảng sẽ tiếp tục là nền tảng, động lực quan trọng để danh xưng Quảng Nam tỏa sáng, trở thành thương hiệu thu hút đầu tư và du khách bốn phương. ♦

Chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, phòng chống tham nhũng, kiểm soát quyền lực

□ **NGUYỄN CHÍNH**

UVBTV, Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam

“**C**huyển đổi vị trí công tác” trong hệ thống chính trị được hiểu là cán bộ, công chức, viên chức được cấp thẩm quyền chuyển từ vị trí công việc hiện tại đến làm ở một vị trí công việc khác có chức năng, nhiệm vụ tương đồng hoặc có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ gần giống nhau. Luật số 36/2018/QH14 của Quốc hội khóa 14 về phòng, chống tham nhũng đã quy định: cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Người có chức vụ, quyền hạn làm việc tại một số vị trí liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác phải được chuyển đổi vị trí công tác. Theo đó, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ đã ban hành Danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi ở các ngành, các cơ quan, đơn vị.

Quy định¹ số 205-QĐ/TW, ngày 23-9-2019, của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền, đã nêu rõ: Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác cán bộ; phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước, nhất là các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, lộng quyền hoặc không thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và những việc phải làm trên cương vị được giao trong công tác cán bộ. Mục tiêu kiểm soát quyền lực trong công tác tổ chức cán bộ là xây dựng cơ chế bảo đảm công tác cán bộ thực sự dân chủ, công khai, minh bạch; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng hoặc buông lỏng quyền lực trong công tác cán bộ; tạo chuyển biến

mạnh mẽ trong công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Quy định cũng đã yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với những người được phân công làm công tác nhân sự hoặc theo dõi công tác cán bộ tại một địa bàn, lĩnh vực đã đảm nhiệm công việc 5 năm liên tiếp hoặc khi thấy cần thiết.

Ở Quảng Nam, trong những năm qua các cấp ủy, lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị đã triển khai điều động, biệt phái và chuyển đổi vị trí công tác, việc làm đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, việc chuyển đổi vị trí công tác chưa đồng bộ, chưa đúng yêu cầu, quy trình, thời hạn, đối tượng và danh mục theo quy định; chất lượng hoạt động công vụ chưa cao, vẫn còn trì trệ ở nhiều cấp, công tác cán bộ vẫn còn hạn chế, để xảy ra khuyết điểm, sai phạm phải xử lý... Để thực hiện nghiêm túc chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, ngày 22/2/2022 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam đã ban hành Quy định² chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh với mục tiêu: góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, phòng chống tham nhũng, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; khắc phục tình trạng trì trệ, chủ nghĩa kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ; tạo môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức rèn luyện, học tập, phát huy và nâng cao năng lực công tác, trưởng thành về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Theo Quy định, tất cả cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị quản lý thuộc danh mục phải chuyển đổi định kỳ đã đảm nhiệm công việc 5

1. Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23-9-2019, của Bộ Chính trị Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

2. Quy định số 455-QĐ/TU, ngày 22/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam



Thường trực Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tỉnh với cán bộ, công chức là trưởng, phó phòng và tướng đương trực thuộc các cơ quan khối Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể CT-XH tỉnh năm 2022. - Ảnh: Phi Anh

năm liên tiếp hoặc khi thấy cần thiết. Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác từ 02 năm đến 05 năm.

Phạm vi chuyển đổi vị trí công tác, trước hết thực hiện trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị; giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị tỉnh, huyện đối với những vị trí việc làm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng hoặc các vị trí việc làm có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ gần giống nhau.

Cần phân biệt rõ giữa vị trí việc làm và vị trí công tác, đối tượng thực hiện chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân như phân bổ ngân sách, kế toán, mua sắm công, thẩm định hồ sơ, dự án, cấp các loại giấy phép...; trong công tác tổ chức cán bộ là việc tuyển dụng, bố trí, quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ; danh mục cụ thể trong từng ngành, lĩnh vực đã được nêu rõ trong Quy định.

Ngoài những người đã đảm nhận vị trí công tác đủ 5 năm, khi cần thiết, cấp thẩm quyền căn cứ vào kết quả nhận xét, đánh giá, kiểm tra, giám sát xem xét trách nhiệm, chuyển đổi, bố trí công tác khác đối với những người làm việc có hiệu quả thấp, trì trệ, có nhiều phản ánh, dư luận về việc lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, tiêu cực trong công tác.

Quy định cũng xác định các trường hợp chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác: Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái; phụ nữ đang

trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Trong quá trình triển khai thực hiện cần quán triệt và đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng quy định của Đảng và nhà nước; nêu cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, của tập thể lãnh đạo, của người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị; đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cấp ủy, chính quyền, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị lập kế hoạch và chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tuy nhiên, nếu thấy cần thiết, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của cấp dưới.

Các cấp ủy, chính quyền, từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt người đứng đầu phải phát huy trách nhiệm chú trọng quán triệt mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức nêu gương thực hiện, chấp hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác tư tưởng, theo dõi, đánh giá, nhận xét, động viên đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình triển khai thực hiện quy định.

Phải quyết liệt nhưng không nóng vội, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, thực hiện từng bước theo lộ trình, theo kế hoạch hằng năm và cả nhiệm kỳ; quy định, quy trình và kế hoạch thực hiện phải được công khai trong cơ quan, đơn vị; bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; không được lợi dụng việc chuyển đổi vị trí công tác vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nguyên tắc hoán đổi, không làm tăng hoặc vượt biên chế đã được giao của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác là vấn đề khó, tác động đến con người, nhưng vì mục tiêu quan trọng là góp phần nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, phòng chống tham nhũng, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; khắc phục tình trạng trì trệ, chủ nghĩa kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ; tạo môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức rèn luyện, học tập, phát huy và nâng cao năng lực công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, cả hệ thống chính trị phải quyết tâm thực hiện. ♦

QUẢNG NAM:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

□ PHAN THÁI BÌNH

UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy Quảng Nam,

Đại biểu Quốc hội Khóa XV.

Công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; phòng, chống tham nhũng gắn liền với chống lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi gắn liền với kiên quyết xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đứng trước yêu cầu đó, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng có vị trí, vai trò vừa quan trọng, vừa cấp bách và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Nghị quyết chuyên đề kiểm tra, giám sát đầu tiên

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi.... Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích... Nếu tổ chức việc kiểm tra cho chu đáo thì cũng như có ngọn đèn “pha”. Bao nhiêu tình hình, bao nhiêu ưu điểm và khuyết điểm, bao nhiêu cán bộ chúng ta đều thấy rõ. Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra”. Thực tiễn lãnh đạo của Đảng ta từ khi thành lập đến nay đã khẳng định, kiểm tra, giám sát (KT-GS) là những chức năng lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo phải có KT-GS, lãnh đạo mà không có KT-GS thì coi như không có lãnh đạo. Công tác KT-GS có vị trí cực kỳ quan trọng trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng, là một bộ phận cấu thành các phương thức lãnh đạo của Đảng.

Từ nhận thức đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng, trong những năm qua, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT-GS, kỷ luật đảng đạt nhiều kết quả quan trọng. Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác KT-GS ngày càng được nâng lên, nhiều vụ việc phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, dư luận bức xúc được tập trung lãnh

đạo, chỉ đạo KT-GS và xử lý nghiêm minh, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo môi trường xã hội lành mạnh, thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật, công tác KT-GS và thi hành kỷ luật của Đảng bộ vẫn còn một số hạn chế, đó là: Một số cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ KT-GS, kỷ luật của Đảng; chất lượng, hiệu quả KT-GS của một số cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT chưa cao; việc thi hành kỷ luật trong Đảng ở một số nơi chưa nghiêm, còn tình trạng nhẹ trên, nặng dưới, một số trường hợp xử lý kỷ luật chưa tương xứng với tính chất, mức độ, tác hại của hành vi vi phạm; việc công khai kết luận KT-GS và quyết định kỷ luật của Đảng có lúc chưa kịp thời, chưa phát huy tác dụng răn đe, cảnh tỉnh, giáo dục cán bộ, đảng viên. Những hạn chế trên dẫn đến tình trạng chấp hành kỷ luật trong Đảng của một số tổ chức đảng và đảng viên chưa nghiêm, tính chiến đấu, bản lĩnh chính trị, tinh thần tự phê bình, phê bình còn yếu; một số đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, thiếu gương mẫu, xa rời quần chúng, làm ảnh hưởng uy tín của Đảng và niềm tin của Nhân dân.

Với mục tiêu phát huy những kết quả đạt được, quyết tâm khắc phục những hạn chế, thực hiện quyết liệt, có hiệu quả công tác KT-GS và kỷ luật Đảng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, giữ vững ổn định chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 6 Khóa XXII đã thảo luận và thống nhất ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 17/12/2021 về tăng cường công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết 19). Đây là nghị quyết chuyên đề đầu tiên của Tỉnh ủy về công tác KT-GS kể từ khi tái lập tỉnh, tạo nền tảng cho công tác KT-GS nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo.

Đưa nghị quyết vào thực tiễn

Nhằm cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết 19, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 131-KH/TU, ngày 25/02/2022 để triển khai thực hiện. Trong đó, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT cấp ủy các cấp tổ chức quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết 19 đến cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý để tăng cường nhận thức, nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong hệ thống chính trị để Nghị quyết 19 được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, nhanh chóng đưa nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng đã kịp thời tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt Nghị quyết 19 và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác KT-GS, kỷ luật đảng cho cấp ủy, cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. UBKT Tỉnh ủy phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động nghiên cứu, xây dựng, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy trình KT-GS và thi hành kỷ luật trong đảng của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy định về giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy trình KT-GS của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Quy định về tổ chức và hoạt động của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cấp ủy huyện và cơ sở đã căn cứ các quy trình KT-GS của Tỉnh ủy để cụ thể hóa, ban hành quy trình KT-GS của cấp mình đảm bảo phù hợp quy định chung, vừa phù hợp với tình hình thực tiễn của tổ chức đảng ở địa phương, đơn vị.

Một điều đáng khích lệ là qua sơ kết công tác kiểm tra, giám sát Quý I/2022 cho thấy, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp đã thay đổi nhận thức, quan tâm, tăng cường KT-GS. Điển hình như ngay từ đầu năm 2022, bên cạnh việc tham mưu Tỉnh ủy ban hành chương trình KT-GS thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành chương trình, kế hoạch KT-GS riêng; các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy trước đây chủ yếu tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức thực hiện chương trình KT-GS của Tỉnh ủy, không tổ chức KT-GS theo ngành, lĩnh vực phụ trách nhưng nay đã ban hành kế hoạch KT-GS của mình. UBKT các cấp đã tăng cường thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Để tiếp tục đưa Nghị quyết 19 vào thực tiễn, đạt mục tiêu đề ra, trong thời gian tới, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 19, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, cán bộ, đảng viên đối với công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng. Nhận thức là cơ sở, là điểm khởi đầu của hành động, nhận thức đúng thì mới có hành động đúng và nhận thức phải đi cùng với trách nhiệm; đồng thời, khi triển khai hành động cần có quyết tâm chính trị cao để có hành động đúng đắn trên thực tế.

Hai là, nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các quy định về lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng, góp phần hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, nhốt quyền lực vào trong "lồng cơ chế". Cấp ủy, UBKT các cấp tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng đảm bảo khoa học, thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ và khả thi. Chú trọng đổi mới, cải tiến quy trình KT-GS, thi hành kỷ luật, kịp thời phát hiện từ sớm, ngăn chặn từ gốc các vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT-GS, kỷ luật của Đảng.

Công tác KT-GS là công cụ đắc lực kiểm soát quyền lực của Đảng, ở đâu có quyền lực, ở đó phải KT-GS. Vì

☞ vậy, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả KT-GS theo phương châm “*giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm*”, tránh chống chéo nhưng không bỏ sót, bỏ trống địa bàn, lĩnh vực. Cấp ủy, UBKT các cấp phải nắm chắc thông tin, không bị động “chờ việc” mà phải chủ động kiểm tra, đi trước, “mở đường”; khi có vấn đề, vụ việc mới phát sinh hoặc có dư luận, cần kịp thời giám sát, kiểm tra để xử lý, chấn chỉnh. Gắn KT-GS tập thể với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

UBKT các cấp thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo Điều lệ Đảng và các quy định hiện hành; chủ động, tích cực tham mưu, giúp cấp ủy về công tác KT-GS, kỷ luật của Đảng. Tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ cấp ủy cùng cấp quản lý; khi cần thiết, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới cách cấp và đảng viên là cán bộ thuộc diện tổ chức đảng cấp dưới quản lý, khắc phục tình trạng “trông chờ, nghe ngóng”, “trên nóng, dưới lạnh”. Tập trung kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; những vấn đề nổi cộm, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; những địa bàn, lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như: Kinh tế, tài chính; đầu tư công, xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; hành chính, tư pháp, y tế, giáo dục; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và đặc biệt là công tác cán bộ nhằm chống chạy chức, chạy quyền. Trong quá trình KT-GS, phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, tội phạm thì kịp thời chuyển cơ quan điều tra, không chờ kết thúc cuộc KT-GS.

Qua KT-GS, cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp kết luận rõ ràng, minh bạch, công tâm, khách quan; đặc biệt phải lưu ý đánh giá đúng ưu điểm, nhân tố mới, tích cực của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy, bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. Đồng thời, xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, “không có ngoại lệ, không có vùng cấm”, mọi đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa công tác KT-GS của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ

quan bảo vệ pháp luật và giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo nên sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, tránh chống chéo, trùng lặp, lãng phí nguồn lực. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác KT-GS của Đảng. Xây dựng cơ chế tiếp nhận và xử lý những ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên đến cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và qua các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp, hiệu quả.

Năm là, cấp ủy các cấp thường xuyên xây dựng, củng cố, kiện toàn UBKT và cơ quan UBKT đảm bảo số lượng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng công tác quy hoạch ủy viên UBKT và các chức danh chủ chốt UBKT các cấp đảm bảo tính kế thừa và phát triển; kịp thời củng cố, kiện toàn nhân sự UBKT thiếu, khuyết do điều động, luân chuyển; bố trí đủ biên chế cho cơ quan UBKT các cấp theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hằng năm, tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra và cán bộ được quy hoạch ủy viên UBKT để cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị và nghiệp vụ KT-GS đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Quan tâm công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác KT-GS và luân chuyển lãnh đạo UBKT các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp để đào tạo cán bộ phát triển toàn diện, có kinh nghiệm thực tiễn, tạo nguồn cán bộ kiểm tra trước mắt và lâu dài.

Sáu là, cấp ủy, UBKT các cấp triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu đề tài khoa học “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm ở Đảng bộ tỉnh Quảng Nam”. Đồng thời, tổ chức nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các chuyên đề KT-GS, như: Công tác kiểm tra tài chính đảng; giải quyết tố cáo; khiếu nại kỷ luật của Đảng; giám sát chuyên đề; thẩm tra, xác minh. Kịp thời tổng kết việc kiểm tra, xử lý các vụ việc lớn, phức tạp, có tính chất điển hình để rút ra bài học kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả và kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ KT-GS. ♦

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI GÓP PHẦN QUẢNG BÁ, PHÁT TRIỂN DU LỊCH QUẢNG NAM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ **NGUYỄN THANH HỒNG**

TUV, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Những ngày Văn hóa Hàn Quốc tại Quảng Nam năm 2022.

Ảnh: Ban Tổ chức sự kiện.

Quảng Nam là mảnh đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử và cách mạng. Quá trình khai cơ lập nghiệp, lao động cần cù, sáng tạo, không ngừng đấu tranh để tồn tại và phát triển, cùng với sự giao thoa, đan xen, tiếp biến, kế thừa và hội tụ với các nền văn hóa như Trung Hoa, Nhật Bản, Ấn Độ, nhất là nền văn hóa Chăm pa và Đại Việt đã bồi đắp một trầm tích văn hóa xứ Quảng đậm đà bản sắc, kết tinh nhiều giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể độc đáo.

Với hai Di sản Văn hóa thế giới là Đô thị cổ Hội An, Khu Đền tháp Mỹ Sơn; Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An; Nghệ thuật Bài chòi - Di sản Văn hóa phi

vật thể đại diện của nhân loại và các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa nổi tiếng, các làng nghề truyền thống, lễ hội độc đáo... đã tạo nên những sản phẩm du lịch hấp dẫn, thu hút và đáp ứng nhu cầu của du khách, đặc biệt là khách du lịch quốc tế đến với Quảng Nam.

Trong những năm qua, cùng với việc phát triển kinh tế - xã hội, các cấp, các ngành của tỉnh Quảng Nam luôn có sự quan tâm đầu tư phát triển trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; trong đó công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị.

Với nhận thức đó, tỉnh Quảng Nam đặc biệt quan tâm đến công tác thông tin đối ngoại nhằm quảng bá, giới thiệu hình ảnh Quảng Nam đến bạn bè trong nước và quốc tế. Thông qua các hoạt động, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, hội nghị, hội thảo quốc tế; các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch, hoạt động đối ngoại nhân dân và ngoại giao nhà nước... đã thu hút nhiều đoàn nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên, nhà nghiên cứu, nhà văn hóa, du khách trong và ngoài nước đến Quảng Nam, góp phần quảng bá, tôn vinh những giá trị văn hóa Việt Nam và đặc trưng văn hóa Quảng Nam. Qua đó tiếp thu những giá trị văn hóa tiên tiến trong khu vực và thế giới, làm

phong phú đời sống văn hóa tinh thần Nhân dân trong tỉnh. Ngoài ra, thông qua UNESCO và các tổ chức quốc tế, công tác thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế trên lĩnh vực bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa được tăng cường. Trên cơ sở đó đã thu hút được nguồn lực và công nghệ trong việc bảo tồn 02 Di sản văn hóa thế giới Khu Đền tháp Mỹ Sơn và Đô thị cổ Hội An; góp phần chống xuống cấp đối với 02 di sản này. Đồng thời từng bước đưa di sản văn hóa trở thành nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là đối với sự nghiệp phát triển du lịch.

Trong hai năm qua, do những tác động của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có hoạt động thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế trên lĩnh vực văn hóa. Nhiều sự kiện văn hóa, du lịch lớn của tỉnh bị dừng, hoãn, hủy, hoặc phải chuyển sang năm 2022 và những năm tiếp theo. Việc hợp tác quốc tế đối với công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản thế giới, nhất là tại Khu Đền tháp Mỹ Sơn cũng bị ảnh hưởng. Riêng du lịch là ngành bị ảnh hưởng sớm nhất và nặng nề nhất, sụt giảm rất nghiêm trọng về lượng khách cũng như doanh thu, trong một thời gian ngắn, các chỉ tiêu về lượng khách và doanh thu sụt giảm mạnh. Đã có trên 90% doanh nghiệp du lịch tạm dừng hoạt động (840/923), chỉ còn khoảng 90 doanh nghiệp hoạt động cầm chừng. Có khoảng 14.000 lao động ngành du lịch mất việc làm; thiệt hại về du lịch hơn 15.000 tỷ đồng. Nhiều doanh nghiệp đang khó khăn với các khoản nợ: ngân hàng, thuế, bảo hiểm..., có nguy cơ không thể trả được nợ, lãi vay và đang đứng trước nguy cơ giải thể, phá sản. Trong hai năm 2020 và 2021, có 16 doanh nghiệp lữ hành nộp hồ sơ xin thu hồi giấy phép, chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành; hiện nay còn 80 doanh nghiệp lữ hành có giấy phép hoạt động kinh

doanh nhưng toàn bộ đã tạm dừng hoạt động.

Để chủ động thích ứng trong tình hình mới, trong thời gian tới tỉnh Quảng Nam sẽ tập trung triển khai một số nội dung công tác thông tin đối ngoại trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch như sau:

Thứ nhất, tiếp tục tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch nhằm thông tin giới thiệu, quảng bá vùng đất, con người Quảng Nam, góp phần thu hút đông đảo khách du lịch quốc tế và trong nước đến với Quảng Nam, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; trong đó trọng tâm là đăng cai tổ chức thành công sự kiện Năm Du lịch quốc gia 2022 với chủ đề “Quảng Nam - Điểm đến du lịch xanh”. Chuỗi hoạt động trọng tâm sẽ diễn ra từ tháng 3 đến tháng 7/2022, trong đó Chương trình Khai mạc sự kiện đã diễn ra tại Công viên Ấn tượng Hội An với chương trình nghệ thuật thực cảnh đặc sắc và chương trình bế mạc tổ chức tại VinWonder Nam Hội An. Ngoài ra sẽ có 59 hoạt động, sự kiện, gồm 9 sự kiện chính và 6 chùm chủ đề hướng ứng với không gian lan tỏa, xuyên suốt trong năm 2022, gồm: Du xuân đất Quảng; Du lịch sông nước, làng quê, làng nghề truyền thống; Du lịch Chu Lai điểm hẹn; Du lịch văn hoá các dân tộc và đường Hồ Chí Minh huyền thoại; Quảng Nam - Cảm xúc mùa hè và Chương trình Du lịch - sắc màu di sản.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về văn hóa nhằm giới thiệu các giá trị văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Quảng Nam nói riêng ra thế giới thông qua các sự kiện, các hoạt động, sự kiện ngoại giao; tăng cường mối quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, đặc biệt chú trọng quan hệ hữu nghị hợp tác truyền thống với các tổ chức, liên hiệp của một số quốc gia; phối

hợp chặt chẽ giữa các hoạt động văn hoá, nghệ thuật với quảng bá du lịch và xúc tiến thương mại, hợp tác đầu tư. Đồng thời, kêu gọi các chính phủ, tổ chức quốc tế quan tâm, hỗ trợ công tác bảo tồn (bao gồm kinh phí, giải pháp kỹ thuật, chuyên gia) Di sản Văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An và Khu Đền tháp Mỹ Sơn trong giai đoạn tới.

Thứ ba, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, để chủ động thích ứng công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, chúng tôi cũng xác định việc triển khai các hoạt động từ trực tiếp là chủ yếu, sang kết hợp giữa các hình thức hợp tác trực tiếp kết hợp với hợp tác gián tiếp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, khoa học công nghệ trong hợp tác, quảng bá, giới thiệu về vùng đất và con người Quảng Nam đến với bạn bè, du khách trong và ngoài nước. Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành phương án đón khách du lịch quốc tế đến tham quan tại Quảng Nam. Theo đó, lộ trình đón khách du lịch quốc tế sẽ được thực hiện trong ba giai đoạn và phải tuân thủ tuyệt đối các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19... Việc tổ chức đón khách quốc tế đến Quảng Nam nhằm từng bước phục hồi thị trường khách du lịch quốc tế, khôi phục các hoạt động của ngành du lịch và các ngành kinh tế, dịch vụ liên quan từng bước đưa du khách trở lại Quảng Nam.

Hiện nay, Quảng Nam đang hướng đến xây dựng trở thành Trung tâm du lịch xanh của cả nước và triển khai các Dự án hợp tác về quảng bá du lịch trên các nền tảng số; do vậy, việc đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại sẽ góp phần quan trọng vào việc quảng bá hình ảnh “Quảng Nam - Điểm đến thân thiện, an toàn và hấp dẫn”; “Quảng Nam - Điểm đến du lịch xanh” đến du khách trong nước và quốc tế; từ đó tiếp tục khẳng định thương hiệu du lịch Quảng Nam. ♦

DUY XUYỀN TẬP TRUNG NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN

□ NGUYỄN CÔNG DŨNG

Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Duy Xuyên

Nhận thức tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), trong những năm qua, Đảng bộ huyện Duy Xuyên đã đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 22 và đạt được những thành quả quan trọng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thông qua việc xây dựng và thực hiện Đề án về “tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, bố trí, luân chuyển và chính sách cán bộ giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020”, từ năm 2011 – 2015, huyện đã hợp đồng 36 sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên, có phẩm chất chính trị, đạo đức về công tác tại các phòng, ban chuyên môn của huyện. Đến nay phần lớn các đồng chí đã trúng tuyển công chức và công tác tại huyện; tuyển chọn 44 ứng viên tham gia Đề án 500 của tỉnh, đến nay nhiều đồng chí đã trưởng thành và giữ các chức vụ chủ chốt tại các xã, thị trấn. Đi đôi với đó, Đảng bộ huyện Duy Xuyên luôn chú trọng, kịp thời củng cố, sắp xếp, kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng. Hiện nay, Đảng bộ huyện có 66 tổ chức cơ sở đảng với 4.210 đảng viên (trong đó có 18 Đảng bộ và 48 chi bộ cơ sở, tăng 06 tổ chức cơ sở đảng so với năm 2008) và 187 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; cả 14 xã, thị trấn, các cơ quan ban ngành của huyện, công an, quân sự, Trung tâm y tế huyện, các trường học trên địa bàn huyện đều có tổ chức đảng, đặc biệt, có 08 tổ chức cơ sở đảng và 01 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở thuộc loại hình chi bộ trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Đây thực sự là những hạt nhân chính trị ở cơ sở, đảm bảo cho sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội trên địa bàn huyện.

Trong thời gian qua, huyện cũng đã tập trung xây dựng chi ủy chi bộ thôn, khối phố vững mạnh. Để củng cố chi bộ thôn - khối phố, tăng số lượng đảng viên để đủ điều kiện thành lập chi ủy, từ năm 2014, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Đảng ủy 14 xã,

thị trấn giải thể chi bộ cơ quan xã/thị trấn, chuyển đảng viên về sinh hoạt tại các chi bộ thôn, khối phố. Nhờ vậy, từ chỗ chỉ có 13/94 chi bộ thôn - khối phố không có chi ủy (năm 2014), đến nay đã có 78/78 chi bộ thôn, khối phố có chi ủy chi bộ. Tỷ lệ đảng viên giữ các chức danh thôn - khối phố cơ bản đảm bảo quy định, qua thực tiễn hoạt động đã từng bước phát huy vai trò của người lãnh đạo, người đảng viên trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị. Bên cạnh đó, huyện cũng đã khắc phục được sự hụt hẫng trong công tác cán bộ, xây dựng được đội ngũ Bí thư chi bộ và cấp ủy viên ở cơ sở có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; có tinh thần trách nhiệm cao trong giải quyết công việc, từng bước đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong tình hình mới. Đây là những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng trên địa bàn huyện trong thời gian qua.

Về nhất thể hóa chức danh chủ chốt, huyện cũng đã thực hiện một số mô hình tổ chức bộ máy. Qua triển khai thực hiện, mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND cấp xã - thị trấn và mô hình thủ trưởng cơ quan đơn vị là Bí thư cấp ủy đã tạo ra sự thuận lợi trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công việc, thể hiện được nhiều ưu điểm (toàn huyện hiện có 11/14 xã, thị trấn thực hiện Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND xã - thị trấn; 45/52 Bí thư cấp ủy cơ sở là thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp). Mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND cấp xã, sau một thời gian thực hiện thí điểm tại đơn vị xã Duy



Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng năm 2021

Tân, từ tháng 05/2017 đến nay huyện đã tạm dừng, vì bên cạnh những ưu điểm, mô hình này bộc lộ không ít những hạn chế, bất cập. Riêng việc nhất thể hóa chức danh Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, khối phố, đến nay toàn huyện có 31/78 bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, khối phố. Việc kiêm nhiệm cùng lúc hai chức danh, khối lượng công việc nhiều, địa bàn thôn - khối phố rộng, dân số đông, số lượng đảng viên tăng, nhưng sau khi sáp nhập chế độ phụ cấp còn thấp, nên phần nào chưa tạo động lực để thực hiện tốt nhiệm vụ kiêm nhiệm.

Bên cạnh đó, huyện cũng đã chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ. Việc tổ chức sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo định kỳ được duy trì, thực hiện đảm bảo thời gian quy định; trình tự, nội dung, chất lượng sinh hoạt đảm bảo theo hướng dẫn của cấp trên, các nguyên tắc cơ bản trong sinh hoạt đảng được phát huy, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình... Để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ ở địa bàn thôn, khối phố, huyện đã thực hiện tốt việc phân công cấp ủy huyện, xã, thị trấn, lãnh đạo các cơ quan ban ngành của huyện và chuyên viên các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy tham dự, theo dõi, nắm bắt tình hình, tham gia góp ý, qua đó giúp cấp ủy ở địa bàn thôn, khối phố kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế thiếu sót, tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc sinh hoạt chi bộ, góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Cùng với việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ như đã nêu trên, huyện cũng đã thường xuyên chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát và công tác thi hành kỷ luật trong đảng. Từ năm 2008 đến năm 2021, cấp ủy cơ sở, Ủy ban kiểm tra các cấp từ huyện đến cơ sở đã thực hiện kiểm tra, giám sát 1.598 tổ chức cơ sở đảng và 1.035 đảng viên. Qua đó đã kịp thời phát

hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; đồng thời xem xét xử lý khiển trách 03 tổ chức và 141 đảng viên, cảnh cáo 02 tổ chức và 49 đảng viên, cách chức 10 đảng viên, khai trừ 19 đảng viên. Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xem xét cho ra khỏi Đảng 40 trường hợp và xóa tên trong danh sách đảng viên 113 trường hợp, qua đó đã góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên và quản lý đảng viên luôn được chú trọng. Tính đến tháng 3/2022, Đảng bộ huyện Duy Xuyên có 4.210 đảng viên, tăng 1663 đảng viên so với năm 2008. Huyện luôn quan tâm thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ đảng viên. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy, người đứng tổ chức đảng các cấp được thực hiện nghiêm túc, 100% cán bộ, đảng viên đăng ký tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên hằng năm; công tác kiểm điểm đánh giá việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của đảng viên dẫn đi vào nền nếp và được thực hiện định kỳ trong nội dung sinh hoạt chi bộ. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, rèn luyện đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), các Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm được thực hiện nghiêm túc và có chất lượng, đã góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ, kiến thức được nâng lên về nhiều mặt.

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng hằng năm được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo thời gian và chất lượng. Các tổ chức cơ sở Đảng được đánh giá xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên được duy trì và đạt tỷ lệ trên 80%. Công tác khen thưởng tổ chức đảng hằng năm được thực hiện đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên ở Duy Xuyên trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên tuy được chú trọng nhưng còn một số nội dung chậm đổi mới, có nơi còn hình thức; đội ngũ cán bộ, đảng viên tuy đông nhưng chất lượng chưa đồng đều, một số tổ chức đảng có đảng viên đông nhưng chưa mạnh; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, khả năng vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của cấp trên tại một số tổ chức đảng còn yếu, chưa đủ sức phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp xảy ra tại cơ sở; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chỉ bộ tại một số tổ chức đảng vẫn còn cứng nhắc, thiếu sinh động; việc tự phê bình và phê bình trong các buổi sinh hoạt của đảng còn yếu và một số cán bộ, đảng viên chưa phát huy tính tiên phong gương mẫu và nêu gương tại địa bàn nơi cư trú; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên tại các chi bộ thôn - khối phố và trong các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn...

Một số bài học kinh nghiệm

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên là cơ sở vững chắc đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng. Đây là vấn đề có tính quy luật, là yêu cầu tất yếu khách quan trong xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. Việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hiện nay cần được tiến hành trong mọi lĩnh vực hoạt động, ở tất cả các khâu, các bước, các mối quan hệ trong quá trình xây dựng và lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, với nhiều giải pháp thiết thực, phong phú, sinh động. Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy Duy Xuyên đã rút ra một số bài học kinh nghiệm trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, đó là: (1) Thực hiện tốt công tác triển khai quán triệt, tổ chức tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; (2) Xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị của huyện. Thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; kết hợp chặt chẽ với xây dựng chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, gắn bó chặt chẽ với nhân dân. Chăm lo phát triển đảng viên có chất lượng; (3) Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết để rút ra những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo. Thực hiện tốt công tác tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo chủ chốt gắn với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; (4) Các cấp ủy phải xây dựng quy chế làm việc, thường xuyên rà soát, bổ sung, tổ chức thực hiện đúng quy chế ban hành và bám sát tình hình thực tiễn. Thực hiện tốt mối quan hệ với chính quyền và các đoàn thể nhân dân; phát huy dân chủ, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao; (5) Thực hiện nghiêm túc, có nền nếp chế độ sinh hoạt Đảng định kỳ, đảm bảo chất lượng; nội dung

thiết thực; (6) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phân công nhiệm vụ đối với đảng viên.

Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến

Để tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ, Đảng bộ huyện Duy Xuyên tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 22-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU "Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên" và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác xây dựng chính quyền đảng.

Hai là, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Ba là, thường xuyên củng cố, kiện toàn các tổ chức đảng đồng bộ, thống nhất với các tổ chức hệ thống chính trị và đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; tập trung củng cố, xây dựng tổ chức đảng và kết nạp đảng viên ở các chi bộ thôn, khối phố; duy trì và phát triển tổ chức cơ sở đảng và đảng viên tại các doanh nghiệp tư nhân. Phấn đấu phát triển đảng và xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Bốn là, đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Năm là, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên; thực hiện tốt Quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

Sáu là, xác định rõ mối quan hệ và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận, hội đoàn thể; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội trong việc vận động nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở địa phương.

Với những kết quả đã đạt được sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, Đảng bộ huyện đã vững vàng lãnh đạo cả hệ thống chính trị huyện và phát huy hiệu quả sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong công cuộc xây dựng, phát triển; góp phần tạo nên một Duy Xuyên không ngừng đổi mới, năng động, sáng tạo, hoàn thành nhiều chỉ tiêu quan trọng trên các lĩnh vực. Đây là động lực quan trọng để Đảng bộ huyện không ngừng phấn đấu, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và thực hiện sứ mệnh mà Đảng và Nhân dân giao phó trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo. ♦

HIỆP ĐỨC TỰ HÀO VỮNG BƯỚC SAU 50 NĂM GIẢI PHÓNG (30/4/1972 - 30/4/2022)

□ NGUYỄN VĂN TỈNH

Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Hiệp Đức

Ngày 30/4/1972, đánh dấu một mốc son lịch sử trong cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ của quân và dân Hiệp Đức - đó là ngày Hiệp Đức được hoàn toàn giải phóng, là một trong số ít khu vực được giải phóng đầu tiên ở miền Nam lúc bấy giờ. Từ đây, các xã trong khu vực Hiệp Đức trở thành căn cứ cách mạng vững chắc cho cả chiến trường Quảng Nam - Đà Nẵng và cũng là căn cứ kháng chiến sau cùng của Khu ủy Khu 5 trong kháng chiến chống Mỹ đến ngày đất nước hoàn toàn thống nhất.

Sự kiện ấy bắt đầu từ những năm 1969 - 1972, dưới sự lãnh đạo của Khu ủy khu 5, Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng, mà trực tiếp là Huyện ủy Quế Tiên, lực lượng ta chiến đấu quyết liệt, giành giật với địch từng ngọn đồi, thôn, xóm, làm thất bại âm mưu bình định của địch ở khu vực Hiệp Đức. Bước sang năm 1972, cục diện chiến tranh trên chiến trường miền Nam có nhiều diễn biến thuận lợi cho ta. Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định mở cuộc tổng công kích trên toàn chiến trường miền Nam. Thực hiện chủ trương của Trung ương, Khu ủy và Quân khu 5 đã mở mặt trận ở khu Tây Bắc Quảng Nam và Tây Nam Quảng Đà nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, chủ yếu là quân cơ động nguy tại Quảng Nam và Quảng Đà, tạo điều kiện cho Nhân dân nổi dậy làm chủ từng khu vực, góp phần mở rộng vùng giải phóng và hỗ trợ các phong trào đấu tranh ở đô thị. Đây là hướng chủ lực của Quân khu trong Chiến dịch Xuân Hè 1972. Sư đoàn 711 được giao nhiệm vụ thực hiện Chiến dịch này.

Để giải phóng Hiệp Đức, Bộ Tư lệnh Quân khu 5 xác định trước hết phải tiêu diệt các cứ điểm

phòng thủ vành đai và trong hệ thống phòng thủ. Theo kế hoạch, 00 giờ 15 phút, ngày 09/4/1972, Tiểu đoàn 13, Sư đoàn 711, cùng với Tiểu đoàn 409 đặc công Quân khu 5 nổ súng tấn công vào cứ điểm Liệt Kiếm và Chia Gan. Sau 40 phút chiến đấu, quân ta đánh địch bật ra khỏi căn cứ, diệt hơn 240 tên địch, đê bẹp hoàn toàn khả năng chống trả của chúng. Đến 03 giờ 55 phút, du kích các xã Sơn An, Sơn Hòa, Bình Lâm, Thăng Phước và bộ đội địa phương huyện Quế Tiên phối hợp với bộ đội chủ lực tiến lên Liệt Kiếm, truy quét tàn quân địch, diệt thêm 75 tên, bắt Trung tá Nguyễn Văn Cự - Tiểu khu phó Tiểu khu Quảng Tín và Thiếu tá Nguyễn Văn Bê - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 1 nguy. Để cứu nguy đồng bọn, địch đưa Tiểu đoàn 4, thuộc Trung đoàn 5 nguy và đại đội trinh sát, phối hợp với bọn lính bảo an phản kích lên cứ điểm Liệt Kiếm và Chia Gan. Nhiều trận đánh ác liệt diễn ra hai bên sườn núi này. Các chiến sĩ Trung đoàn 31, thuộc Sư đoàn 711, Quân khu 5, cùng với bộ đội địa phương huyện Quế Tiên và du kích các xã lần lượt bẻ gãy và đẩy lùi tất cả các đợt phản kích của địch, làm tiêu hao sinh lực địch. Quân ta làm chủ hoàn toàn cứ điểm Liệt Kiếm và Chia Gan. Sau hai ngày đêm tiến công, bộ đội

chủ lực, bộ đội địa phương và du kích các xã đã làm cho địch tổn thất nặng nề, xóa sổ Tiểu đoàn 1 thuộc Trung đoàn 5 nguy; đập tan Bộ Chỉ huy hành quân của địch.

Muốn giành lại thế chủ động trên chiến trường, ngày 12/4/1972, đích thân tên Tham mưu trưởng Trung đoàn 5 nguy trực tiếp chỉ huy Tiểu đoàn 3 và đại đội trinh sát nguy từ hướng Đông - Bắc ồ ạt phản kích lên Liệt Kiếm. Tiểu đoàn 8, Tiểu đoàn 9, thuộc Trung đoàn 31, Sư 711 Quân khu 5 đã gan dạ chờ địch đến gần, rồi bất ngờ, từ hai phía quân ta đồng loạt nổ súng tấn công, tạo thành gọng kìm lửa siết chặt đội hình địch. Quân ta đánh tiêu diệt 01 đại đội địch, thu nhiều súng đạn... Cuộc phản kích cuối cùng của địch lên Liệt Kiếm hoàn toàn thất bại.

Trước sức tấn công dồn dập của chủ lực, quân và dân huyện Quế Tiên, địch rơi vào thế bị động lúng túng. Ngày 13/4/1972, chúng rút về cố thủ ở cứ điểm Lạc Sơn, bỏ cứ điểm Dương Bời Lời, đến tối rút chạy khỏi cứ điểm rừng Mù U (ở Sơn An). Ngày 14/4/1972, bộ đội huyện Quế Tiên và du kích xã Sơn Hòa đánh địch giải phóng thôn Phú Cốc, làm chủ ngã ba Đồng Tranh, giải phóng hoàn toàn xã Sơn Hòa. Tại Bình Lâm, đơn vị D45,

V11 (huyện Quế Tiên) và du kích địa phương phối hợp với Trung đoàn 31, Sư đoàn 711 tấn công vào cứ điểm Gò Mè, Cao Lao, Việt An, tiêu diệt nhiều tên địch, giải phóng xã Bình Lâm. Du kích xã Sơn Bình tấn công vào khu đồn Cù Lao, phá tan ấp chiến lược, đưa toàn bộ dân về làng cũ, giải phóng hoàn toàn xã Sơn Bình.

Tất cả các cứ điểm địch phòng thủ quanh Chi khu quận lỵ Hiệp Đức đều bị quân ta tiêu diệt và chốt giữ. Cửa phía Đông về Thăng Bình bị quân ta khóa chặt. Chi khu quận lỵ Hiệp Đức bị bao vây cô lập hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế, địch cấp tốc điều động 03 tiểu đoàn biệt động, 01 chi đoàn xe thiết giáp tăng cường cho khu chiến, hình thành một phòng tuyến ngăn chặn từ Hòn Chiêng, Châu Sơn, đến Lạc Sơn, Núi Ngang. Ngày 16/4/1972, bộ đội chủ lực và đơn vị D45 Quế Tiên phối hợp nổ súng tấn công từ hai cánh vào cứ điểm Lạc Sơn. Đêm 21/4/1972, du kích xã Bình Lâm phối hợp với bộ đội đánh chiếm Bắc Lạc Sơn, trực tiếp chọc thủng một mắt xích quan trọng phòng tuyến của địch.

Trong khí thế hừng hực chuẩn bị nổi dậy của quân và dân huyện Quế Tiên, ngày 29/4/1972, Đại đội 3, Tiểu đoàn 19, thuộc Trung đoàn 38, Sư đoàn 711 Quân khu 5 tập kích đánh chiếm cứ điểm Gò Chùa. Từ Gò Chùa, bộ đội ta dùng bắn pháo khống chế Đồi Sơn, uy hiếp Chi khu quận lỵ Hiệp Đức. Du kích các xã Sơn Bình, Sơn Tân, Sơn An, Thăng Phước phối hợp với bộ đội huyện Quế Tiên đánh vào các khu đồn quanh quận lỵ, đưa dân về quê cũ. Từ hướng Nam, bộ đội ta chốt ở Dương Bời Lời bắn pháo vào Đồi Tranh (nơi đóng chi khu của địch), trực tiếp uy hiếp Chi khu quận lỵ Hiệp Đức. Đến 00 giờ

ngày 30/4/1972, quân ta làm chủ quận lỵ và Hiệp Đức hoàn toàn giải phóng.



Cứ điểm Hiệp Đức bị ta tiêu diệt năm 1972

Giải phóng Hiệp Đức là một sự kiện lịch sử có ý nghĩa trọng đại trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, hy sinh của quân và dân Hiệp Đức dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, đã tác động to lớn đến cục diện trên chiến trường Quảng Nam và Khu 5; đánh dấu thành công mới về nghệ thuật chiến tranh nhân dân và khoa học quân sự của Đảng ta trong việc phối hợp chặt chẽ giữa tấn công quân sự với đấu tranh chính trị và binh địch vận; là kết quả của quá trình kiên trì lãnh đạo, chỉ đạo và vận dụng linh hoạt, sáng tạo của Đảng bộ huyện Quế Tiên; là minh chứng hùng hồn về sự hy sinh, phấn đấu của quân và dân, đồng bào các dân tộc Hiệp Đức trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng suốt 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, luôn kiên quyết bám trụ "Một tấc không đi, một ly không rời" để giữ đất, giữ làng; thủy chung, son sắc với Đảng, với cách mạng, cùng với các lực lượng vũ trang nhân dân chiến đấu với kẻ thù xâm lược; tạo điều kiện củng cố và mở rộng vùng giải phóng, góp phần xứng đáng cùng quân và dân toàn tỉnh làm thất bại âm mưu lấn đất giành dân của địch, đồng thời góp phần làm thất bại chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của đế quốc Mỹ,

buộc chúng phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Việt Nam vào ngày 27/01/1973. Từ đây, Hiệp Đức trở thành căn cứ vững chắc cho cả chiến trường Quảng Nam - Đà Nẵng và căn cứ kháng chiến cuối cùng của Khu ủy 5 trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tháng 5/1975, huyện Quế Tiên giải thể sau khi hoàn thành sứ mệnh lịch sử vẻ vang trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm, các xã bàn giao về các huyện Quế Sơn, Thăng Bình và Tiên Phước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân các xã trong khu vực Hiệp Đức đã đoàn kết một lòng, tích cực tham gia lao động sản xuất, khai hoang phục hóa, khắc phục hậu quả chiến tranh. Sau 10 năm, tình hình kinh tế - xã hội, đời sống người dân tuy có bước chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn rất nhiều khó khăn. Để tạo điều kiện cho khu vực Hiệp Đức phát triển nhanh, bền vững và thể theo nguyện vọng của Nhân dân, ngày 31/12/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ra Quyết định số 289/HĐBT thành lập huyện Hiệp Đức, thuộc tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng trên cơ sở sáp nhập các xã vùng Tây của huyện Quế Sơn, Thăng Bình và các xã vùng Đông của huyện Phước Sơn gồm 08 xã: Quế Thọ, Quế Lưu, Quế Bình, Quế Tân (thuộc huyện Quế Sơn); Bình Lâm, Thăng Phước (thuộc huyện Thăng Bình); Phước Gia, Phước Trà (thuộc huyện Phước Sơn) với tổng diện tích tự nhiên 48.649,86 ha, dân số 27.291 người. Sáng ngày 25/02/1986, tại thôn 7 xã Quế Thọ (nay là khối phố An Nam, thị trấn Tân Bình), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng đã long trọng tổ chức lễ công bố Quyết định thành lập huyện Hiệp Đức.



Đại hội Đảng bộ huyện Hiệp Đức lần thứ I (1986 - 1988)

➔ Tiếp nối quá khứ hào hùng và truyền thống cách mạng vẻ vang, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc Hiệp Đức không ngừng nỗ lực trong công cuộc tái thiết xây dựng quê hương. Điều kiện của huyện khi mới thành lập rất khó khăn, kết cấu hạ tầng thấp kém, sản xuất lạc hậu, trình độ dân trí thấp, người trong độ tuổi đi học bị mù chữ chiếm tỷ lệ cao, đội ngũ cán bộ mỏng và chưa được đào tạo, tỷ lệ nghèo đói trên 90%... Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, chủ nghĩa yêu nước và ý chí cần cù, sáng tạo, sau 36 năm thành lập và trải qua 09 kỳ Đại hội Đảng bộ huyện, mỗi kỳ Đại hội đều có chủ trương, nghị quyết phù hợp với tình hình thực tế.

Theo thời gian, mảnh đất chịu nhiều mất mát, đau thương bởi chiến tranh đã hồi sinh từng ngày. Từ một huyện thuần nông, lạc hậu, tự cấp, tự túc, kinh tế đã có bước phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân trong 05 năm gần đây đạt trên 8,7%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. (Nông - lâm

- thủy sản: 26,71%, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ: 73,29%). Trong nông nghiệp, đã chú trọng áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm; sản lượng lương thực tăng hơn gấp 05 lần, năng suất tăng gần 4,6 lần so với năm 1986 (từ 12 tạ/ha lên 55 tạ/ha). Chăn nuôi phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm, gắn với phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại. Hình thành các vùng chuyên canh cây trồng, nhiều mô hình trồng trọt, chăn nuôi có hiệu quả... làm thay đổi tư duy sản xuất của nông dân. Thu ngân sách trên địa bàn huyện có bước tiến vượt bậc, góp phần không nhỏ trong phát triển kinh tế địa phương. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, cải cách hành chính, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, phát triển đô thị được tăng cường. Thực hiện khá tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư phát triển, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các cụm công nghiệp, đã có 08/11 cụm công nghiệp đi vào hoạt động¹,

1. Sông Trà: 2; Bà Huỳnh: 1; Tân An:

thu hút được 12 doanh nghiệp vào đầu tư với các sản phẩm chủ lực như: may mặc, viên nén năng lượng, ván ghép thanh, chế biến các sản phẩm từ gỗ... giải quyết việc làm cho hơn 1.000 lao động tại địa phương và các huyện lân cận với mức thu nhập bình quân trên 5 triệu đồng/người/tháng. Thương mại - dịch vụ ngày càng phát triển đa dạng, hiện có hơn 1.628 cơ sở kinh doanh, giải quyết việc làm cho hơn 2.300 lao động; góp phần giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp còn 41,7%, tăng dần tỷ lệ lao động phi nông nghiệp lên 58,3%. Công tác quy hoạch và xây dựng kết cấu hạ tầng được chú trọng, không ngừng phát triển. Từ một huyện đường sá, giao thông đi lại rất khó khăn, một số xã gần như biệt lập vào mùa mưa lũ, nay đã được đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng tương đối hoàn chỉnh. Nhiều công trình trọng yếu, có tính chất đòn bẩy như tuyến Quốc lộ 14E, đường Đông Trường Sơn, Cầu Trà Linh, Cầu Sông Khang, nhiều tuyến đường liên huyện, liên tỉnh, liên thôn, xóm... được xây dựng giúp rút ngắn khoảng cách giữa các vùng, miền, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng giao thương với các địa phương trong và ngoài tỉnh. Nhiều công trình thủy lợi quy mô lớn được đầu tư như: Hồ Việt An, Bình Hòa, Tam Bảo, Bà Sơn, An Tây. 100% xã, thị trấn đã có điện lưới quốc gia, tỷ lệ hộ dùng điện đạt trên 99%; tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh từ 40% năm 1986 lên 98,6% năm 2021. Các công trình phúc lợi công cộng như Trụ sở làm việc từ huyện đến xã, Nhà luyện tập thi đấu thể thao, Nhà văn hoá, Sân vận động huyện, trường học, trạm y tế, thư viện, nhà sinh hoạt

1; Quế Thọ: 3; Quế Thọ 2: 1; Quế Thọ 3: 1; Việt An: 2; Gò Hoàng: 1.

cộng đồng... được xây dựng mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển. Xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực, đến nay bình quân toàn huyện đạt 15,2 tiêu chí, trong đó có 05/10 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới², xây dựng 06 khu dân cư được công nhận Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu³. Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới gần 657 tỷ đồng, trong đó, Nhân dân đóng góp hơn 14,7 tỷ đồng; diện mạo nông thôn ngày càng thay đổi rõ rệt; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên. Thị trấn Tân Bình được đầu tư xây dựng theo hướng đô thị, từng bước hoàn thiện về kết cấu hạ tầng, hình thành các khu dân cư mới, cảnh quan đô thị từng bước phát triển, phấn đấu xây dựng thị trấn Tân Bình thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của huyện, lấy đô thị làm động lực dẫn dắt phát triển nông thôn.

Cùng với phát triển kinh tế, các vấn đề về văn hóa, xã hội cũng được chú trọng đầu tư. Công tác giáo dục và đào tạo không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, mạng lưới trường lớp phát triển đồng bộ, có 16/24 trường đạt chuẩn quốc gia. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục ngày càng nâng cao chất lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%. Số lượng học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp đạt giải tăng lên hàng năm, học sinh đỗ đại học điểm cao ngày càng nhiều; một số con em Hiệp Đức đang làm việc, kinh doanh, thành đạt trên

mọi miền đất nước. Lĩnh vực y tế đã có bước phát triển vượt bậc cả về đội ngũ và cơ sở vật chất, nhiều trang thiết bị y tế hiện đại được trang bị phục vụ tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin tuyên truyền luôn được đổi mới về nội dung, hình thức, gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh. Các thiết chế văn hóa như cổng làng, nhà văn hóa, sân vận động... từng bước được đầu tư nâng cấp, xây mới. Các di tích lịch sử văn hóa, lịch sử cách mạng, thắng cảnh được đưa vào quản lý, khai thác, nhất là Di tích khu ủy Khu 5. Chính sách xã hội được thực hiện chu đáo, phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" được phát động mạnh mẽ có sức lan tỏa lớn và thu hút đông đảo tổ chức, cá nhân tham gia với nhiều nghĩa cử cao đẹp như tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương, tỉnh và huy động sự đóng góp của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân xây dựng Đền Liệt sĩ huyện với kinh phí gần 30 tỷ đồng để ghi danh, tưởng nhớ và tri ân các anh hùng liệt sĩ; 01 Nhà bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ (tại xã Sông Trà); 08 Nghĩa trang liệt sĩ (có 2.318 mộ đều được xây kiên cố, gắn bia, chăm sóc thường xuyên); quy tập được 426 hài cốt liệt sĩ; hỗ trợ xây dựng trên 1.300 nhà ở cho người có công với cách mạng; 250 nhà tình nghĩa từ nguồn quỹ đền ơn đáp nghĩa và huy động xã hội hóa; hiện nay, không còn đối tượng chính sách phải ở nhà tạm; 100% Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng đến suốt đời; trên 97% hộ gia đình người có công cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình ở

khu dân cư... Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, góp phần giảm tỷ lệ hộ đói nghèo từ 90% năm 1986 xuống còn 7,39% năm 2021; thu nhập bình quân đầu người tăng gấp hàng chục lần so với năm 1986, đến nay, bình quân thu nhập khoảng 37 triệu đồng/người/năm. An ninh, quốc phòng được giữ vững. Phong trào quốc phòng toàn dân và phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày càng mở rộng; xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định về mặt; 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng - an ninh.

Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố và lớn mạnh, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng nâng lên. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng khẳng định vị trí, vai trò trong hệ thống chính trị; sự nghiệp đoàn kết các dân tộc được tăng cường. Trải qua 09 kỳ Đại hội Đảng bộ, số lượng tổ chức đảng và đảng viên ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, từ 32 tổ chức cơ sở đảng với 446 đảng viên năm 1986 nâng lên 42 tổ chức cơ sở đảng với 1.945 đảng viên năm 2021. Đội ngũ cán bộ các cấp được chăm lo đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hiệp Đức hôm nay có sự đổi thay mạnh mẽ, một diện mạo nông thôn mới hiện đại, khang trang đang dần hình thành. Ghi nhận, biểu dương những chiến

2. Các xã Bình Lâm, Quế Thọ, Bình Sơn, Hiệp Hòa, Hiệp Thuận.

3. Có 06 KDC NTM kiểu mẫu: Nam An Sơn (Quế Thọ), Nhứt Tây, Việt An (Bình Lâm), Bình Kiều (Hiệp Hòa), Tuy Hòa (Bình Sơn); Tân Thuận (Hiệp Thuận).



Thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức hôm nay.

☞ công của quân và dân Hiệp Đức trong những năm kháng chiến, Đảng và Nhà nước đã trao tặng, truy tặng và phong tặng những danh hiệu cao quý: Huyện Hiệp Đức và 10 xã, 15 cá nhân danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; công nhận 02 xã An toàn khu (xã Phước Trà và xã Sông Trà); đến tháng 12/2021, toàn huyện có 421 Mẹ Việt Nam anh hùng (trong đó có 15 Mẹ còn sống), có 1.577 liệt sĩ, 295 thương binh và 166 bệnh binh. Với những

thành tích trong thời kỳ đổi mới và phát triển, huyện Hiệp Đức đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba vào năm 2006, Huân chương lao động hạng Nhì vào năm 2011, Huân chương lao động hạng Nhất vào năm 2016.

Năm mươi năm sau ngày giải phóng Hiệp Đức, các thế hệ cán bộ và Nhân dân Hiệp Đức đã tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách

thức, làm nên những thành tựu từ khát vọng đưa Hiệp Đức ngày càng vươn xa, vươn cao. Những thành tựu này là kết quả của sự đóng góp, hy sinh to lớn bằng cả mồ hôi, xương máu của biết bao lớp thế hệ cha anh đi trước dày công vun đắp, tạo dựng; là minh chứng sinh động cho tinh thần đoàn kết, thống nhất của các dân tộc trong huyện kể vai sát cánh xây dựng quê hương ngày càng đổi mới, hội nhập và phát triển. ♦



VẬN DỤNG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VÀO THỰC TIỄN CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH QUẢNG NAM

□ ĐOÀN XUÂN PHÚ

Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng là sự kết tinh trí tuệ, sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, thể hiện tư duy lý luận và thực tiễn mang tầm nhìn chiến lược về sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Hệ thống các quan điểm trong Văn kiện thể hiện nhiều điểm mới, toàn diện, nổi bật trên nhiều mặt, trong đó lĩnh vực xây dựng Đảng về công tác tư tưởng được nhấn mạnh. Tại trang 182, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nhà xuất bản chính quốc gia Sự thật viết: “Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại, đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đi vào nề nếp, nhất quán từ trung ương đến cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Những định hướng nêu trên vừa nhằm khắc phục những hạn chế cả về mặt nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, tính kỷ cương, kỷ luật và tinh thần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, đồng thời đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đất nước, của tình nhà trong giai đoạn hiện nay. Điều đó đòi hỏi nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phương pháp giảng dạy, phương pháp quản lý cán bộ, giảng viên, học viên, tinh thần nêu gương của người đứng đầu phải có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình mới. Cùng với đó, trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư



Hội thảo Nâng cao chất lượng cán bộ, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025

(4.0) phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, phương pháp quản lý và triển khai các hoạt động công tác của nhà trường cũng cần được đổi mới theo hướng khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại. Như vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị sẽ ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam thường xuyên quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác giáo dục lý luận chính trị như Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2024 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Chỉ thị 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng,

☞ nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn. Các chủ trương, quy định, quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về công tác đào tạo, bồi dưỡng như bộ Quy chế kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02/5/2019 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở đó, nhà trường đã cụ thể hóa thành những nội quy, quy chế, quy định, nội dung công việc cụ thể để đổi mới phương pháp quản lý, giảng dạy theo phương châm khoa học, thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Về công tác quản lý, trên cơ sở quy chế của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, các quy định của Đảng và Nhà nước, nhà trường đã hoàn thiện các bộ quy chế trong công tác quản lý, điều hành, mọi hoạt động của nhà trường đều căn cứ vào đó để thực hiện một cách dân chủ, công khai, minh bạch. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nhà trường đã tập trung siết chặt kỷ luật, kỷ cương, theo dõi, đánh giá, góp ý thông qua các cuộc họp toàn trường, họp giao ban, hội thảo, tọa đàm, dự giờ, thao giảng, kiểm tra giáo án. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhà trường đã quan tâm, động viên cán bộ, giảng viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, hiện nay có 02 giảng viên tham gia nghiên cứu sinh, 27 thạc sĩ, 25 cán bộ, giảng viên có trình độ cử nhân, cao cấp lý luận chính trị, 5 cán bộ, giảng viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Cán bộ, giảng viên nhà trường, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

Bên cạnh những ưu điểm là cơ bản, trong quá trình tổ chức thực hiện còn bộc lộ một số hạn chế: Nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng vẫn nặng về lý thuyết, chưa coi trọng đúng mức phát triển kỹ năng thực hành, phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học; tỷ lệ giữa lý thuyết và thực tiễn chưa cân đối. Phương pháp giảng dạy của một số giảng viên chưa sát với từng đối tượng, chưa kết hợp nhuần nhuyễn giữa phương pháp dạy học truyền thống với hiện đại. Năng lực nghiên cứu khoa học, kiến thức thực tiễn của một bộ phận giảng viên còn hạn chế. Số lượng giảng viên tham gia đào tạo tiến sĩ còn khiêm tốn. Một số học viên chưa thích ứng

với phương pháp dạy học tích cực; chưa chủ động tự học tập, tự nghiên cứu,... vẫn còn tình trạng lười học, học đối phó, chưa chú tâm nghiên cứu lý luận chính trị. Kỷ cương, kỷ luật có lúc chưa nghiêm. Tất cả những điều đó ảnh hưởng ít nhiều đến hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.

Quán triệt quan điểm tại Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị, góp phần nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên theo phương châm: khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại, đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nhà trường tập trung vào thực hiện một số nội dung như sau:

Một là, xây dựng đội ngũ giảng viên có số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện Đề án trường chính trị đạt chuẩn giai đoạn 2020 - 2025. Nhà trường tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý, chất lượng toàn diện cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, kiến thức, năng lực, trách nhiệm, kinh nghiệm công tác và sức khỏe đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa và thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Bảo đảm sự chuyển tiếp vững chắc giữa các thế hệ, khắc phục sự mất cân đối về cơ cấu độ tuổi, trình độ học vấn, kinh nghiệm thực tiễn. Làm tốt việc rà soát, đánh giá, lựa chọn, tạo nguồn, xây dựng đội ngũ giảng viên tiêu biểu về phẩm chất chính trị; được đào tạo cơ bản, có hiểu biết sâu rộng hệ thống tri thức khoa học chuyên ngành; có kỹ năng kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Phấn đấu đến 2025 có 03 tiến sĩ, đến năm 2030 có 07 tiến sĩ, 80% giảng viên được bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác- Lênin, 100% giảng viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị, 73% (22 người) giữ ngạch giảng viên chính, ít nhất 02 giảng viên cao cấp để góp phần vào đạt chuẩn mức 1 theo quy định trường chính trị chuẩn của Ban Bí thư. Coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ thỉnh giảng, nhà trường tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng quy chế phối hợp giữa trường chính trị đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh với số lượng hợp lý, có kinh nghiệm, kiến thức và khả năng sư phạm tham gia giảng dạy, báo cáo thực tế

các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.

Hai là, đảm bảo các điều kiện cần thiết cho đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Theo đó, hàng năm nhà trường chủ động cập nhật, hoàn thiện đầy đủ các bộ quy chế, quy định, đặc biệt là quy chế đào tạo, bồi dưỡng; quy định về công tác quản lý khoa học theo hướng dẫn cấp trên và tình hình thực tế nhà trường. Đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra phù hợp với từng đối tượng, từng học phần. Đổi mới cách thức xây dựng đề thi theo hướng mở để đánh giá chính xác năng lực tư duy sáng tạo của người học. Đổi mới cách viết giáo án, tài liệu dạy học phù hợp với từng đối tượng học viên. Tăng cường tọa đàm, hội thảo khoa học tập trung vào nội dung đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng. Coi trọng đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngày càng hiện đại và đồng bộ theo hướng xây dựng “nhà trường thông minh”, “thư viện thông minh”, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.

Ba là, đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo hướng lấy người học làm trung tâm, gắn lý luận với thực tiễn, phát huy tối đa tính tự giác và sáng tạo của người học, siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quá trình dạy và học.

Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị ở nhà trường hầu hết là những cán bộ đã trải qua thực tiễn công tác nên việc lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp dạy học thích hợp là điều hết sức quan trọng. Đa dạng các hình thức dạy học: giảng lý thuyết trên lớp, tự học - tự nghiên cứu, viết thu hoạch, tiểu luận; tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan mô hình điểm. Chú trọng đẩy mạnh sử dụng phương pháp dạy học tích cực, nêu vấn đề; phát huy có hiệu quả các phương tiện dạy học hiện đại; chuyển đổi từ dạy các “khuôn mẫu” sang phương pháp tạo điều kiện để học viên chủ động, sáng tạo nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất người học. Kiên quyết khắc phục lối dạy “độc thoại”, “thầy đọc, trò ghi”, nặng về truyền đạt lý thuyết, thông tin một chiều, “lý luận xa rời thực tiễn”. Trong từng chuyên đề - bài giảng, giảng viên cần lượng hóa thông tin, xác định nội dung cốt lõi “điểm nhấn” để phân tích, luận giải sao cho thuyết phục đối với từng đối tượng; sử dụng ngôn ngữ trong sáng, đúng chuyên ngành, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ.

Kiên quyết “chống tư tưởng sợ khó, sợ khổ, lười học” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên”; khích lệ học viên nâng cao tinh thần ham học, ra sức trau dồi những kiến thức mới; chống tình trạng lười học tập, lười suy nghĩ. Đối với học viên, cùng với nâng cao nhận thức trách nhiệm, xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng, cần xác định việc tự học tập nâng cao lý luận chính trị là quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của bản thân. Đối với nhà trường, cần tăng cường công tác quản lý học viên trên cơ sở quản lý sĩ số, thái độ học tập, đánh giá kết quả học tập một cách nghiêm túc (có đậu có trượt), xử lý nghiêm minh với những học viên vi phạm quy định, quy chế của nhà trường.

Bốn là, để góp phần tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nhà trường cần tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị để trang bị cho học viên một cách tốt nhất về trình độ lý luận chính trị, hiểu những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình đổi mới đất nước. Qua đó giúp học viên nâng cao bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin; nỗ lực phát triển bản thân, nâng cao tinh thần cảnh giác trước những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.”

Tóm lại, việc quán triệt, triển khai thực hiện, vận dụng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống nói chung, công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị nói riêng đòi hỏi cấp ủy Đảng, nhà trường, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu nêu cao ý thức trách nhiệm, chủ động, tự giác, phát huy tinh thần sáng tạo, bám sát tinh thần chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế của nhà trường, tránh giáo điều, rập khuôn, máy móc; quyết tâm thực hiện thắng lợi tinh thần chỉ đạo Đại hội lần thứ XIII của Đảng với phương châm đào tạo, bồi dưỡng phải: khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. ♦

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẠI LỘC

□ **NGUYỄN HỮU VŨ**

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đại Lộc

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập Đảng ta đã từng nhấn mạnh và khẳng định: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng”; “Làm việc gì cũng phải có quần chúng. Không có quần chúng thì không thể làm được... Việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt”... Thấm nhuần lời dạy của Bác, Đảng bộ huyện Đại Lộc luôn thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh trật tự, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh trên địa bàn.

Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Lộc luôn quan tâm, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng đẩy mạnh công tác quán triệt, triển khai các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác vận động quần chúng. Đồng thời, đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; góp phần thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kế hoạch của tỉnh và huyện. Nhiều mô hình “dân vận khéo” được triển khai có hiệu quả ở các xã, thị trấn thông qua các cuộc tọa đàm như “Phát huy vai trò tự chủ của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, đô thị

văn minh”, “Giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi ma túy và các loại tệ nạn xã hội”; “Phát huy vai trò của hệ thống chính trị và Nhân dân trong phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội ở khu dân cư”... Bên cạnh đó, thường xuyên chỉ đạo Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng và triển khai các phong trào để vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương; nổi bật như phong trào “Hiến đất làm đường”, “Ánh sáng đường làng”, “Ngày thứ bảy vệ sinh môi trường”... trong xây dựng nông thôn mới; “Tiếng kèn an ninh” trong bảo vệ an ninh trật tự xã hội; “Diễn đàn đối thoại với người đứng đầu”, “Diễn đàn góp ý với cán bộ, công chức” trong xây dựng hệ thống chính trị...

Đặc biệt, từ năm 2020 đến nay, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, công tác vận động quần chúng của huyện được triển khai thực hiện mạnh mẽ hơn, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng và mang lại hiệu quả cao hơn. Đó là phong trào may khẩu trang tặng người dân ở xã Đại Hiệp; mô hình “Năm gạo sẻ chia” tặng các gia đình có hoàn cảnh khó khăn của phụ nữ xã Đại Hòa; vận động thu mua và tiêu thụ nông sản giúp nông dân ở các xã, thị trấn của huyện; vận động lương thực, thực phẩm ủng hộ các khu cách ly tập trung, khu dân cư bị phong tỏa do dịch bệnh của huyện; ủng hộ bà con bị ảnh hưởng Covid-19 ở thành phố Đà Nẵng và các tỉnh phía Nam (thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai)... Những chuyến xe 0 đồng mang theo



Nhân dân xã Đại Hiệp dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm hằng tuần.

lượng thực, thực phẩm và cả nghĩa tình của bà con Nhân dân Đại Lộc đã đến với những điểm nóng dịch bệnh ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Chỉ tính riêng năm 2021, các tầng lớp Nhân dân huyện Đại Lộc đã ủng hộ hàng chục tấn hàng hóa (rau, củ, quả, gạo...) và gần 2 tỷ đồng để giúp đỡ, hỗ trợ các khu cách ly, bệnh viện dã chiến và bà con Nhân dân trong, ngoài huyện gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19.

Từ năm 2021 đến nay, xác định bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, Huyện ủy Đại Lộc đã ban hành Chỉ thị số 10-CT/HU, ngày 10/3/2021 về “Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ môi trường”. Từ sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Huyện ủy, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực. Với sự vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể từ huyện đến cơ sở; nhiều phong trào được triển khai thực hiện, nhận được sự quan tâm, hưởng ứng của đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Nhiều địa phương tổ chức lễ phát động hưởng ứng ngày môi trường và ra mắt mô hình khu dân cư bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu; vận động Nhân dân ký cam kết chung tay bảo vệ môi trường. Trong các phong trào đó xuất hiện nhiều mô hình hay như trao tặng sản phẩm thân thiện với môi trường; hỗ trợ túi xách đi chợ; tặng thùng chứa đựng rác vô cơ, hữu cơ; tặng chai thủy tinh đựng nước...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác vận động quần chúng của huyện Đại Lộc còn bộc lộ những hạn chế nhất định.

Đó là việc thực hiện quy chế dân chủ ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; một số hoạt động trong công tác vận động quần chúng chưa thật sự đổi mới; có lúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân chưa được lắng nghe đầy đủ và giải quyết kịp thời.

Để khắc phục những hạn chế đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Đại Lộc phấn đấu tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau đây để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác vận động quần chúng trên địa bàn:

Thứ nhất, thực hiện tốt công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận theo hướng tăng cường đối thoại, vận động, thuyết phục. Thực hiện tốt công tác tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền. Phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn công tác xây dựng Đảng với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục phát huy chức năng, nhiệm vụ của mình; trong đó chú trọng vai trò đại diện, bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp, chính đáng cho hội, đoàn viên và nhân dân; thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản

biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên. Tiếp tục thực hiện Quyết định 218-QĐ/TW về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Thứ tư, các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”; tăng cường đối thoại với Nhân dân, thường xuyên lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc, mới nảy sinh trong Nhân dân theo đúng các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn. Bên cạnh đó, cần chú trọng củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy dân vận; chăm lo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng có uy tín, có năng lực thực tiễn và khả năng vận động, tập hợp quần chúng.

Đại Lộc hôm nay đang đổi thay từng ngày. Có được diện mạo mới đó là nhờ sự chung tay, góp sức của cả hệ thống chính trị; của toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Trong thời gian tới, công tác vận động quần chúng cần tiếp tục được quan tâm sâu sắc hơn, đổi mới mạnh mẽ hơn để mang lại hiệu quả cao hơn, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu huyện Đại Lộc lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020- 2025 đề ra. ♦

Đoàn - Thanh niên và những lễ sống tích cực...

□ LÊ QUANG QUYNH

Phó Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Nam



Tỉnh đoàn tổ chức chương trình “Hãy cho tôi một lối về”
tại Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam.

Tập trung và đi đến cùng trong các hoạt động phong trào của công tác Đoàn chính là tính giáo dục, là khơi dậy tinh thần nhân văn, góp phần tạo nên lớp thanh thiếu nhi có lễ sống tích cực, chấp hành và thượng tôn pháp luật. Xác định được vai trò, trách nhiệm quan trọng như vậy, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phòng chống ma túy trong thanh thiếu nhi.

Thực tế, khi nói đến vấn đề ma túy, chúng tôi không khỏi lo lắng khi trong con số khoảng 2.500 người nghiện và sử dụng

trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý đều đa số trong độ tuổi thanh niên, việc cai nghiện gặp nhiều khó khăn, tái nghiện vẫn còn cao. Đây là một thực trạng mà bản thân chúng tôi - những người làm công tác Đoàn đòi hỏi phải hành động một cách tâm huyết, quyết liệt, vững chãi hơn trong công tác giáo dục tư tưởng, khơi dậy tình yêu cuộc sống để góp phần giúp các em nhận ra và tu dưỡng, rèn luyện để vượt lên sai lầm trở về làm một công dân có ích.

Trong những dịp tổ chức hoạt động dành cho những học viên đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam, chúng tôi đã mời chuyên gia tâm

lý nói về tình cảm gia đình, tình nghĩa vợ chồng thủy chung, đời sống xã hội tích cực... Chúng tôi cũng không quên nhắc lại lời căn dặn của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam khi trò chuyện với các học viên nơi đây vào đầu năm 2021, rằng: “*Phía sau người cai nghiện là đau khổ của gia đình, buồn bã của dòng họ. Những giọt nước mắt khi người thân phải chia tay, tiễn các bạn vào cơ sở cai nghiện là những giọt nước mắt đau buồn. Nhưng khi chúng ta vượt qua, hoàn lương, trở thành những người có ích cho xã hội, sẽ có những giọt nước mắt hạnh phúc của người thân*”. Chúng tôi cũng có niềm tin rằng, qua mỗi hoạt động được tổ chức sẽ là một lần chia sẻ tình cảm, giúp các học viên thêm ý chí mạnh mẽ, sớm thoát khỏi ám ảnh, dày vò cơ thể do ma túy gây ra. Và trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục cùng với sự tham gia đầy đủ của cán bộ Đoàn các cấp tập trung làm cầu nối, như một cam kết giúp các bạn sớm có cơ hội quay trở lại cuộc sống bình thường, tái hòa nhập với cộng đồng.

Trong công tác giáo dục tư tưởng cho thanh, thiếu niên, có một nơi khác cũng rất cần đến sự có mặt của chúng tôi, cần ở chúng tôi một sự chia sẻ, động viên, khơi dậy những cách nghĩ tích cực để giúp thanh niên đang tu dưỡng - đó là Trại giam An

Điểm. Xác định được vai trò của công tác đoàn, trong thời gian qua chúng tôi đã thường xuyên thực hiện hai công việc chính ở nơi đây, là dạy nghề cho phạm nhân sắp chấp hành xong án phạt tù và chương trình Thấp sáng ước mơ thanh niên hoàn lương. Qua việc thực hiện hai công việc này, chúng tôi đã góp phần vào sự rèn luyện, phấn đấu của những thanh niên lầm đường, lạc lối khi thực hiện xong án phạt tù thì họ được trở lại với đời thường tự tin hơn.

Hiện nay, trên không gian mạng, bên cạnh nhiều thông tin bổ ích, lý thú, vẫn còn đó những thông tin xấu độc. Rồi vấn đề cá độ qua mạng, tội phạm công nghệ cao ngày càng phức tạp. Cán bộ đoàn các cấp đã thực hành khá tốt phương châm “bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy người thật việc thật để giáo dục và truyền cảm hứng cho thanh thiếu nhi”. Hàng nghìn trang facebook, fanpage từ tỉnh đến cơ sở đã trở thành công cụ tuyên truyền hiệu quả, nhanh chóng và chính thống của tổ chức Đoàn và thanh niên. Nhiều cách thức tuyên truyền hiện đại, thu hút thanh thiếu nhi hưởng ứng như: livestream, megastory, infographic, trailer... Làm tốt vấn đề này có tập thể Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn, Đoàn Thanh niên Công an tỉnh, Thành đoàn Tam Kỳ, Thị đoàn Điện Bàn, Huyện đoàn Đại Lộc, Duy Xuyên, Thăng Bình, Nam Trà My, Nam Giang...

Ở cơ sở, hầu hết các đơn vị đã duy trì và triển khai hiệu quả các mô hình, các chương trình nhằm tuyên truyền phòng ngừa, ngăn

chặn tội phạm như: CLB Thấp sáng niềm tin, CLB Tuổi trẻ với pháp luật, CLB Đến từng nhà, Chi đoàn 3 không, Phiên tòa giả định, Hành trình của niềm tin... Điều đáng quý là không ít cán bộ Đoàn, cán bộ Hội cơ sở trở thành thủ lĩnh, giúp nhiều thanh niên chưa ngoan vươn lên tiến bộ, có công ăn việc làm ổn định, thật sự trở thành người anh, người chị trong gia đình và qua đó, làm tốt công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên. Một số cá nhân làm tốt việc tập hợp và tổ chức các hoạt động tình nguyện thông qua môi trường mạng xã hội như: anh Phan Văn Đức (Phó chủ tịch Hội LHTN xã Bình Trị, huyện Thăng Bình), anh Nguyễn Anh Tuấn (Bí thư Chi đoàn cơ quan quân sự TP.Hội An), anh Nguyễn Văn Lành (Nông Sơn) kết nối, hỗ trợ hơn 200 thanh niên đi xuất khẩu lao động...

Chúng ta biết, hướng tới những giá trị sống tốt đẹp, đôi khi, cũng không phải là điều dễ, nhất là trong điều kiện có những cám dỗ, cùng những tác động nhiều chiều, có khi trái chiều. Chính vì vậy, những mô hình, cách làm trên của Đoàn là giải pháp, là câu trả lời cho những vấn đề đặt ra từ đòi hỏi của cuộc sống, đó cũng là minh chứng cho trạng thái luôn “nóng” trong ứng xử của cán bộ đoàn đối với những điều còn chưa đẹp, chưa phù hợp chuẩn mực đạo đức xã hội của một bộ phận thanh thiếu niên.

Hiện nay, công tác Đoàn còn nhận thấy trách nhiệm của mình, khi tình trạng tội phạm ngày càng trẻ hóa, khi những bản tin báo về thanh, thiếu niên

sử dụng trái phép chất ma túy tại một quán karaoke trên địa bàn tỉnh vẫn còn xuất hiện khá nhiều. Cùng với đó, trong dòng chảy tất bật của cuộc sống, cũng có những phần nản khi cán bộ Đoàn ở cơ sở còn chưa bắt kịp đời sống thanh niên. Song, xuyên suốt, trên hết, các cấp bộ Đoàn toàn tỉnh chưa bao giờ không liên tục tìm mọi cách làm tròn vai trò, sứ mệnh của mình là góp phần tạo nên lớp thanh thiếu nhi sống chấp hành và thượng tôn pháp luật.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Nam xác định luôn cố gắng, học hỏi và kiên trì làm tốt việc đồng hành, chăm lo về mọi mặt cho thanh thiếu nhi, đặc biệt là đối với các bạn thanh thiếu nhi chưa ngoan, thanh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, vất vả. Các nội dung đồng hành, chăm lo hỗ trợ sẽ ngày càng đáp ứng nhu cầu đa dạng, phong phú của thanh thiếu nhi như việc học, việc làm, nhu cầu vui chơi giải trí, trang bị các kỹ năng thực hành xã hội, nguồn vốn, kinh nghiệm khởi nghiệp và nghiên cứu sáng tạo. Chúng tôi tạo điều kiện tìm kiếm các nguồn quỹ để hỗ trợ vốn, giới thiệu việc làm là việc thường xuyên và không phân biệt thanh niên tiêu biểu hay thanh niên chưa ngoan. Đoàn sẽ tiếp tục có sự tập trung và tâm thế chủ công tuyên truyền, vận động và có sự phối hợp tích cực với gia đình, nhà trường, xã hội, với những lực lượng chức năng nhằm làm cho lứa tuổi thanh thiếu niên được học tập, lao động và rèn luyện một cách tích cực nhất có thể. ♦

GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH LỊCH SỬ CĂN CỨ VÀ NƠI ĐỪNG CHÂN CỦA TỈNH ỦY QUẢNG NAM

□ LÊ NĂNG ĐÔNG

Phó Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Quảng Nam là một trong những địa phương có hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh tương đối đa dạng và phong phú. Trong 437 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng thì có 18 di tích lịch sử là Căn cứ và nơi đứng chân của Tỉnh ủy Quảng Nam trong những năm kháng chiến 1930-1975 (gọi tắt là Căn cứ Tỉnh ủy).

Cũng giống như hệ thống di tích lịch sử - văn hóa nói chung, di tích lịch sử là Căn cứ Tỉnh ủy cũng hết sức đa dạng, phong phú. Nhiều địa điểm mang những giá trị lịch sử hết sức quan trọng, liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy đối với phong trào cách mạng của tỉnh nhà trong những năm 1930 - 1975, như Cây Thông Một - địa điểm thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (28/3/1930); Căn cứ Tỉnh ủy xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước (Căn cứ Tiên Sơn); Căn cứ Đặc Khu ủy Quảng Đà (Căn cứ Hòn Tàu), tại xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên...

Với ý nghĩa đó, trong thời gian qua, ngành văn hóa, thể thao và du lịch luôn quan tâm, phối hợp với các ngành, các địa phương tổ chức thống kê, sưu tầm tư liệu và lập hồ sơ để nghị xếp hạng di tích. Trong 18 di tích liên quan đến Căn cứ Tỉnh ủy đã được xếp hạng, có 03 di tích lịch sử cấp quốc gia, gồm Căn cứ Hòn Tàu, Căn cứ Tiên Sơn và Di tích địa đạo Phú An, Phú Xuân, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc; 15 di tích lịch sử cấp tỉnh, tiêu biểu như: Di tích Cây Thông Một, di tích lịch sử là cơ sở Cách mạng Nhà bà Lê Thị Sáu, Nhà ông Nguyễn Sang tại huyện Quế Sơn; Nhà ông Nguyễn Y Kế, Nhà ông Ung Tòng tại huyện Núi Thành...; các địa điểm diễn ra các sự kiện lịch sử quan trọng như: Chùa Hang, huyện Núi Thành; Bờ sông A Vương và Làng Đào tại huyện Đông Giang;... Hiện nay, một số di tích đã được khoanh vùng bảo vệ, dựng bia hoặc Nhà bia di tích, như Căn cứ Tiên Sơn. Riêng Căn cứ Hòn Tàu, đã xây dựng Nhà bia lưu niệm, nhà đón tiếp, nhà trưng bày; bước đầu phục dựng nhà ở, nơi làm việc của các đồng chí lãnh đạo

Đặc khu ủy Quảng Đà, đặc biệt đã xây dựng được đường giao thông nối từ đường ĐH8, xã Duy Sơn vào khu di tích. Di tích địa đạo Phú An đã được đầu tư, tôn tạo khá hoàn thiện với các hạng mục từ giải tỏa đền bù đến trùng tu và phục hồi nguyên trạng một số địa điểm chính của địa đạo như: hầm địa đạo, miệng địa đạo, nhà chỉ huy, phòng hội họp. Còn di tích Cây Thông Một, đang tiến hành tu bổ, tôn tạo.



Nhà làm việc của lãnh đạo Đặc khu ủy Quảng Đà (tại Căn cứ Hòn Tàu) trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (phục chế).

Nhìn chung, các di tích là Căn cứ Tỉnh ủy có điểm chung đó là mỗi di tích đều khắc ghi một dấu ấn hoặc một sự kiện nổi bật trong quá trình ra đời, lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng của Đảng bộ tỉnh nhà. Vì vậy, trong những năm qua, các ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực để giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích. Đây là địa chỉ đỏ sinh hoạt truyền thống cho cán bộ, đoàn viên thanh

niên nhân các ngày lễ, các sự kiện chính trị trọng đại của địa phương. Tuy nhiên, việc phát huy giá trị các di tích trong công tác giáo dục truyền thống, nhất là trong việc quảng bá du lịch còn hạn chế.

Theo đồng chí Nguyễn Thanh Hồng, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: *“Mặc dù đã được cấp ủy, chính quyền các cấp hết sức quan tâm, tuy nhiên đến nay còn nhiều địa điểm có giá trị liên quan chưa được lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích hoặc khoanh vùng, bảo vệ; một số di tích mặc dù đã được xếp hạng cấp tỉnh, cấp quốc gia nhưng vẫn chưa được đầu tư tôn tạo, phục hồi xây dựng một cách quy mô để làm nổi bật giá trị của di tích; việc gắn kết giữa bảo tồn và phát huy giá trị, nhất là với phát triển du lịch vẫn chưa làm tốt”*.

Để bảo tồn và nhất là phát huy một cách có hiệu quả giá trị các di tích lịch sử là Căn cứ Tỉnh ủy, trước hết các ngành, các địa phương cần khẩn trương tiến hành khoanh vùng bảo vệ đối với các di tích đã được xếp hạng. Trước mắt nên dựng bia nhằm ghi lại những sự kiện tiêu biểu là cần thiết, nội dung bia phải chuyển tải được ý nghĩa, giá trị của di tích. Bên cạnh việc dựng bia di tích cần kết hợp phục lại một số hạng mục liên quan như nhà ở của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội trường, nhà ở của cơ quan, một số hầm hào, địa đạo.

“Cần xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về căn cứ, nơi đứng chân, tiến hành tuyên truyền, giới thiệu trên các kênh thông tin đại chúng, xuất bản sách, báo, cẩm nang du lịch; dưới hình thức chuyên đề, phim tư liệu; ... cùng với đó là tiến hành điều tra, sưu tầm những câu chuyện, hiện vật liên quan đến căn cứ, nơi đứng chân bổ sung làm phong phú thêm tư liệu phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Đối với các di tích lịch sử cấp quốc gia, xem xét xây dựng sa bàn, mô hình phù hợp để giới thiệu về toàn bộ khu di tích, tạo điều kiện thuận lợi cho khách tham quan, du lịch trong việc tham quan, khám phá khu di tích”, đó là ý kiến của Tiến sĩ Trần Văn Anh, nguyên Trưởng khoa Kinh tế - Du lịch, trường Đại học Quảng Nam.

Gắn việc bảo tồn, phát huy giá trị các di tích căn cứ, nơi đứng chân của Tỉnh ủy với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đồng thời xây dựng các thiết chế văn hóa ở nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới. Nhiều căn cứ, điểm đứng chân của Tỉnh ủy là cơ sở nhà tư nhân, hoặc trong vườn cá nhân; các đình, chùa ở khu vực đồng bằng, đây là những di tích tiêu biểu về lòng yêu nước, về tinh thần hi sinh cho sự nghiệp cách mạng tại các thôn, xóm, xã, huyện. Vì vậy cần nghiên cứu xây dựng các di tích này trở thành các thiết chế văn hóa chung

cho cả làng, xã, trở thành các nơi sinh hoạt truyền thống, sinh hoạt văn hóa của người dân ở địa bàn khu dân cư, như Bia di tích Cây Thông Một, Chùa Kim Bửu, Chùa Hang... Sau khi tiến hành bảo tồn, tôn tạo, nghiên cứu lựa chọn một số di tích tiêu biểu, có cảnh quan thiên nhiên đẹp, hấp dẫn để thí điểm xây dựng thành điểm du lịch, kết nối với các điểm du lịch liên quan để hình thành tour du lịch văn hóa, du lịch sinh thái như Hòn Tàu, Chùa Hang, Cây Thông Một, Chùa Kim Bửu... để giới thiệu cho du khách về di sản lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Đối với một số căn cứ, nơi đứng chân trên địa bàn các huyện miền núi có vị trí chiến lược về quốc phòng - an ninh, có địa bàn trùng khớp với căn cứ, vừa là nơi đứng chân của Tỉnh ủy, vừa là nơi đứng chân của Liên khu ủy, Khu ủy 5 (khu vực Trung Mang, Đông Giang), cần sớm khảo sát, xây dựng hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận là xã (hoặc vùng) An toàn khu, qua đó tranh thủ các nguồn lực của Trung ương để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, đồng thời góp phần giữ vững quốc phòng an ninh. Theo đồng chí Phạm Thanh Ba, nguyên Chánh Văn phòng Đặc Khu ủy Quảng Đà *“Việc bảo tồn và phát huy giá trị các di tích Căn cứ và nơi đứng chân của Tỉnh ủy phải gắn với việc nâng cao đời sống đồng bào vùng căn cứ cách mạng. Trong những năm kháng chiến, đồng bào các dân tộc anh em đã một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ, bảo vệ Đảng, nuôi giấu, bảo vệ cán bộ. Vì vậy, cùng với việc xây dựng, bảo tồn các di tích lịch sử, thì cần có cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội để nâng cao đời sống người dân. Đó mới là cách tốt nhất để phát huy giá trị di tích, giữ gìn và giáo dục truyền thống cách mạng”*.

Với đặc điểm địa lý nằm trong vùng nông thôn, miền núi nên đa số các di tích Căn cứ Tỉnh ủy hài hòa với không gian, cảnh quan và môi trường, có sông nước, rừng cây với sự đa dạng sinh cảnh tạo nên một bức tranh thiên nhiên hữu tình, cảnh quan đẹp, khí hậu trong lành làm tăng giá trị của di tích. Với chủ đề năm Du lịch quốc gia 2022: *“Quảng Nam - Điểm đến du lịch xanh”*, đặc biệt là chiến lược phát triển du lịch bền vững, du lịch xanh, hy vọng trong những năm đến, những địa điểm như Căn cứ Tiên Sơn, Hòn Tàu, Cây Thông Một, địa đạo Phú An hay Chùa Hang... sẽ trở thành những sản phẩm mới, một địa chỉ du lịch trải nghiệm, du lịch về nguồn thú vị, thu hút sự quan tâm của du khách. ♦

THĂNG BÌNH: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

□ **VÕ THỊ ĐOAN TRANG**

Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Thăng Bình

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Hiện nay, cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ, các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị đang lợi dụng ưu thế của internet, mạng xã hội, các hình thức truyền thông mới để tuyên truyền, tìm mọi cách chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta - chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Do vậy, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới.

Công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn huyện thời gian qua

Là một địa phương có diện tích rộng, dân số đông và đã

từng trải qua sự tàn phá khốc liệt của chiến tranh, rất nhiều khó khăn đặt ra cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Thăng Bình trong việc lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, một trong những khó khăn tác động phải kể đến là ảnh hưởng từ các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, những phần tử bất mãn, cơ hội. Biểu hiện cụ thể của hoạt động chống phá từ các đối tượng này là việc lôi kéo, kích động tạo sự mâu thuẫn, tâm lý bức xúc, chống đối trong xã hội bằng các phương pháp như: tác động trực tiếp hoặc thông qua việc tạo các website, youtube, zalo, blog, facebook, fanpage chính danh, mạo danh hoặc ẩn danh để tung tin thật giả lẫn lộn, đưa các tin bài xấu độc, các nội dung gây kích động nhằm tạo dựng nhận thức sai lệch, hoài nghi, hoang mang, dao động, thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ Đảng, sự bất bình trong Nhân dân, gây xói mòn niềm tin của Nhân dân đối sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền địa phương. Các nội dung được các đối tượng tập trung xoáy vào đó là: những hạn chế, sai sót trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị và sai phạm của cán bộ; những bức xúc, vướng mắc trong công tác

giải phóng mặt bằng, công tác quản lý đất đai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác phòng, chống dịch... Qua đó xuyên tạc, bịa đặt, bôi nhọ, bóp méo sự thật, hạ uy tín của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Nhận diện đúng thực trạng tình hình, trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy Thăng Bình luôn chú trọng công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới (gọi tắt là BCĐ 35). BCĐ 35 của huyện đã ban hành Quy chế làm việc, thành lập các lực lượng trực thuộc như tổ thư ký, đội ngũ cộng tác viên, câu lạc bộ với các thành viên nòng cốt để thực hiện nhiệm vụ tham mưu xây dựng và đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo; phối hợp chặt chẽ các lực lượng để theo dõi, nắm và phản ánh tình hình. Qua đó tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, bất mãn, cơ hội chính trị thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý để kịp thời tham mưu



Tập huấn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

BCĐ 35 huyện chỉ đạo, tổ chức đấu tranh phản bác, triệt xoá. Chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện uỷ phối hợp với Ban Thường vụ Huyện đoàn thành lập Câu lạc bộ để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên, thanh niên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trên không gian mạng, nhất là mạng xã hội facebook, thực hiện chia sẻ các thông tin chính thống từ chủ nhiệm câu lạc bộ để định hướng dư luận trong đoàn viên, hội viên, thanh niên. Tổ chức lớp tập huấn công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng; giới thiệu một số kênh, trang, ứng dụng bổ ích trên mạng xã hội để tiếp cận những nguồn tin chính thống; đặc biệt, hướng dẫn và thực hiện tác nghiệp trực tiếp trên nền tảng ứng dụng riêng của BCĐ 35 Trung ương, BCĐ 35 tỉnh.

Để góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, định hướng thông tin đấu tranh, phản bác trên nền tảng internet, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã thành lập các kênh, trang,

nhóm trên các nền tảng mạng xã hội để đấu tranh phản bác lại những quan điểm sai trái, thù địch. Thành lập fanpage, thu hút gần 3.000 người theo dõi và gần 2.700 người thích, tiếp cận được gần 100.000 người với hơn 10.000 người thường xuyên tương tác; đã đăng tải gần 200 tin, bài có nội dung cung cấp thông tin phản bác những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch. Thành lập nhóm cộng tác viên theo đúng sự chỉ đạo của BCĐ 35 Trung ương, BCĐ 35 tỉnh, nhóm cộng tác viên của huyện hoạt động khá hiệu quả, cùng cả tỉnh thực hiện thành công nhiều đợt đấu tranh phản bác, ngăn chặn, bóc gỡ nhiều tài khoản facebook có nội dung xấu, độc, chống phá. Những hoạt động này góp phần không nhỏ vào việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội đối với nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tiếp tục

đấu tranh có hiệu quả, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội trên địa bàn huyện, trong thời gian tới, huyện Thăng Bình sẽ tập trung đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Thường xuyên bám sát và thực hiện có hiệu quả sự chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên về công tác đấu tranh phòng chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, phải xem đây là nhiệm vụ chính trị không chỉ của các cơ quan Đảng, Nhà nước mà là của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Hai là, tập trung củng cố, kiện toàn và phát huy tốt vai trò của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, BCĐ 35 huyện, Cơ quan Thường trực BCĐ 35 huyện và các lực lượng nòng cốt trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần định hướng dư luận xã

☞ **hội, dự báo, xử lý kịp thời những vấn đề tư tưởng nảy sinh.** Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở cần tăng cường đối thoại với Nhân dân; chủ động, linh hoạt tham gia các vấn đề cụ thể của xã hội. Thường xuyên phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, tạo thế trận rộng khắp, chặt chẽ thực hiện nhiệm vụ này.

Ba là, tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực thông tin, truyền thông để phát hiện sớm, ngăn chặn tận "gốc" nguồn phát tán những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, ngăn chặn các trang mạng độc hại. Đồng thời, nâng cao hiệu quả tuyên truyền đối với các trang mạng, trang thông tin điện tử của huyện, tập trung nâng cao chất lượng các tin, bài có nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tuyên truyền sâu rộng về các thành tựu, các định hướng, nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương, với phương châm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", từng bước giành thế chủ động, làm chủ thế trận tiến công về thông tin tư tưởng, lý luận

trên không gian mạng.

Bốn là, đa dạng hóa các nội dung, phương thức đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phù hợp với từng lĩnh vực, từng đối tượng để đạt hiệu quả cao nhất. Phải kết hợp hài hòa giữa "xây" và "chống", giữa nhận diện các thông tin xấu, độc, xuyên tạc với việc phối hợp sử dụng đồng bộ các lực lượng để tăng tính hiệu quả và sức lan tỏa. Chủ động bám sát, nắm chắc tình hình, phát hiện sớm và xử lý kịp thời, có hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị.

Năm là, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quan tâm, tổ chức tốt các buổi tọa đàm, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, hội nghị sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả. Chú trọng đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục cán bộ, đảng viên với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ nội bộ, xây dựng tổ chức đảng và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh. Quan

tâm phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tư tưởng, lý luận có bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, phương pháp và kỹ năng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tích cực tìm kiếm, nhân rộng những mô hình, điển hình; khen thưởng những cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Trong bối cảnh đất nước đang hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện, dự lường tình hình chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội ngày càng phức tạp và tinh vi, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Thăng Bình sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và triển khai đồng bộ các giải pháp để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực từ các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội, góp phần xây dựng Đảng bộ huyện Thăng Bình ngày càng trong sạch, vững mạnh. ♦



NHỮNG KINH NGHIỆM TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 05-CT/TW GẮN VỚI NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 Ở HUYỆN QUẾ SƠN

□ LÊ QUANG HÒA

Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Quế Sơn

Trong những năm qua, bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, cùng với những chủ trương, giải pháp, cách làm sáng tạo hiệu quả, huyện Quế Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đã đạt được những kết quả quan trọng.

Xác định việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII là một việc làm thường xuyên, liên tục của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, Ban Thường vụ Huyện ủy Quế Sơn đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện sâu sát từ huyện đến cơ sở. Các cấp ủy đảng tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên; tổ chức học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết kịp thời, đúng kế hoạch; cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức, hiểu biết về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung cơ bản của chỉ thị, nghị quyết, đề cao trách nhiệm gương mẫu và tự giác thực hiện có hiệu quả. Hằng năm, cán bộ, đảng viên đều xây dựng kế hoạch, nội dung tự rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân



*Huyện ủy Quế Sơn tổ chức Hội nghị Sơ kết thực hiện
Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị.*

tộc và chủ nghĩa xã hội; chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định, điều lệ Đảng; nêu cao ý thức trong việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác.

Đồng thời, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định số 616-QĐ/TW, ngày 25/6/2019 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên để triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Qua đó, cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã tích cực nêu gương trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị

quyết, quy chế, quy định... của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương. Cùng với đó, việc đưa nội dung trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy hàng năm và toàn khóa được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Từ đó, việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền được thực hiện nghiêm túc và tạo chuyển biến tích cực trong việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Từng tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, ☞

☞ khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện uỷ xây dựng kế hoạch xác định những vấn đề bức xúc, nổi cộm cần tập trung giải quyết gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và lộ trình thời gian giải quyết cụ thể. Nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm kéo dài được tập trung giải quyết, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân vào hệ thống chính trị, sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình của tập thể, cá nhân theo Nghị quyết Trung ương 4 gắn với kiểm điểm tự phê bình cán bộ lãnh đạo, quản lý và phân loại chất lượng tổ chức, đảng viên định kỳ hằng năm. Chủ động gợi ý kiểm điểm đối với những địa phương, đơn vị có nảy sinh vấn đề nổi cộm, được dư luận quan tâm gắn với gợi ý kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu. Nhờ đó, công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình từng bước đi vào thực chất, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống được đưa ra thảo luận, góp ý, tạo chuyển biến trong khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; tránh tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong cơ quan, đơn vị.

Đặc biệt, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã tổ chức cuộc thi “Viết về gương điển hình làm theo Bác”, với gần 600 bài viết tham gia và tổ chức Hội thi “Sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm sân khấu với chủ đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, với 16 tiểu phẩm được sáng tác, dàn dựng công phu, dưới hình thức sân khấu hóa. Ban



Giao lưu gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020

Tuyên giáo Huyện uỷ xuất bản tập sách “*Hoa tháng Năm dâng Bác*”; tổ chức Cuộc thi viết tìm hiểu về thân thế, sự nghiệp và quá trình tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 - 05/6/2021) gắn với sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW trong năm 2021. Các cuộc thi đã phát huy hiệu quả tuyên truyền, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, việc tuyên truyền về những gương điển hình tiêu biểu trong học tập, làm theo Bác còn được lồng ghép trong Bản tin Tuyên giáo hằng quý, cổng thông tin điện tử của huyện cùng với các bài viết về gương người tốt, việc tốt được phát trên sóng phát thanh - truyền hình huyện. Hiệu quả của công tác tuyên truyền đã góp phần tạo sự lan tỏa tích cực trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân, gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Chỉ thị 05 với Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) trên địa bàn huyện.

Trong quá trình thực hiện, Ban Thường vụ Huyện uỷ chú trọng tăng cường việc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; kiên quyết xử lý kỷ

luật đối với đảng viên, cấp uỷ viên không hoàn thành nhiệm vụ, gây mất đoàn kết nội bộ; chủ động phát hiện và kịp thời ngăn chặn những biểu hiện lệch lạc của cán bộ, đảng viên về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong các cấp ủy đảng; kiên quyết đấu tranh chống lại các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thiếu trách nhiệm, các hành vi vi phạm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong 05 năm (2016 - 2021), Ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở tiến hành kiểm tra 27 đảng viên, 15 tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm với nội dung về xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc; lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên; kiểm tra việc đảng viên chấp hành các quy định của Đảng về kỷ luật phát ngôn, nguyên tắc sinh hoạt Đảng; tiếp nhận và giải quyết đơn thư tố cáo; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện chính sách an sinh xã hội, công tác phát triển đảng viên... Qua đó, tạo được niềm tin, tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện.

Khẳng định rằng, qua 05 năm thực hiện Chỉ thị 05 gắn với Nghị

quyết Trung ương 4 (Khoá XI, XII), nhận thức của đa số cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện về vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đã được nâng lên. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được quan tâm thường xuyên; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã đi vào nề nếp trong sinh hoạt; việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW được quan tâm hơn. Những tổ chức, cá nhân vi phạm đã được xử lý kịp thời, đúng pháp luật để củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Việc sắp xếp bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức viên chức bước đầu có hiệu quả; vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên đã được phát huy; việc khiếu nại, tố cáo cũng như những tâm tư, nguyện vọng chính đáng, những bức xúc của Nhân dân cơ bản được quan tâm giải quyết kịp thời, không để trở thành điểm nóng...

Thực tế, việc thực hiện Chỉ thị 05 về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không thể tách rời với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng chỉnh đốn Đảng. Qua 05 năm triển khai thực hiện, huyện Quế Sơn đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị của cấp ủy các cấp về công tác xây dựng,

chỉnh đốn Đảng; coi việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một biện pháp cấp bách, trước mắt, vừa cơ bản, vừa lâu dài. Đưa việc tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, Nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhận diện, đấu tranh khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vào các buổi sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình gắn với việc kiểm điểm đánh giá chất lượng và xếp loại tổ chức Đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Thứ hai, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức và đảng viên góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên đối với Đảng. Công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên phải thực chất; phát huy vai trò người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ. Phát huy dân chủ trong sinh hoạt đảng; tăng cường kỷ cương, kỷ luật phát ngôn; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng để việc học tập chỉ thị, nghị quyết trở thành nhu cầu và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh hoạt động nêu gương, quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên, đánh giá sát, đúng với từng trường hợp cụ thể.

Thứ ba, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xác minh, giải quyết kịp thời các vụ việc gây bức xúc trong Nhân dân, không để kéo dài. Phát hiện và ngăn chặn kịp thời những biểu hiện suy

thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. Tập trung thực hiện có hiệu quả khâu đột phá về nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt đạo đức công vụ; xây dựng hình ảnh người cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tận tụy, liêm khiết, gần dân, trọng dân, hết lòng phục vụ Nhân dân.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm để phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng.

Thứ năm, phát huy vai trò của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Từng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, học tập, công tác tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa để ngày càng hoàn thiện bản thân, góp phần xây dựng tổ chức đảng ngày càng trong sạch vững mạnh, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, địa phương, đơn vị.

Những kết quả đạt được và bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn là cơ sở, tiền đề trong những năm tiếp theo để huyện Quế Sơn triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 gặt hái được nhiều kết quả toàn diện hơn, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh. ♦

NÂNG CAO NĂNG LỰC, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TRA THÀNH ỦY HỘI AN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ **TRẦN CHIẾN THẮNG**

Phó chủ nhiệm UBKT Thành ủy Hội An

Thời gian qua, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố Hội An gặp nhiều khó khăn do sự lan rộng, kéo dài của dịch bệnh Covid-19, ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt đời sống nhân dân và hoạt động của xã hội. Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, thành phố từng bước kiểm soát hiệu quả tình hình dịch bệnh, đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng, góp phần khôi phục kinh tế, đưa các hoạt động của đời sống xã hội trở lại trạng thái bình thường mới. Góp phần vào sự thành công chung đó, Ủy ban kiểm tra (UBKT) Thành ủy luôn khắc phục khó khăn, vượt lên thử thách, đổi mới phương thức, triển khai đồng bộ các mặt công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, là một công việc hệ trọng cần tiến hành thường xuyên, liên tục, kiên quyết, kiên trì góp phần bảo vệ đường lối, quan điểm, nâng cao năng lực, sức chiến đấu, xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong Đảng. Do đó, UBKT Thành ủy không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát một cách sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Năm 2021, từ Thành ủy đến các cấp ủy cơ sở đã kiểm tra 58 tổ chức đảng và 301 đảng viên; giám sát chuyên đề 36 tổ chức đảng và 146 đảng viên. UBKT Thành ủy đến UBKT Đảng ủy cơ sở đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 04 tổ chức đảng và 18 đảng viên, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại 66 tổ chức Đảng, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật trong đảng tại 18 tổ chức Đảng, kiểm tra tài chính Đảng đối với 62 tổ chức đảng; đã tiến hành giám sát chuyên đề đối với 36 tổ chức đảng và 56 đảng viên.

Trọng tâm nội dung kiểm tra dấu hiệu vi phạm tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực,

sai phạm như: việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện kết luận 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư, việc lãnh chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, công tác quản lý sử dụng tài chính đảng, công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ hợp đồng tại đơn vị; những điều đảng viên không được làm, đoàn kết nội bộ, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu... Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai đồng bộ, từ tổ chức đảng, đến cá nhân người đứng đầu cấp ủy từ đó tạo thuận lợi trong việc chỉ ra những ưu khuyết điểm của tập thể gắn liền với trách nhiệm của cá nhân đảng viên, người đứng đầu. Trong quá trình thực hiện luôn đảm bảo nguyên tắc, trình tự, thủ tục, không có tình trạng không chấp hành thông báo, kết luận của các cơ quan chức năng. Thông qua kiểm tra, giám sát đã giúp cấp ủy nắm bắt thông tin, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình tại địa phương, đơn vị, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy; khắc phục những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, yếu kém ngay từ ban đầu của tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy, ngăn ngừa những sai phạm lớn xảy ra.

Trong thời gian qua, công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy và UBKT từ Thành ủy đến cơ sở đã góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố Hội An ngày càng trong sạch, vững mạnh; nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình tổ chức thực hiện công tác kiểm tra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục. Một số cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát chưa sâu sắc, có nơi thiếu sự quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát. Chưa thật sự coi công tác kiểm tra, giám sát là phương pháp lãnh đạo của Đảng; còn tình trạng khoán trắng công

☞ tác kiểm tra, giám sát cho UBKT Đảng ủy và cán bộ phụ trách; công tác giám sát chuyên đề của cấp ủy cơ sở đối với đảng viên có chức vụ, vị trí còn khiêm tốn, số lượng, chất lượng một số cuộc còn hạn chế; tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm vẫn còn xảy ra. Những lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm như: quản lý tài nguyên, đất đai, xây dựng, trật tự đô thị ít được kiểm tra, giám sát. Trình tự, thủ tục thi hành kỷ luật đảng ở một số tổ chức đảng còn chưa đảm bảo quy định, còn túng túng, bị động trong việc áp dụng, xác định nội dung, hình thức kỷ luật. Công tác kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên và tổ chức đảng còn bỏ ngỏ, chưa xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình phòng chống, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực. Tiến độ thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy và UBKT Đảng ủy cơ sở còn chậm, để dồn vào cuối năm nên hiệu quả chưa cao.

Để góp phần tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Tỉnh ủy Quảng Nam và Thành ủy Hội An về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong giai đoạn 2021-2025, UBKT Thành ủy tập trung thực hiện hiệu quả các giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và quyết tâm chính trị của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên từ thành phố đến cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt Quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát. Trọng tâm là quán triệt Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 17/12/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong giai đoạn 2021-2025. Thống nhất ban hành quy định về trình tự, thủ tục và biểu mẫu kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng đối với cơ sở. Đồng thời đẩy mạnh hướng dẫn nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở. Lấy công tác thi đua khen thưởng của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy làm căn cứ, tiêu chí đánh giá thực nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại cơ sở.

Hai là, thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tại cơ sở, duy trì tổ chức giao ban định kỳ giữa UBKT Thành ủy với UBKT Đảng ủy và chi bộ cơ sở. Từ đó tạo môi trường làm việc dân chủ, sâu sát để cơ sở chủ động báo cáo tình hình, phản ánh, đề xuất, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc nhằm kịp thời tháo gỡ, giải quyết hiệu quả.

Ba là, nâng cao chất lượng phối hợp với các cơ quan trong khối nội chính, Thường trực Hội đồng Nhân dân thành phố nhằm tạo môi trường thuận lợi trong trao đổi thông tin liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên để tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, chất lượng.

Bốn là, không ngừng nâng cao uy tín, vị thế của UBKT Thành ủy đối với Đảng bộ thành phố. Trong đó tập trung phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất của UBKT Thành ủy, đồng thời ra sức phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra và đạt được kết quả cao theo tinh thần Quyết định số 11-QĐ/UBKT, ngày 31/3/2021 của UBKT Tỉnh ủy về công tác thi đua khen thưởng đối với UBKT các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Năm là, công tác kiểm tra, giám sát phải tiến hành thường xuyên, công khai, dân chủ, thận trọng, kiên trì, kiên quyết. Đồng thời, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát từ thành phố đến cơ sở có bản lĩnh, phẩm chất tốt, kỹ năng nghiệp vụ thuần thực, phương pháp làm việc khoa học, công tâm, khách quan. Đổi mới khâu quy hoạch, đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, nhất là cán bộ chủ chốt Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm.

Sáu là, chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên các cấp.

Bảy là, đổi mới công tác báo cáo, tổng kết thực tiễn, nâng cao khả năng dự báo về tình hình vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên trước những xu hướng mới của thời đại về toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, mặt trái trong vận hành cơ chế thị trường... để kịp thời tham mưu cho cấp ủy có những biện pháp đấu tranh phòng ngừa từ xa, từ khi mới manh nha tiêu cực, khuyết điểm. ♦



BÀI HỌC KINH NGHIỆM TRONG LÃNH ĐẠO QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM

□ NGUYỄN THANH BÌNH

Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam

25 năm qua, kể từ khi tái lập tỉnh Quảng Nam năm 1997 đến nay, đã diễn ra 6 kỳ đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh. Qua mỗi kỳ đại hội, Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh đều rút ra những "bài học kinh nghiệm" trong lãnh đạo xây dựng, phát triển địa phương. Nội dung các bài học kinh nghiệm ở mỗi đại hội có sự khác nhau nhưng mang tính kế thừa, phát triển và là cơ sở quan trọng để Đảng bộ tiếp tục vận dụng, đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, vững vàng vượt qua những khó khăn, thách thức giai đoạn cách mạng mới.

1. Bài học về giữ vững khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ

Đây là bài học quan trọng hàng đầu, xuyên suốt qua 25 năm tái lập, xây dựng và phát triển của tỉnh Quảng Nam. Từ năm 1997 đến nay, qua 6 kỳ đại hội, bài học về giữ vững khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ luôn được xếp ở vị trí đầu tiên. Nội dung của bài học kinh nghiệm này trong tổng thể các bài học kinh nghiệm giữa các kỳ đại hội có sự khác nhau, theo hướng ngày càng cụ thể, sát hợp với thực tiễn lãnh đạo mỗi nhiệm kỳ.

Nếu Đại hội XVII và XVIII xác định bài học "giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân"⁽¹⁾ thì đến Đại hội XIX, Đảng bộ nhấn mạnh việc đoàn kết, thống nhất trong Đảng trước hết phải là "trong cấp ủy và Ban Thường vụ cấp ủy" và coi đó "là nguyên nhân của mọi sự thành công, là kinh nghiệm quý báu trong lãnh đạo và chỉ đạo"⁽²⁾.

Tại Đại hội XX, Đảng bộ rút ra bài học cần gắn việc giữ vững đoàn kết, thống nhất với việc "thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, đặc biệt trong cấp ủy, thường vụ cấp ủy, cán bộ chủ chốt các cấp và vai trò người đứng đầu là nhân tố quyết định"⁽³⁾. Đảng bộ tỉnh Quảng Nam trong nhiệm kỳ này rút ra bài học này không chỉ vì nhận thấy hạn chế trong "bộ máy tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể một số nơi chưa phát huy dân chủ, mất đoàn kết nội bộ"⁽⁴⁾, mà còn vì thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ là cơ sở bảo đảm đoàn kết thống nhất, là điều kiện để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đến Đại hội XXI nêu bài học về "giữ vững truyền thống đoàn kết, thống nhất cả trong tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ"⁽⁵⁾. Tại Đại hội XXII, bài học kinh nghiệm giữ vững khối đoàn kết, thống nhất tiếp tục được đặt lên vị trí hàng đầu trong 6 bài học kinh nghiệm. Nội dung bài học kinh nghiệm được trình bày đầy đủ, toàn diện hơn và gắn liền với bài học về công tác xây dựng Đảng: "chăm lo củng cố, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị"⁽⁶⁾. Cùng với đoàn kết trong Đảng, Đại hội XXII của Đảng bộ cũng nhấn mạnh đến "xây dựng, phát huy khối đoàn kết toàn dân và đồng thuận trong xã hội"⁽⁷⁾. Bài học kinh nghiệm về giữ vững khối đoàn kết, thống nhất được đặt ở vị trí đầu tiên trong các bài học kinh nghiệm không phải là sự ngẫu nhiên, mà là sự kiểm nghiệm sâu sắc từ thực tiễn, xuất phát từ hai lý do cụ thể đã được Đại hội XIX lý giải: (1) Giữ đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ "là nguyên nhân của mọi sự thành công, là kinh nghiệm quý báu trong lãnh đạo và chỉ đạo". (2) "Nhờ giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết và ra sức học tập, Đảng bộ đã trưởng thành về tư duy, thống nhất về ý chí và hành động, phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ"⁽⁸⁾.

2. Bài học về "dân là gốc", "coi con người là nhân tố trung tâm của quá trình phát triển"

Quan điểm "dân là gốc" và "coi con người là nhân tố trung tâm của quá trình phát triển" đã góp



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 ra mắt Đại hội.

phần làm nên những thành tựu to lớn và là một trong những bài học quan trọng, xuyên suốt chiều dài lịch sử. Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã kế thừa và vận dụng thành công quan điểm này. Từ thực tiễn lãnh đạo, Đảng bộ ngày càng nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn về nội dung, ý nghĩa của bài học này.

Bài học về "dân là gốc" được đề cập trong tất cả các văn kiện đại hội của Đảng bộ từ năm 1997 đến nay. Tất nhiên dung lượng, nội hàm của bài học này được trình bày khác nhau ở mỗi kỳ đại hội. Đại hội XVII và XVIII xác định mục tiêu cốt lõi là "vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của đồng bào các dân tộc trong tỉnh"⁽⁹⁾, "vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"⁽¹⁰⁾. Đến Đại hội XIX, XX, XXI lần lượt bổ sung bài học về "phát huy vai trò của nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện, giám sát, kiểm tra, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở"⁽¹¹⁾, "phát huy vai trò làm chủ của nhân dân"⁽¹²⁾, "dựa vào dân, tin tưởng ở nhân dân, tạo được sự đồng thuận và quyết tâm của toàn xã hội"⁽¹³⁾. Tại Đại hội XXII, cùng với một số nội dung trên, lần đầu tiên Đảng bộ ghi rõ bài học về "xây dựng, phát huy khối đoàn kết toàn dân và đồng thuận trong xã hội, lấy dân làm gốc". Những điểm bổ sung, phát triển trong các bài học kinh nghiệm qua các kỳ đại hội của Đảng bộ đã khẳng định "lấy dân làm gốc", "lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân" làm mục tiêu phấn đấu của Đảng bộ và hệ thống chính trị.

Trong điều kiện khó khăn của một tỉnh mới, bài học về phát huy nhân tố con người, đặt con người vào vị trí trung tâm của sự phát triển đã được Đảng

bộ nêu ra. Ngay ở Đại hội XVII, Đảng bộ đã xác định bài học "phải coi con người vừa là nguồn lực, vừa là động lực quan trọng nhất trong quá trình xây dựng và phát triển", "chăm lo đời sống của các đối tượng chính sách và thực tốt các chương trình tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo trên phạm vi toàn tỉnh", "kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội"⁽¹⁴⁾. Liên tiếp nhiều kỳ đại hội diễn ra sau đó, Đảng bộ tỉnh tiếp tục khẳng định bài học về phát triển bền vững, phát triển về kinh tế phải đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Cụ thể, ở Đại hội XVIII, XIX nêu lên bài học "kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, bảo đảm sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa"⁽¹⁵⁾, "khơi dậy và tạo động lực phát triển từ nhân tố con người"⁽¹⁶⁾. Cả Đại hội XX và XXI của Đảng bộ đều nêu bài học "coi trọng phát triển bền vững; phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa phải gắn liền với bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, thực hiện công bằng xã hội"⁽¹⁷⁾.

Đại hội XXII diễn đạt cụ thể, đầy đủ hơn bài học này, đó là "gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển toàn diện con người, thực hiện dân chủ, công bằng xã hội. Tăng cường bảo vệ và cải thiện môi trường để phát triển bền vững"⁽¹⁸⁾. Như vậy, bài học "coi con người là nhân tố trung tâm của quá trình phát triển" ở Đại hội vừa qua được trình bày có nhiều điểm mới, thể hiện nhận thức mới của



Đảng bộ so với các đại hội trước; đó là, không chỉ bảo vệ mà còn phải cải thiện môi trường, không chỉ bảo tồn, phát huy văn hóa mà còn gắn trong mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa; không chỉ chăm lo đời sống mà còn phải chú trọng phát triển toàn diện con người. Điểm mới này có ý nghĩa rằng, Đảng bộ tỉnh luôn xác định giải quyết hài hòa các mục tiêu của tăng trưởng kinh tế bền vững, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội và đảm bảo môi trường sống bền vững. Có thể nói phát triển bền vững đã và đang là một đòi hỏi chung của toàn thể nhân loại nhằm tạo những điều kiện tốt nhất, bền vững nhất cho mục tiêu phát triển toàn diện con người và đó cũng là mục tiêu xuyên suốt của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam.

3. Bài học về khai thác và phát huy tối đa tiềm năng, nội lực kết hợp với thu hút, sử dụng hiệu quả ngoại lực

Thực tiễn 25 năm qua ở tỉnh Quảng Nam cho thấy, mỗi khi tiềm năng, nội lực của địa phương được phát huy tối đa và sử dụng có hiệu quả thì tạo được thành tựu bứt phá trong phát triển. Ngược lại, những thời điểm nguồn lực chưa được khai thông, các tiềm năng, lợi thế không được phát huy đầy đủ, khi đó nền kinh tế có động lực và chất lượng phát triển thấp. Do đó, khai thác và phát huy tối đa tiềm năng, nội lực kết hợp với thu hút, sử dụng hiệu quả ngoại lực là một trong những bài học lớn, xuyên suốt trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Nam.

Quảng Nam có lợi thế về vị trí nhưng nguồn lực tại chỗ không nhiều. Cho nên, trong phát triển, vấn đề khai thác tối đa tiềm năng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, phát huy đầy đủ các động lực vật chất và tinh thần luôn được đặt ra. Ngay ở đại hội đầu tiên sau khi tái lập tỉnh, Đảng bộ tỉnh đã tổng kết bài học về "phát triển kinh tế phải trên cơ sở tự lực tự cường, triệt để tiết kiệm, phát huy năng lực nội sinh là chính và lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo", "tích cực tranh thủ sự đầu tư của Trung ương, đẩy mạnh hợp tác liên doanh với các địa phương trong nước và với nước ngoài", "huy động có hiệu quả các nguồn lực xã hội"⁽¹⁹⁾. Tư tưởng, tinh thần của bài học này tại Đại hội XVII được kế thừa, bổ sung ở các đại hội sau đó.

Tại Đại hội XVIII nêu ra bài học "vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường lối của Trung ương vào điều kiện cụ thể của địa phương", "khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng"⁽²⁰⁾. Đặc biệt, Đại hội

XIX đã đúc rút hai nội dung rất sâu sắc về bài học khai thác, phát huy tiềm năng, nội lực, nhất là khai thác yếu tố văn hóa - tinh thần trong phát triển, để phát triển. Một là, "xem văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội, là nguồn lực nội sinh quan trọng để phát triển. Kinh nghiệm đã được thể hiện trong việc tiếp cận từ văn hóa để đề ra chủ trương: Phát triển du lịch gắn với văn hóa, bắt đầu từ văn hóa; dựa vào sức mạnh cộng đồng làng để quản lý, bảo vệ rừng; xuất phát từ văn hóa truyền thống của Quảng Nam - vùng đất mở - để hình thành ý tưởng, chủ trương kinh tế mở...". Hai là, "kiên trì và quyết tâm đổi mới có cơ sở khoa học; lựa chọn đúng khâu đột phá, đổi mới cách nghĩ, cách làm; khi có ý tưởng, đi đến chủ trương, phải có ý chí và quyết tâm để thực hiện. Bài học này thể hiện ở sự lựa chọn và quyết tâm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp và dịch vụ"⁽²¹⁾. Thực tiễn đã kiểm nghiệm, những chủ trương, quyết sách nêu ra trong hai bài học nêu trên có ý nghĩa lớn trong tiến trình phát triển của Quảng Nam.

Đại hội XX và XXI nêu bài học phải xác định và phát huy các lợi thế so sánh của tỉnh; tiếp thu và vận dụng có hiệu quả sự chỉ đạo, hỗ trợ của Trung ương, Chính phủ và các bộ, ban ngành vào điều kiện cụ thể của địa phương; tranh thủ sự hỗ trợ của bạn bè trong nước và quốc tế, tạo mối liên kết phát triển với các địa phương trong cả nước, nhất là các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Đại hội XXII đã kế thừa, bổ sung, phát triển nhiều nội dung mới về bài học khai thác và phát huy tối đa tiềm năng, nội lực kết hợp với thu hút, sử dụng hiệu quả ngoại lực. Thứ nhất, diễn đạt cụ thể hơn, đó là "vận dụng linh hoạt, sáng tạo các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn" (Đại hội XX và XXI, là tiếp thu và vận dụng có hiệu quả) và chỉ rõ cần "tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương về cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù". Thứ hai, phát triển nội dung mới, đó là "tập trung xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao" và "phát huy các thành phần kinh tế, nhất là khu vực kinh tế tư nhân"⁽²²⁾. Trong thực tiễn, nguồn nhân lực chất lượng cao bao giờ cũng đóng vai trò quyết định đến khả năng huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các loại nguồn lực khác, nhất là trong điều kiện phát triển kinh tế tri thức và đổi mới mô hình tăng trưởng. Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế là chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta, là một phương cách bảo đảm cho nguồn lực xã hội được huy động và sử dụng có hiệu quả. Như vậy, điểm mới trong bài học này cho thấy rằng

Đảng bộ tỉnh đã có những nhận thức mang tính cập nhật, sát hợp cả lý luận, thực tiễn, đáp ứng xu thế hội nhập, phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực, tạo sức bật để phát triển.

4. Bài học về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Trong tiến trình 25 năm phát triển của tỉnh, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ coi là vấn đề "then chốt", bảo đảm cho Đảng giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng. Qua mỗi kỳ đại hội, Đảng bộ tỉnh đều rút ra những bài học về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Bài học này không chỉ có tác dụng hiện nay, mà còn có tác dụng chỉ đạo trong suốt quá trình cách mạng, để Đảng bộ làm tròn trách nhiệm là đội tiên phong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới.

Tại Đại hội XVII, bài học về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đặt ở vị trí thứ năm trong tổng thể năm bài học kinh nghiệm. Nội dung chủ yếu nhấn mạnh xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết để bảo đảm thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt của các cấp ủy Đảng, nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Cán bộ, đảng viên trên mọi cương vị công tác phải thực sự gương mẫu, xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Bộ máy chính quyền các cấp phải thực sự trong sạch và có năng lực quản lý, điều hành; thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân⁽²³⁾. Điểm nhấn của bài học này là coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ "then chốt" - đây là tư tưởng xuyên suốt trong các nhiệm kỳ sau này. Đến Đại hội XVIII, XIX, XX, bài học về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh lần lượt được bổ sung thêm các nội dung: "đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của mặt trận và các đoàn thể"⁽²⁴⁾; "trong chỉ đạo, điều hành phải *tập trung, kiên quyết, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phân cấp, phân nhiệm rõ ràng, đồng bộ* trong tổ chức thực hiện"⁽²⁵⁾; "kịp thời nắm bắt thời cơ để có những quyết sách đột phá và có giải pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình, thực tế", "phối hợp đồng bộ các tổ chức trong hệ thống chính trị"⁽²⁶⁾.

Tại Đại hội XXI và XXII, bài học về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đưa lên vị trí hàng đầu cùng với bài học về giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Cùng với khẳng định "phải tăng

cường công tác xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh", Đại hội XXI nêu bài học kinh nghiệm nhấn mạnh gắn công tác xây dựng Đảng với công tác cán bộ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước: "xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở với phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, năng động, sáng tạo và tâm huyết với sự nghiệp phát triển của tỉnh, của đất nước và của nhân dân"⁽²⁷⁾.

Đến Đại hội XXII, bài học về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được tổng kết sâu sắc hơn khi cho rằng cần "nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị từ tỉnh đến cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những vi phạm, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng; quan tâm công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm"; "làm tốt công tác vận động quần chúng, thông tin tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội trong việc xây dựng và thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước"; "phát huy vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên"; "đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp về thủ tục hành chính"⁽²⁸⁾. Bài học kinh nghiệm lần này nhấn mạnh sự chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, coi trọng công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, đồng thời dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị.

Từ sự phân tích trên cho thấy, những bài học kinh nghiệm mà các đại hội Đảng bộ tỉnh nêu ra luôn có sự kế thừa, bổ sung, phát triển và điều này làm sâu sắc, phong phú hơn kinh nghiệm thực tiễn được rút ra từ chính quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng. Đây cũng là cơ sở quan trọng để Đảng bộ tiếp tục vận dụng, phát huy và phát triển sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, *nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền*, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030. ♦

TAM KỲ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

□ LÊ HOÀI NGỌC

Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Tam Kỳ

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác chính trị, tư tưởng, trong những năm qua, Đảng bộ thành phố Tam Kỳ luôn quan tâm lãnh, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo dục lý luận chính trị, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn được chú trọng. Chất lượng tổ chức quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước từng bước đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, hấp dẫn, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, trở thành việc làm nền nếp, thường xuyên, góp phần nâng cao ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc bồi dưỡng, giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Công tác điều tra, nắm bắt dư luận xã hội, dự báo diễn biến tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân được chú trọng kịp thời. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới đạt nhiều kết quả tích cực.

Công tác thông tin, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, mang lại hiệu quả thiết thực. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ thành phố đến cơ sở được kịp thời củng cố, kiện toàn, hoạt động ngày càng hiệu quả.

Những kết quả đạt được trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn thành phố thời gian qua đã góp phần tạo sự chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tăng cường sự thống nhất trong

toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong Nhân dân; động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố.

Để đạt được những kết quả quan trọng trên, trong quá trình lãnh, chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn thành phố thời gian qua, Thành ủy Tam Kỳ rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, xác định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở và là trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, mà trước hết là người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

Thứ hai, thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phải đảm bảo tính toàn diện, có hệ thống và luôn gắn kết với việc giáo dục phẩm chất, đạo đức cách mạng.

Thứ ba, thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục chính trị tư tưởng phù hợp với từng đối tượng. Trong quá trình thực hiện phải bám sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và chủ động tham gia giải quyết các vụ việc ở cơ sở. Cần coi trọng tính hiệu quả, thực chất của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, khắc phục bệnh hình thức.

Thứ tư, công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng phải gắn với công tác giáo dục chính trị tư tưởng của chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan tuyên giáo cùng cấp.

Thứ năm, phải coi trọng công tác kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng và dư luận xã hội; kịp thời thông tin và có định hướng tư tưởng cụ thể, rõ ràng về những vấn đề chính trị - xã hội phức tạp, nhạy cảm đảm bảo đúng với quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên, trong các tầng lớp Nhân dân và có biện pháp giải quyết nhanh chóng, kịp thời những vấn đề

bức xúc trong Nhân dân. Đồng thời, thường xuyên, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, phê phán các nhận thức lệch lạc, tiêu cực.

Thứ sáu, lấy kết quả việc thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là một trong những tiêu chí để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và ngược lại, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo để đánh giá việc thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của các tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trên địa bàn thành phố trong tình hình mới, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 17/12/2021 về "Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn thành phố, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới"; trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; coi đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của toàn Đảng bộ, của từng tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên mà trước hết là cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng lý luận chính trị và nâng cao chất lượng học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, doanh nghiệp đều được nghiên cứu học tập đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Gắn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng với việc viết bài thu hoạch, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc xây dựng đạo đức, lối sống và nêu gương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Xây dựng, thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ; xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết và xây dựng văn hoá doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở Khu dân cư gắn với xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, văn hóa nông thôn mới...

Gắn việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị với việc thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII), các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy định những điều đảng viên không được làm và công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phòng chống

suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Phát huy tinh thần yêu nước, đổi mới, sáng tạo, ý chí tự lực tự cường, khát vọng phát triển quê hương, đất nước, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị hằng năm.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng. Đặc biệt, chú trọng nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng; đồng thời phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở. Tăng cường tuyên truyền, cổ vũ, động viên các nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo sức lan tỏa tích cực, mạnh mẽ trong xã hội.

- Triển khai giảng dạy, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử địa phương thành phố Tam Kỳ đối với học sinh bậc Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố. Đưa nội dung giáo dục lịch sử Đảng bộ thành phố vào giảng dạy trong chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị của thành phố.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; ngăn chặn các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội để có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề tồn tại, bức xúc trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

- Thường xuyên tăng cường công tác phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đồng bộ.

Tập trung thực hiện tốt, đạt hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trên, trong thời gian đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên địa bàn thành phố Tam Kỳ chắc chắn sẽ gặt hái được nhiều thành quả mới, góp phần quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của thành phố ngày càng trong sạch vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI, xây dựng thành phố Tam Kỳ cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại I vào năm 2025 và trở thành đô thị loại I vào năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII đã xác định. ♦

HIỆP ĐỨC NGÀY MỚI

☐ **TRẦN THỊ HẰNG**

Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Hiệp Đức

G iữa những ngày tháng hai ấm áp, trong không khí hân hoan đón mừng Xuân mới - Xuân Nhâm Dần 2022, mừng Đảng ta tròn 92 năm tuổi, mừng huyện Hiệp Đức bước sang tuổi ba mươi sáu kể từ ngày thành lập (25/02/1986 - 25/02/2022), cán bộ, đảng viên và Nhân dân địa phương lại càng thêm hân hoan, phấn khởi khi đón nhận tin vui từ Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam quyết định tặng Bằng khen cho Đảng bộ huyện Hiệp Đức đạt tiêu chuẩn Đảng bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2021¹.

Nhìn lại năm qua, giữa muôn vàn khó khăn, thách thức, nhất là trong bối cảnh chịu tác động hết sức nặng nề của đại dịch Covid-19², dịch bệnh trong chăn nuôi và những hậu quả do thiên tai gây ra vào cuối năm 2020 vẫn chưa được khắc phục hoàn toàn, song được sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự quan tâm, hướng dẫn của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, cùng với quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân toàn huyện đã nỗ lực vượt khó, phát huy dân chủ, đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo, điều hành, tranh thủ ngoại lực kết hợp với phát huy nội lực thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết năm 2021 đã đề ra. Kinh tế tăng trưởng với tốc độ khá; công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ có bước phát triển. Hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư; diện mạo nông thôn, đô thị có nhiều đổi mới. Lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; an sinh xã hội cơ bản đảm bảo, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được đổi mới, sắp xếp tinh gọn hơn, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Đội ngũ cán bộ, công chức được tinh giản, đồng thời trưởng thành trên nhiều mặt, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Những nét lớn mà Đảng bộ huyện Hiệp Đức đã gặt hái được trong năm 2021, đó là:

1 Tại Quyết định số 451 – QĐ/TU, ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam (khóa XXII) về khen thưởng đảng bộ huyện và tương đương đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2021.

2 Từ ngày 01/01/2020 đến 28/02/2022 trên địa bàn huyện phát hiện 1.552 trường hợp dương tính.

Giữ vững và phát huy truyền thống đoàn kết, phát huy dân chủ và không ngừng đổi mới trong phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp

Ngay sau Đại hội Đảng bộ các cấp, nhất là ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hiệp Đức lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bắt tay ngay vào việc xây dựng Quy chế làm việc, kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp; phân định rõ ràng nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy gắn với trách nhiệm, quyền hạn của mỗi thành viên lãnh đạo, quản lý; các đồng chí cấp ủy viên đều được phân công lãnh đạo, điều hành hoạt động của ngành, lĩnh vực cụ thể và phụ trách theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; xây dựng đầy đủ chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của năm 2021 - năm đầu tiên triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhiệm kỳ. Phương pháp làm việc, họp hội cũng có nhiều đổi mới, phát huy triệt để hiệu quả họp trực tuyến để lãnh đạo, chỉ đạo xử lý công việc. Cùng với việc nghiêm túc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của năm 2020, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn địa phương, cấp ủy huyện chủ động nghiên cứu, phát huy trí tuệ để thảo luận và quyết định nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng trên các lĩnh vực để triển khai thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ⁽³⁾. Quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển nhanh và bền vững được Nghị quyết Đại hội

3 3 Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 07/4/2021 về xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn huyện Hiệp Đức đến năm 2030, định hướng đến năm 2035; Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 16/7/2021 về phát triển đảng viên giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 06 - NQ/HU, ngày 30/12/2021 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Hiệp Đức giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 07- NQ/HU, ngày 30/12/2021 về cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện Hiệp Đức giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

IX của huyện đề ra, trong quá trình lãnh đạo, cấp ủy huyện Hiệp Đức luôn xác định mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế với công tác đảm bảo an sinh xã hội, chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; quan tâm đến các đối tượng chính sách, các trường hợp yếu thế trong xã hội; phát triển kinh tế gắn với làm tốt công tác bảo vệ môi trường, quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương, phát triển các loại hình du lịch sinh thái, văn hóa - lịch sử, góp phần giáo dục truyền thống đạo đức, lối sống tốt đẹp, tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Với một tinh thần quyết tâm chính trị cao, mỗi đồng chí cấp ủy viên đều không ngừng phát huy tốt vai trò, chức trách được giao, sâu sát cơ sở, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo, đôn đốc đơn vị phụ trách thực hiện khá tốt nhiệm vụ chính trị tại cơ sở; đồng thời tích cực nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ban Chấp hành nhiều giải pháp hay, hiệu quả góp phần tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Để nghị quyết của Đảng đến với cán bộ, đảng viên và nhất là các tầng lớp Nhân dân được sâu rộng, hiệu quả, huyện đã chủ động tổ chức các Hội nghị chuyên đề để tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phát huy hiệu quả các kênh tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, dư luận viên, thông qua sinh hoạt cấp ủy, hội họp của các tổ chức đoàn thể, Nhân dân; tổ chức thành công Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi năm 2021, qua đó nâng cao nhận thức chính trị của toàn xã hội trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Nhìn chung, công tác nghiên cứu, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện có nhiều đổi mới, sáng tạo, hiệu quả ứng dụng thực tiễn nâng lên, góp phần tạo chuyển biến trong phương pháp nghiên cứu và tiếp cận lý luận, trong nhận thức và trách nhiệm hành động của cán bộ, đảng viên, tạo sự nhất trí trong Đảng, đồng thuận trong xã hội đối với những chủ trương lớn, mang tính chiến lược, lâu dài của quá trình đổi mới, xây dựng và phát triển địa phương.

Tập trung các giải pháp để xây dựng chính quyền năng động, quản lý hiệu lực, hiệu quả gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ trách nhiệm, sáng tạo

Thông qua việc lãnh đạo xây dựng đội ngũ

cán bộ và phát huy vai trò trách nhiệm của các đồng chí cấp ủy viên đang tham gia lãnh đạo, quản lý, điều hành ở khối chính quyền; đồng thời thông qua nghị quyết nhiệm vụ chính trị năm 2021, Huyện ủy tập trung lãnh đạo hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện có nhiều chuyển biến tích cực, vai trò quản lý, điều hành ngày càng năng động, hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, bầu đủ và đúng theo quy định⁴, gắn với công tác đảm bảo y tế và phòng chống dịch Covid-19. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2021, kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; triển khai xây dựng và khai trương Trung tâm điều hành thông minh (IOC) huyện; tăng cường các giải pháp để đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình điều hành, tác nghiệp, góp phần từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức huyện và cơ sở.

Phát động mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương

Xác định thi đua là động lực để thúc đẩy phong trào phát triển, vì vậy cấp ủy tập trung chỉ đạo phát động và đổi mới mạnh mẽ công tác thi đua - khen thưởng theo hướng toàn diện, thi đua là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, của mọi cấp, mọi ngành: từ công tác thi đua - khen thưởng trong Đảng, thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thi đua cùng cấp đến thi đua theo hướng dẫn của ngành dọc cấp trên, thi đua với các huyện trong cụm miền núi, thi đua để đạt được thành tích khen cao; từ thi đua trong cán bộ, đảng viên, công chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang đến thi đua trong hội viên, đoàn viên, giáo viên, học sinh, doanh nghiệp và Nhân dân... Nội dung, hình thức phát động thi đua đa dạng, phong phú trên nhiều lĩnh vực, cụ thể: Phong trào "cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới", "cả nước chung tay vì người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau", "Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển", Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở", phong trào "Thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hiệp Đức lần thứ IX",

⁴ Tổng số Đại biểu Quốc hội 2; Đại biểu HĐND tỉnh 2, đại biểu HĐND cấp huyện 30 (DTTS 3); Đại biểu HĐND cấp xã 209 (DTTS 28)

☞ phong trào thi đua đặc biệt “Hiệp Đức đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”; ... Từ trong phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến được phát hiện, biểu dương và nhân ra diện rộng, đã có nhiều tập thể và cá nhân đạt được các danh hiệu khen thưởng của các cấp⁽⁵⁾, góp phần tạo động lực hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng của địa phương.

Năm 2022, huyện Hiệp Đức long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm giải phóng quê hương (30/4/1972 – 30/4/2022); với ý nghĩa chính trị trọng đại ấy, cùng khí thế phấn khởi của những ngày đầu xuân mới, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Hiệp Đức sôi nổi triển khai nhiều chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiều phong trào thi đua yêu nước để lập thành tích chào mừng. Nghị quyết nhiệm vụ chính trị năm 2022, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hiệp Đức quyết tâm không ngừng phát huy tinh thần cách mạng kiên cường, vượt qua gian khó, đẩy mạnh

thực hiện ba nhiệm vụ đột phá chiến lược; tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị, phát triển nguồn nhân lực, cải cách hành chính gắn với khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo mạnh mẽ, tạo đà phấn đấu đến năm 2025 xây dựng Hiệp Đức cơ bản thành huyện Nông thôn mới. Để hiện thực hóa khát vọng phát triển địa phương, hơn lúc nào hết các cấp ủy Đảng cần tăng cường nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy truyền thống đoàn kết trong toàn Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đẩy lùi suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, thường xuyên tự phê bình và phê bình; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, năng lực, có tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nói đi đôi với làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, từng bước thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và nền kinh tế số.

Từ trong gian khó đi lên, sau hơn 50 năm giải phóng và 36 năm thành lập, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân huyện Hiệp Đức luôn tự hào về truyền thống yêu nước, anh hùng cách mạng trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm; tinh thần đoàn kết, cần cù, chịu khó, đổi mới, sáng tạo trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Niềm tin và khát vọng, đó chính là nguồn sức mạnh to lớn động viên, cổ vũ toàn đảng, toàn quân và toàn dân chung sức đồng lòng vượt qua thách thức, phát huy và khai thác triệt để mọi tiềm năng để cùng nhau xây dựng quê hương Hiệp Đức mạnh về kinh tế, đẹp về văn hóa, vững mạnh về quốc phòng, an ninh, góp phần cùng toàn tỉnh quyết tâm xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030. ♦

5 - Khen thưởng về công tác phòng, chống dịch Covid-19: Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện tặng cho 2 cá nhân; Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho tập thể UBND huyện Hiệp Đức.

- Khen thưởng cấp nhà nước: Bằng khen của Thủ tướng chính phủ tặng cho 1 cá nhân.

- Khen thưởng cấp tỉnh: TTLĐXS: 22 tập thể; Cờ thi đua của UBND tỉnh cho 11 tập thể; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 9 cá nhân; Bằng khen của CT UBND tỉnh: Bằng khen về thành tích năm: 8 tập thể, 15 cá nhân; Bằng khen chuyên đề: 2 tập thể, 5 cá nhân.

- Khen thưởng cấp huyện: Giấy khen cho 163 tập thể, 668 cá nhân; tặng danh hiệu lao động tiên tiến cho 827 cá nhân, Tập thể lao động tiên tiến cho 47 tập thể, Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 130 cá nhân.



Hiệp Đức ngày nắng lên

ĐỔI THAY DIỆN MẠO TỪ MỘT CHỦ TRƯỞNG

□ NGUYỄN THỊ THÙY

Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Ninh ban hành chỉ thị về xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường sáng- xanh-sạch- đẹp; chỉ thị đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần làm cho trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị, địa phương, trường học, khu dân cư, các tuyến đường... đang dần sáng, xanh, sạch, đẹp hơn; tạo nên diện mạo mới trên quê hương Phú Ninh.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn

Chỉ thị 13-CT/HU ngày 21/5/2021 và Kế hoạch 36-KH/HU, ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy ra đời xuất phát từ thực trạng về cảnh quan môi trường trên địa bàn huyện. Huyện được công nhận là huyện nông thôn mới, nhưng một số tiêu chí chưa được nâng chuẩn nhất là tiêu chí về môi trường. Cảnh quan môi trường ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương, trường học, khu dân cư, nhà sinh hoạt văn hóa thôn, khối phố, đường làng, ngõ xóm... còn nhếch nhác, chưa tạo nên sức sống, diện mạo mới của quê

hương nông thôn mới. Từ yêu cầu bức thiết về vấn đề môi trường nên Huyện ủy đã ban hành Chỉ thị 13-CT/HU và Kế hoạch 36-KH/HU nhằm lan tỏa sâu sắc thông điệp về xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh nơi làm việc và nơi cư trú; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình ủng hộ, tham gia của cán bộ, đảng viên và Nhân dân chung tay xây dựng cảnh quan môi trường, tạo nên diện mạo huyện nông thôn mới khang trang, sạch đẹp hơn. Đó cũng là một trong những nội dung, nhiệm vụ, cụ thể hóa trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Học Bác, không phải là những việc lớn lao mà hãy bắt đầu từ những việc làm nhỏ nhất ngay từ chính trong gia đình, nơi khu dân cư sinh sống và môi trường làm việc của mỗi cá nhân, tổ chức để đảm bảo sạch - đẹp hơn.

Chính vì mục đích, ý nghĩa thiết thực nên ngay sau khi ra đời, Chỉ thị 13 và Kế hoạch 36 của Ban Thường vụ Huyện ủy nhanh chóng đi vào cuộc sống; nhận được sự quan tâm, đồng tình hưởng ứng của mỗi cá nhân và tổ chức Đảng. Các TCCS Đảng trực thuộc Huyện ủy đã tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung tinh thần



Hình ảnh tuyến đường hoa

☞ Chỉ thị và Kế hoạch của Huyện ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn, hội viên và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức. Từ đó, thống nhất trong hành động triển khai thực hiện cải tạo môi trường sáng-xanh-sạch-đẹp. Sau khi hoàn thành việc quán triệt, các TCCS Đảng trực thuộc đã xây dựng kế hoạch thực hiện và đăng ký cam kết của tập thể với nội dung, phần việc cụ thể: Trụ sở làm việc có tường rào, cổng ngõ, trong khuôn viên có cây xanh, bồn hoa... phù hợp với quy hoạch của cơ quan, đơn vị. Phòng làm việc luôn sạch sẽ, gọn gàng, có bố trí cây xanh; tạo cảnh quan môi trường làm việc sáng-xanh-sạch-đẹp... Chỉ đạo, hướng dẫn đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc chi, đảng bộ, thuộc cơ quan đơn vị, địa phương đăng ký cam kết cá nhân gắn với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi người: thực hiện các tiêu chí vườn và nhà ở hộ gia đình; tiêu chí môi trường tại địa bàn dân cư nơi cư trú. Nhà ở có khẩu hiệu, treo cờ Tổ quốc đúng quy cách trong các dịp lễ kỷ niệm; chỉnh trang tường rào, cổng ngõ, cải tạo vườn tạp, di dời, che chắn chuồng trại đảm bảo hợp vệ sinh, tự phân loại rác thải...), lấy phương châm "sạch nhà, sạch bếp, sạch vườn, sạch ngõ" để thực hiện...Tập thể, cá nhân cam kết trong thực hiện xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, liên tục, thường xuyên của mỗi tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên gắn với trách nhiệm, vai trò nêu gương của người đứng đầu. Đồng thời, được xem là một trong những tiêu chí để đánh giá xếp loại tổ chức Đảng và đảng viên vào cuối năm.

Việc đăng ký cam kết các phần việc cụ thể của tập thể, cá nhân trong thực hiện cải tạo môi

trường, cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp của các tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên là một trong những yếu tố tạo nên thành công trong thực hiện Chỉ thị 13 và Kế hoạch 36 của Huyện ủy; phong trào mang nhiều sức sống mới, lan tỏa trên diện rộng ở toàn huyện.

Sức lan tỏa từ một chủ trương đúng đắn

Chỉ trong vòng 6 tháng, kể từ ngày Chỉ thị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành; gần như cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đều tập trung quyết liệt cho nhiệm vụ này. UBND huyện đã chỉ đạo phòng VHHT bổ sung tiêu chí xây dựng cải tạo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp vào tiêu chí khảo sát, đánh giá công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và gia đình đạt chuẩn văn hóa. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện theo dõi, đôn đốc các trường học đăng ký thực hiện phong trào, tổ chức cuộc thi trường học "sáng - xanh - sạch - đẹp" đối với các bậc học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, với 31 trường tham gia.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã cụ thể hóa

triển khai việc thực hiện phong trào vào nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành và gắn với thực hiện tiêu chí vườn nhà ở hộ gia đình, môi trường trong xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Theo đó, nhiều mô hình, cách làm hay đã xuất hiện, tiêu biểu như: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và cơ sở với phong trào "*Tự quản về cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp*" gắn cơ sở thờ tự các tôn giáo tại 11 xã, thị trấn. Thực hiện phong trào này, 9/11 xã, thị trấn đã thực hiện ký kết Quy chế tự quản tuyến đường, với chiều dài 4,7 km, 97 cụm pano tuyên truyền, 470 bóng đèn chiếu sáng, dọc tuyến đường có hoa, cây cảnh... Hướng dẫn Ban công tác Mặt trận các khu dân cư phối hợp các chi, tổ hội triển khai, phát động, hưởng ứng phong trào "*Ngày chủ nhật xanh - sạch - đẹp*" nhằm tuyên truyền vận động đoàn, hội viên và Nhân dân tổ chức dọn vệ sinh, chỉnh trang nhà cửa tư gia với phương châm "*Nhà sạch - đường đẹp*". Theo đó, mỗi tháng 2 đợt vào ngày chủ nhật đầu tháng và giữa tháng tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường: thu gom, phân loại xử lý chất thải, rác thải, vệ sinh đường



Dọc trục đường khối phố Tam Cẩm, thị trấn Phú Thịnh

làng, ngõ xóm... phát động trồng cây xanh trong khuôn viên, trụ sở làm việc, nơi công cộng, sân nhà văn hóa... đã tổ chức được 02 đợt tại 51 khu dân cư, với trên 2.040 lượt người tham gia. Hội Nông dân phát động mô hình điểm phân loại rác thải tại hộ gia đình ở khối phố Tân Thịnh, Thị trấn Phú Thịnh. Đoàn thanh niên phát động xây dựng Văn phòng Đoàn "xanh, sạch, đẹp, văn minh", "sáng tạo, khoa học, tiết kiệm", mỗi phòng làm việc có cây xanh; đến nay 100% cơ sở Đoàn đều triển khai thực hiện phong trào này. Hội LHPN gắn với phương châm "sạch nhà, sạch bếp, sạch vườn, sạch ngõ". Liên đoàn lao động đã đưa nội dung thực hiện phong trào "sáng, xanh, sạch đẹp" vào tiêu chí thi đua của ngành. Phòng Giáo dục - Đào tạo phối hợp tổ chức Hội thi mỹ thuật thiếu nhi huyện Phú Ninh năm 2021 với chủ đề "Chúng em với môi trường xanh - sạch - đẹp". Đây là lần đầu tiên, hội thi vẽ mỹ thuật thiếu nhi được vẽ tác phẩm trên các lu. Thông qua hội thi, đã tạo điều kiện để các em thiếu nhi tham gia các hoạt động bổ ích, góp phần tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp trên địa bàn huyện. Các tác phẩm tại hội thi sẽ được trồng cây kiểng và trưng bày tại các nơi công cộng trên địa bàn huyện.

Đối với phòng, ban, ngành thuộc huyện, hầu hết đều có kế hoạch cải tạo, trồng mới, chăm sóc cây xanh, tổ chức dọn vệ sinh hàng tuần; sắp xếp phòng làm việc khoa học, gọn gàng, sạch sẽ, một số phòng có bố trí cây xanh tạo không gian thông thoáng, thẩm mỹ; tiêu biểu như các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, UBMT TQVN và các tổ chức chính trị-xã hội huyện; khuôn viên làm việc của Hội xã hội huyện...

Hầu hết các xã, thị trấn thực hiện phong trào sáng - xanh - sạch - đẹp bằng những phần việc cụ thể, có ý nghĩa thiết thực như: Tam Thái: tổ chức vẽ tranh tuyên truyền NTM kiểu mẫu ở thôn Xuân Phú; ra quân mở rộng đường giao thông nông thôn tuyến ĐX1 chiều dài 450m; thực hiện trồng hoa trên tuyến đường trục chính thôn Trường Mỹ với tổng chiều dài hơn 200m; thực hiện mô hình phân loại rác thải tại nhà trên tuyến đường ĐH8 đoạn qua thôn Hòa Bình với tổng số hộ tham gia là 17 hộ; tổng kinh phí thực hiện mô hình trên 22 triệu đồng. Tam Lãnh: tổ chức xây trụ lắp đặt điện chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời với chiều dài 1,2km tại tuyến đường thôn An Mỹ. Tam Đại: xây dựng "Bồn hoa Thanh niên" tại tổ 7, thôn Long Khánh, với tổng kinh phí 15 triệu đồng; bàn giao tuyến đường thanh niên tại Tổ 1, thôn Long Khánh và Tổ 11, thôn Đại An với tổng kinh phí gần 30 triệu đồng. Tam Thành tổ chức đổ đất, san lấp mở rộng đường bê tông GTNT, chiều dài hơn 200m. Tam Vinh tổ chức ra quân cắt tỉa, dọn vệ sinh hơn 200m tuyến đường hoa thôn Lâm Môn; tổng vệ sinh môi trường, phát quang khu vực bên trong và ngoài UBND xã, tổ chức trồng cây xanh tại nhà thôn văn hóa... Tam Dân: phát quang cây cối, đắp phụ nền lề và trồng tuyến đường hoa giấy hơn 600m, tuyến trục chính đi Nhà văn hoá thôn Dương Đàm; xây dựng tuyến đường hoa thanh niên tại trục chính thôn Cây Sanh với chiều dài 500m; bàn giao công trình tuyến đường hoa từ QL 40B đi kênh chính Phú Ninh trị giá 30 triệu đồng. Tam An: làm bồn hoa cây cảnh nhà sinh hoạt văn hóa thôn, xây dựng "Sân bóng đá mini 5 người" với tổng giá trị hơn 10 triệu đồng. Tam Phước: tổ chức

bắt điện chiếu sáng tại khu dân cư thôn Thành Mỹ với chiều dài 01km; phối hợp ra quân dọn vệ sinh, vẽ tranh tường và lắp đặt khu vui chơi trẻ em tại Trung tâm phát triển trẻ em huyện Phú Ninh. Tam Đàn: xây dựng 02 tuyến đường hoa giấy với chiều dài hơn 1.5km. Tam Lộc: Tổ chức sơn sửa khu vui chơi cho trẻ em... Phú Thịnh: tổ chức dọn dẹp vệ sinh tuyến đường, nạo vét kênh mương nội đồng tại khối phố Thanh Đức, tổ chức hỗ trợ 05 ngày công tháo dỡ nhà ở cho 02 hộ nghèo và gia đình chính sách tại Khối phố Tam Cẩm; tổ chức chăm sóc và trồng mới 200m tuyến đường hoa tại khối phố Tân Thịnh.

Những mô hình, cách làm nêu trên rất đáng biểu dương, ghi nhận; tuy nhiên, việc thực hiện Chỉ thị 13 và Kế hoạch 36 của Huyện ủy vẫn còn những hạn chế nhất định. Trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị từ huyện đến cơ sở cần tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả phong trào xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường sáng- xanh- sạch- đẹp. Xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên và liên tục gắn với trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu; huy động sự đồng tình ủng hộ, tham gia tích cực của đoàn, hội viên và Nhân dân trong xây dựng, cải tạo cảnh quan môi trường trên toàn huyện.

Phú Ninh đang khoác trên mình chiếc áo mới khang trang, xinh đẹp, ngày càng phát triển. Điều đó, thêm lần nữa khẳng định: mọi chủ trương nếu được xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, "ý Đảng lòng Dân" gặp nhau một điểm thì chắc chắn sẽ thành công. Chỉ thị 13, Kế hoạch 36 nêu trên là một minh chứng sinh động. ♦

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN NÚI THÀNH THỰC HIỆN TỐT CHỈ THỊ 05 - CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

□ BÙI QUỐC BIỂU

Phó ban Tuyên giáo Huyện ủy Núi Thành

Từ Quốc lộ 1A ngang qua thị trấn Núi Thành, rẽ lên khoảng 300 mét theo đường Hải Thượng Lãn Ông, bạn sẽ thấy một cơ ngơi khang trang, sạch đẹp, thoáng đãng, đó chính là nơi tọa lạc của Trung tâm Y tế huyện Núi Thành, đơn vị nhận Cờ dẫn đầu thi đua cụm đồng bằng của ngành y tế tỉnh Quảng Nam năm 2021 và cũng là đơn vị được huyện Núi Thành tuyên dương thực hiện tốt các nội dung theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Trung tâm Y tế huyện Núi Thành được thành lập năm 2008; có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; dân số - kế hoạch hóa gia đình; vệ sinh an toàn thực phẩm và các dịch vụ y tế khác cho Nhân dân toàn huyện.

Ý thức được trách nhiệm cao cả của mình, Trung tâm Y tế Núi Thành luôn xây dựng kế hoạch quán triệt triển khai và đăng ký việc làm theo Bác đến với từng cán bộ, đảng viên của đơn vị. Căn cứ vào thực tế, Trung tâm Y tế đã chọn chủ đề “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc nâng cao y đức, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh” để triển khai trong toàn đơn vị. Từ đó, với sự vào cuộc tích cực của toàn đơn vị đến nay, cán



Hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm.

bộ, nhân viên Trung tâm Y tế đã có sự chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động, góp phần làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong địa phương, nhất là trong việc phòng chống đại dịch Covid-19 trên địa bàn.

Đặc biệt, việc học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được gắn với trách nhiệm từng cá nhân đã giúp nhận thức của cán bộ, đảng viên đơn vị nâng lên rõ rệt, biểu hiện bằng những hành động thực tế trong công việc cũng như trong cuộc sống. Mỗi cá nhân xác định nội dung, tiêu chí để bản thân phấn đấu làm theo, dựa trên cơ sở phân công trách nhiệm cho cán bộ và đảng viên ngay từ đầu và gắn với việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh đến cuối năm lồng ghép vào kiểm điểm đảng viên đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Các đoàn thể như Công đoàn cơ sở, Đoàn thanh niên thường xuyên giữ mối quan hệ mật thiết với nhau, phối hợp tạo điều kiện cho nhau trong việc tuyên truyền học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến đoàn viên của tổ chức mình.

Bác sỹ Chuyên khoa II Lê Văn Tiến, Giám đốc Trung tâm Y tế Núi Thành cho biết: Năm qua mặc dù tình hình dịch bệnh hết sức phức tạp đòi hỏi cán bộ cơ quan phải làm việc cả ngày lẫn đêm, không có thời gian nghỉ bù, kể cả các ngày lễ, tết... nhưng cán bộ Trung tâm Y tế huyện sắp xếp công việc phù hợp tham gia học tập đầy đủ lớp chuyên đề do Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức. Đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên toàn đơn vị, tổ chức học tập và đăng ký làm theo. Đã có 100% cán bộ, đảng viên đăng ký thực hiện, nêu rõ phần việc của cá

nhân; đây cũng là cơ sở để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên; kịp thời xây dựng kế hoạch tổ chức giám sát việc lãnh, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 05. Trong năm 2021, Chi bộ Trung tâm Y tế đã tổ chức sinh hoạt 03 chuyên đề với chủ đề: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Y tế.

Chính nhờ triển khai chỉ đạo sâu sát, thực tế nên cán bộ, đảng viên đơn vị tham gia nhiều hoạt động có hiệu quả, cụ thể như: Việc tổ chức triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở từng cơ quan, đơn vị đã thu hút được đông đảo cán bộ, đảng viên tham gia. Việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Quy định phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và triển khai thông qua các phong trào thi đua yêu nước. Chỉ đạo vận động cán bộ, đảng viên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác dân vận của chính quyền xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cơ quan; Ban hành quy chế tiếp công dân hàng tuần, từ đó công việc giải quyết công việc và tiếp dân ngày càng tốt hơn, đã giải quyết được những khúc mắc, tồn đọng thời gian dài gây bức xúc trong Nhân dân; Công tác cải cách và giải quyết các thủ tục hành chính ngày càng đi vào ổn định, nền nếp hơn, việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ công dân nhanh gọn.

Đối với Chi bộ, hằng năm kiểm điểm về kết quả của mình lồng ghép vào bản tự kiểm điểm và tự nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mình trước cuộc họp cơ quan công tác để cuộc họp đóng góp ý kiến xây dựng, từ đó cá nhân cán bộ, đảng viên được đóng góp tiếp thu ý kiến khắc phục những tồn tại, khuyết điểm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chi ủy thường xuyên chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hằng quý, 6 tháng, cuối năm có tổ chức sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm cho việc lãnh, chỉ đạo tiếp theo, bên cạnh đó Chi ủy còn gắn nội dung chức trách nhiệm vụ đảng viên được phân công ngay từ đầu năm để liên hệ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên từ đó ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên phân công đứng điểm được nâng cao, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.

Từ khi thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đến nay nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên đã chuyển biến rõ rệt và trở thành phong trào thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đơn vị. Từng cá nhân đã nêu cao

tính tự giác, tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm của mình trong công việc, với phương châm việc gì có lợi, có ích cho dân thì làm, việc gì không có lợi cho dân mà chỉ có ích cho cá nhân thì không được làm, lấy lợi ích của tập thể làm trọng và đã góp phần xây dựng đơn vị ngày càng vững mạnh, đời sống cán bộ, đảng viên ngày một đi lên.

Năm 2021, Trung tâm Y tế Núi Thành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Công tác khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao về chất lượng và số lượng, tinh thần thái độ phục vụ từng bước được cải thiện. Đơn vị chỉ đạo cho các khoa, phòng, trạm y tế xã, thị trấn thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19; tập trung nguồn lực, nhân lực cho công tác phòng chống dịch, tiêm vắc xin phòng COVID-19. Trung tâm Y tế tham mưu cho Ban chỉ đạo huyện ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới...

Bên cạnh các hoạt động phòng chống dịch, các chương trình dự án Y tế - Dân số, công tác tiêm chủng mở rộng thường xuyên được duy trì, hoạt động thanh kiểm tra Vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Chủ động phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe, phòng chống các bệnh không lây nhiễm; thực hiện tốt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã, nâng cao hoạt động tại trạm y tế xã, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng dân số. Công tác Y tế dự phòng đảm bảo, thường xuyên truyền thông về phòng, chống dịch sốt xuất huyết, bạch hầu, tay chân miệng trên địa bàn; không có dịch bệnh lớn xảy ra. Với những thành quả trên, năm 2021, Trung tâm Y tế Núi Thành đã đạt Nhất cụm thi đua các huyện đồng bằng tỉnh Quảng Nam và được UBND tỉnh Quảng Nam tặng Cờ thi đua.

Có thể khẳng định rằng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang là việc làm có ý nghĩa hết sức quan trọng, là cơ hội để đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ y tế đơn vị trau dồi ý đức và nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với người bệnh. Những hoạt động thiết thực của toàn đơn vị trong việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" của Trung tâm Y tế Núi Thành tiếp tục ghi dấu và làm đẹp thêm hình ảnh người thầy thuốc theo đúng lời dạy của Bác Hồ kính yêu "Lương y phải như từ mẫu" ♦

NỮ ĐẠI ÚY CÔNG AN XÃ NĂNG NỔ, TRÁCH NHIỆM VỚI CÔNG VIỆC

□ XUÂN MAI

Công an Quảng Nam

Nhiệt tình, năng nổ, trách nhiệm trong công tác, gần gũi với Nhân dân, luôn chia sẻ công việc với đồng chí đồng đội, không nề hà công việc... là những ghi nhận đánh giá của đồng chí, đồng đội và người dân địa phương về Đại úy Lê Thị Kim Phượng, cán bộ Công an xã Duy Sơn, Duy Xuyên, Quảng Nam.

Đã thành nếp quen của công việc, mỗi sáng, sau giờ giao ban tại đơn vị, Đại úy Lê Thị Kim Phượng, cán bộ Công an xã Duy Sơn lại cùng với đồng đội xuống địa bàn cơ sở các khu vực dân cư để nắm tình hình an ninh trật tự. Chấn chỉnh ANTT tại các khu chợ, tuyến đường trên địa bàn; kiểm tra hoạt động của các camera tại khu vực các khu dân cư; ghi nhận phản ánh người dân về tình hình ANTT... là những công việc thường ngày của đại úy Phượng. Với chị, xác định gần dân, sát việc là vấn đề cốt lõi để lực lượng Công an xã để nắm, giải quyết tình hình ANTT tại cơ sở.

Năm 2010, tốt nghiệp Trung cấp An ninh nhân dân, chị được phân công về công tác tại đội nghiệp vụ Công an huyện Duy Xuyên. Năm 2020, khi có chủ trương điều động công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, chị xung phong đăng ký về xã Duy Sơn. Từ một vị trí "hành chính" tại Công an huyện Duy Xuyên, những ngày đầu về nhận nhiệm vụ Công an xã là điều không mấy dễ dàng đối với đại úy Phượng. Mọi việc hầu như đều phải bắt đầu từ đầu và nhiều vấn đề mới, nhiều khó khăn, điều kiện công tác không được đầy đủ như ở cơ quan cũ, nhưng chị đã cùng CBCS Công an xã đã tự khắc phục, vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ. Chính trong môi trường cơ sở



Đại úy Phượng kiểm tra hoạt động của mô hình camera an ninh.

đã giúp Phượng trưởng thành rất nhiều, dần tập làm quen với cách giải quyết của tất cả công việc địa bàn cấp xã trên mọi lĩnh vực, giúp cho bản thân chín chắn hơn, điềm đạm hơn và bản lĩnh hơn. Là nữ CBCS duy nhất trong 05 CBCS Công an xã Duy Sơn, mặc dù gia đình có khó khăn: 2 con còn nhỏ, chồng công tác tại Đội điều tra Công an huyện thường xuyên vắng nhà, nhưng Đại úy Phượng luôn sát cánh cùng đồng chí đồng đội trong tất cả các nhiệm vụ công tác, bất kể nắng, mưa, ngày, đêm.

Đồng chí Đại úy Trần Anh Tuấn, Trưởng Công an xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên cho biết: "Đồng chí Phượng là nữ nhưng trong công tác rất năng nổ, rất nhanh nhạy và đặc biệt là chịu khó tìm tòi, học hỏi. Khi giao công việc cho đồng chí, chỉ huy Công an xã rất yên tâm, đồng

chí giải quyết công việc thấu đáo, hợp tình, hợp lý. Là nữ nhưng đồng chí Phượng không hề nề hà trong công tác, kể cả tuần tra ban đêm, truy bắt tội phạm đồng chí cũng luôn có mặt, sát cánh cùng anh em Công an xã".

Không chỉ bám địa bàn nắm tình hình, giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho Nhân dân, chị cũng không thua kém gì các đồng chí đồng đội là nam giới khi thường xuyên, trực tiếp tham gia hoạt động tuần tra, truy bắt tội phạm. Trong năm 2021, Công an xã Duy Sơn đã điều tra, giải quyết 30 vụ, 46 đối tượng vi phạm pháp luật trên địa bàn. Trong đó, Đại úy Phượng đã trực tiếp cùng đồng chí đồng đội điều tra khám phá nhiều vụ án, đơn cử như cuối tháng 9/2021, tại thôn Nham Đông, xã Duy Sơn liên tiếp xảy ra

TUỔI TRẺ XÃ BÌNH DƯƠNG

học tập và làm theo lời Bác

□ LÊ TRUNG HIẾU

Bằng những việc làm cụ thể, tuổi trẻ xã Bình Dương (huyện Thăng Bình) hôm nay đã không ngừng phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhiều công trình, phần việc thanh niên, mô hình hay, cách làm sáng tạo trong học và làm theo Bác được thực hiện đã tạo không khí thi đua sôi nổi của tuổi trẻ trên các mặt đời sống xã hội.

Đoàn xã Bình Dương hiện có 6 chi đoàn với gần 1.200 đoàn viên thanh niên (ĐVTN). Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt hiệu quả và đi vào thực chất, Ban Chấp hành Đoàn xã đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục thông qua việc tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, thanh, thiếu nhi học tập, nghiên cứu nội dung Chỉ thị 05-CT/TW, các chuyên đề của từng năm và những giá trị cốt lõi của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động hành quân về địa chỉ đỏ tại 11 khu di tích lịch sử của xã, 17 đợt hành quân về nguồn gắn với các địa chỉ đỏ, di tích lịch sử (như hành trình về làng

Ông Tía, Khu Ủy Khu V, Bảo tàng Hồ Chí Minh...); 32 hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên đề, thấp nền tri ân; thăm, khám bệnh và vận động tổ chức thăm tặng 54 sổ tiết kiệm và 295 suất quà cho các gia đình chính sách, Mẹ VNAH với tổng kinh phí huy động 125 triệu đồng.... Trong 5 năm qua, Đoàn xã đã tổ chức 10 đợt tuyên truyền, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua các hình thức như diễn đàn đối thoại, hội thi, hội trại... với sự tham gia trên 1.500 lượt ĐVTN tham gia. Qua đó, việc học và làm theo Bác dần trở thành việc làm thường xuyên, liên tục, trở thành việc làm tự giác, có ý thức của số đông thanh thiếu nhi. Thực hiện chương trình “Thấp sáng ước mơ Tuổi trẻ Bình Dương”, trong nhiệm kỳ qua, các cấp Đoàn từ xã đến thôn đã vận động tặng 850 suất quà cho học sinh và hộ nghèo, cận nghèo khó khăn trên địa bàn toàn xã với trị giá 275 triệu đồng. Đồng thời, nhận đỡ đầu cho 08 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã với trị giá 28,8 triệu đồng. Có

nhiều vụ mất trộm tài sản gây lo lắng trong Nhân dân, Đại úy Phụng đã tích cực cùng CBCS Công an xã đến hiện trường điều tra, thu thập những chứng cứ liên quan và đã làm rõ 04 đối tượng gây ra hàng loạt vụ trộm, đem lại niềm tin trong Nhân dân.

Nói về CBCS Công an xã, đặc biệt là nữ Đại úy Công an xã Lê Thị Kim Phụng, Anh Nguyễn Văn Tuấn người dân xã Duy Sơn cho biết: “Các anh chị Công an xã rất nhiệt tình, quan tâm đến công tác đảm bảo ANTT tại địa phương. Vừa rồi, gia đình tôi bị mất sổ tài sản lớn, khi trình báo là Công an xã đến giải quyết ngay. Để điều tra vụ việc, chị Phụng và các anh Công an xã làm việc rất tỉ mỉ, tích cực và chuyên nghiệp và đã làm rõ thủ phạm. Tôi rất khâm phục các anh, chị Công an xã”.

Chính nhiệt tâm của Đại úy Phụng đã truyền lửa trong CBCS Công an xã Duy Sơn để cùng chung sức đảm bảo ANTT trên địa bàn. Sự tin yêu của đồng chí đồng đội, quý mến của người dân là động lực để chị phấn đấu trong công tác. Với chị, được phục vụ Nhân dân, góp phần cho công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn là niềm vui trong công việc mà chị luôn hướng đến.

Đại úy Lê Thị Kim Phụng chia sẻ: “Với tôi, khi về làm Công an xã, mọi việc đều mới mẻ, nhưng tôi luôn tâm niệm đây là môi trường để tôi rèn luyện, phục vụ Nhân dân. Chính vì thế, trong mọi công việc từ gia đình đến công tác được giao tôi đều cố gắng sắp xếp một cách hài hòa, tốt nhất để hoàn thành tốt mọi công tác”.

Hiện tại lực lượng Công an toàn tỉnh Quảng Nam đã có gần 80 nữ CBCS được điều động đảm nhiệm các chức danh Công an xã, các chị đã và đang nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng cho công tác đảm bảo ANTT tại cơ sở.

Xin được mượn lời trong câu hát của nhạc sĩ Trần Long Ẩn: “*Ai cũng chọn việc nhẹ nhàng, gian khổ sẽ dành phần ai... Xin hát về bạn bè tôi, những người sống vì mọi người*” để dành tặng các chị, những nữ Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đang ngày đêm nỗ lực vì một cuộc sống bình yên và hạnh phúc cho Nhân dân. ♦



Đoàn thanh niên xã Bình Dương đã xây dựng “tuyến đường hoa giấy” bằng những chiếc chum, đặc trưng dẫn vào làng nghề truyền thống nước mắm Cửa Khe dài hơn 900m

☞ thể nói, qua các hoạt động tuyên truyền, góp phần bồi dưỡng và định hướng nhân cách cho tuổi trẻ biết sống có lý tưởng, hoài bão, lòng nhiệt huyết với cách mạng, biết kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, của Đoàn - Hội, làm cho cán bộ, đoàn viên, thanh, thiếu nhi trong xã nhận thức ngày càng sâu sắc hơn về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, từ đó luôn ra sức phấn đấu lao động, học tập, rèn luyện về mọi mặt, có sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có ý chí khắc phục khó khăn vươn lên lập thân, lập nghiệp với khát vọng cống hiến; sống nhân ái, sẻ chia, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

Để tạo môi trường, động lực cho ĐVTN phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đoàn xã Bình Dương đã phát huy mạnh mẽ vai trò thanh niên xung kích trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và tập trung triển khai 3 phong trào hành động cách mạng: Thanh niên tình nguyện, Tuổi trẻ sáng tạo, Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc. Các phong trào tập trung đi sâu và khai thác thế mạnh trên các lĩnh vực về học tập, nghiên cứu khoa học; lao động, sản xuất - kinh doanh; bảo vệ Tổ quốc; xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; bảo đảm an toàn giao thông; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa.

Trong nhiệm kỳ, Đoàn xã đã xây dựng 19 công trình thanh niên cấp xã với tổng trị giá trên 300 triệu đồng và 600 ngày công lao động của ĐVTN; bên cạnh đó các chi đoàn đã thực hiện được 10 công trình thanh niên cấp thôn với trị giá gần 70 triệu đồng và gần 500 ngày công lao động; tiêu biểu là công trình thanh niên “Tuyến đường hoa giấy”, với kinh phí gần 70 triệu đồng; công trình “Thắp sáng đường quê” với chiều dài gần 60km, tổng trị giá 580 triệu đồng và nhiều công trình khác. Đặc biệt, trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Đoàn xã Bình Dương đã vận động nhu yếu phẩm, tiền mặt, nấu gần 600 suất ăn hỗ trợ cho các khu cách ly, tổng số tiền hơn 11 triệu đồng; trao 1.500 mũ chống giọt bắn; hỗ trợ đặt 04 điểm sát khuẩn, phối hợp trao 12 máy sát khuẩn tại các điểm trường trị giá 12,5 triệu đồng; tổ chức thực hiện 05 đợt chương trình “Gián hàng 0 đồng” trao tặng 390 suất quà cho hộ khó khăn với số tiền hơn 81 triệu đồng; chủ động triển khai phong trào, không tổ chức những hoạt động tập trung đông người; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong thiết kế và tổ chức hoạt động; kịp thời cập nhật các nội dung mới theo tình hình thực tế và theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, của tỉnh, của huyện và đã mang lại hiệu quả tích cực.

Học tập và làm theo Bác, ĐVTN xã Bình Dương đã có thái độ tích cực, không ngừng rèn luyện đạo đức, tác phong theo tấm gương của Người, góp phần xây dựng lớp thanh niên Bình Dương giàu lòng yêu nước, có bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, có đạo đức cách mạng và lối sống đẹp, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, luôn xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng. ♦



Đoàn xã vận động trao quà cho các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

BÚT KÝ

MỘT THỜI KHÔNG QUÊN

□ PHẠM THÔNG

Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật thành phố Tam Kỳ

"Chiến trường ai khóc chia phôi

Khải hoàn ai nhắc đến người hôm qua".

Quảng Nam - Đà Nẵng là một địa phương có phong trào cách mạng sôi nổi ngay từ những ngày đầu của cuộc Cách mạng Tháng Tám, năm 1945. Hầu hết thanh niên trí thức, xuất thân từ những gia đình khá giả sớm đứng vào hàng ngũ cách mạng. Họ rất trần trụi với vận mệnh của dân tộc, thấm thía cái nhục mất nước, không cam tâm sống nô lệ. Cách mạng Tháng Tám thành công, đây là một bước ngoặt của dân tộc, đồng thời là bước ngoặt của từng số phận con người. Từ đây, thanh niên trí thức tỉnh nhà có cơ hội tự khẳng định vai trò, trách nhiệm đối với Tổ quốc, quê hương.

Trong lớp thanh niên trí thức đó có các anh Trương Đình (Trinh Đường), Phạm Văn Kỳ, Trương Văn Thông, Huỳnh Lý, Hồ Huyền, Phan Xuân Hỷ, Hồ Giấy, Phan Huỳnh Diệu, Hồ Thấu... Họ đem hết tuổi thanh xuân để làm mọi công việc mà Đảng, Mặt trận và Nhân dân cần: Tuyên truyền vận động nhân dân ủng hộ, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ nền độc lập vừa mới giành được từ tay thực dân phong kiến; diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; viết báo, sáng tác văn học nghệ thuật, trực tiếp biểu diễn văn nghệ phục vụ nhân dân...

Sau khi Pháp tái chiếm lại thành phố Đà Nẵng, có một số anh, chị được phân công ở lại đấu tranh hợp pháp hoặc bất hợp pháp trong nội thành, một số giãn ra vùng tự do ở phía Nam Quảng Nam, tất cả đều tiếp tục kiên trì kháng chiến. Vì nghĩa lớn, họ đã bỏ qua lợi ích của giai cấp xuất thân, tập hợp dưới ngọn cờ đại đoàn kết dân tộc của Mặt trận Việt Minh do lãnh tụ Hồ Chí Minh đứng đầu để phục vụ lợi ích dân tộc. Các anh, chị lên đường tham gia cách mạng với tấm lòng trong trắng và mơ ước chân chính, giản đơn như nhà thơ Hồ Thấu đã nói:

"Lên đường như đứa trẻ thơ

Quản gì nguy hiểm bụi bờ chông gai".

Lớp thanh niên trí thức ấy đã hòa mình vào Nhân dân và từng bước trưởng thành về lập trường tư tưởng qua thực tiễn hoạt động cách mạng. Tự nguyện dấn thân vào con đường sinh tử, dẫu sau này:

Trong số trí thức, có những trường hợp đặc biệt mà ở Quảng Nam những người hoạt động cùng thời không thể nào quên: Cụ Tú Thiện tuổi già, sức yếu nhưng đã tham gia làm Phó Chủ tịch Mặt trận Liên Việt tỉnh, cùng chia ngọt sẻ bùi, nằm gai nếm mật với đồng chí, với nhân dân; anh Lê Đình Luân, con trai cụ Lê Đình Thám vào Vệ quốc Đoàn, anh làm đến đại đội trưởng. Khi hành quân qua Tam Kỳ, địch dội bom phá hoại, anh nhường hầm trú ẩn cho đồng đội, đã hy sinh. Một số quan lại, chức sắc tôn giáo như nhà sư Thích Trí Luân, cụ Lê Đình Thám cũng đã tự nguyện đứng ra gánh vác trách nhiệm. Đặc biệt, cụ Lê Đình Thám được Chính phủ mời làm Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính miền Nam Trung Bộ.

Năm 1952, sau Đại hội lần thứ II của Đảng và Chiến thắng Biên giới, cuộc kháng chiến chống Pháp chuyển sang giai đoạn cao hơn về chất và tinh quyết liệt ngày càng tăng, Đảng ta đã phát động cải cách ruộng đất tại các vùng tự do ở miền Bắc. Ở Khu 5 cũng thực hiện chính sách giảm tô, giảm nghĩa vụ đóng góp kháng chiến đối với những gia đình địa chủ, phú nông với mức đóng góp bắt buộc cao hơn trước.

Mâu thuẫn giai cấp vốn đã có, đến giai đoạn này do yêu cầu của cách mạng, cuộc đấu tranh giai cấp lại được nâng lên một bước, cũng chính từ đó lại nảy sinh sự mặc cảm thành phần xuất thân. Có một sự thật là quyền lợi của chính giai cấp xuất thân bị động chạm, một số trí thức có diễn biến tư tưởng phức tạp, giảm niềm tin đối với cách mạng. Nhân cơ hội, thực dân Pháp và bọn Việt gian trong vùng bị chiếm tìm mọi cách bắt tay với những người bất mãn, những người vốn có tư tưởng chống đối ta từ trước, đang sống ở vùng tự do. Họ bắt đầu tập hợp lực lượng thông qua những tổ chức hợp pháp. Ở Tam Kỳ, có một số người đứng ra vận động thành lập trường Trần Văn Dư và ở đây có dấu hiệu nảy sinh tư tưởng phức tạp. Một số người bí mật tập hợp lực

☞ lượng thành lập lại Quốc dân đảng trong vùng tự do, chờ cơ hội Pháp tái chiếm đứng ra bắt tay với chúng.

Trước tình hình đó, Đảng cần đặc biệt quan tâm công tác tư tưởng đối với tầng lớp trí thức, văn nghệ sĩ, nhà báo. Vì thế, Tỉnh ủy xác định, công tác tư tưởng phải gắn chặt với công tác tổ chức. Trước tiên, chọn lựa những đồng chí có học vấn cao trong Tỉnh ủy, trong cán bộ, đảng viên chuyển sang trực tiếp làm công tác thông tin, tuyên truyền, báo chí, giáo dục như: đồng chí Trần Phát - Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy sang kiêm Trưởng Ty Văn hóa - Thông tin; ông Hồ Huyền làm Hiệu trưởng Trường cấp II Phan Châu Trinh, sau này là Trưởng Ty Văn hoá-Thông tin; ông Phan Xuân Hỷ làm Hiệu trưởng Trường Trần Văn Dư cùng một số đồng chí khác có chí hướng tốt như anh Vũ Minh Đức làm Hiệu phó... Như vậy, ta đã đưa người trí thức có quan điểm vững vàng, rõ ràng để cùng công tác, gần gũi giúp đỡ đội ngũ quan trọng này giữ vững lòng tin đối với Đảng, với cách mạng, tiếp tục tham gia kháng chiến; đồng thời giúp ta nắm chắc được tình hình, phân biệt rõ đối tượng để vừa tranh thủ lực lượng, vừa phân hóa các đối tượng cố tình chống đối ta.

Tỉnh ủy nghiên cứu khả năng, sở trường và năng lực thực tiễn của từng người trí thức bố trí vào những công việc, những cương vị thích hợp, trọng dụng, phát huy lòng nhiệt tình, tạo điều kiện tốt nhất để các đồng chí có cơ hội cống hiến cho sự nghiệp cách mạng. Bên cạnh, các cấp ủy đảng cơ sở đã làm tốt công tác vận động quần chúng, đặc biệt là vận động những gia đình khá giả, giàu có thông suốt chính sách, ủng hộ kháng chiến, động viên con em mình hăng hái công tác. Đồng thời, qua thực tiễn lịch sử dân tộc và quá trình diễn biến của cuộc kháng chiến các cấp ủy đã chỉ đạo nâng cao cảnh giác, áp dụng các biện pháp an ninh, điều tra, phân hóa lực lượng cố tình chống đối, từ đó có sự ứng xử thích hợp đối với những phần tử này.

Trong nội bộ Đảng thì tự xem xét lại việc áp dụng thực hiện chính sách về kinh tế, chính sách cán bộ... có vấn đề gì quá mức cần thiết thì phải khắc phục trên tinh thần chủ động hòa hợp, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, vì nghĩa lớn...

Cùng thời điểm này, tỉnh đưa một đoàn nhà báo, văn nghệ sĩ đi bộ từ Nam Quảng Nam ra vùng giáp ranh giữa địch và ta tại Hòa Vang, tiếp cận thực tế kháng chiến để sáng tác. Các anh, chị phải leo đèo, lội suối qua Trung Mang, Đèo Le, vùng Tây Đại Lộc đến Hòa Vang. Sau vài tháng hòa mình trong nhân

dân, các anh chị đã có những sáng tác hay, phục vụ nhu cầu công tác tư tưởng văn hóa kháng chiến. Trong dịp này, anh Phạm Văn Kỳ đã có bài "Mì Bắp" nói lên được sự gian khổ, hy sinh nhưng đầy tính lạc quan trong sinh hoạt đời thường của nhân dân vùng giáp ranh giữa hoàn cảnh chiến trường ở đỉnh điểm gay go, ác liệt nhất.

Ty Thông tin - Văn hóa cũng đã cử một đoàn văn công đi dọc Quảng Nam - Đà Nẵng tiếp cận thực tế và biểu diễn phục vụ nhân dân. Đoàn này cũng ra đến vùng giáp ranh ở Hòa Vang. Tuy gọi là đoàn văn công, nhưng thực ra chỉ có anh Phan Huỳnh Điểu, Văn Cận, Phan Bá Cung... với chiếc đàn Mang-đô-lin, vài bộ sanh sứa, đàn cò, đàn nhị... Không có trống, chỉ mang theo một miếng bặt, đi đến đâu mượn xoong, nồi của dân, bịt lại làm mặt trống. Thế nhưng các anh, chị hết sức hăng say sáng tác và biểu diễn. Nội dung văn nghệ bám sát tình hình thực tế kháng chiến, dễ đi vào lòng người. Được Nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh.

Nhờ sự nhạy bén, Tỉnh ủy đã nhận định đúng tình hình tư tưởng trong hàng ngũ trí thức của ta; biết được âm mưu của địch. Từ đó có biện pháp làm công tác tư tưởng hết sức tế nhị, hài hòa, gần gũi và tự nhiên, chân thành nên vừa bảo vệ được khối đại đoàn kết dân tộc, bảo vệ được từng số phận con người, ngăn ngừa sự sa ngã hoặc cầu an, tiêu cực vừa có tác dụng răn đe, trấn áp những kẻ cố tình chống đối ta.

Một dấu ấn đáng nhớ nữa là sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, Đảng đã tập trung làm công tác tư tưởng cho anh em trí thức, văn nghệ sĩ, giáo viên ở lại miền Nam. Tỉnh ủy triệu tập các anh em này vào những lớp đặc biệt để học tập đường lối chính sách của Đảng. Với những bài học chính trị ngắn gọn, mang tính chiến lược và thực tế cách mạng đã để lại dấu ấn tư tưởng, tình cảm sâu sắc trong lòng các đồng chí. Qua thử thách của thời gian, với nhiều biến đổi thời cuộc, các anh chị trí thức Quảng Nam ở lại miền Nam đều giữ được lòng chung thủy với Đảng, với Mặt trận Việt Minh. Nhiều đồng chí tiếp tục bất liên lạc hoạt động cách mạng, vào tù ra tội. Trong đó, có một trường hợp rất đặc biệt là anh Nguyễn Đức Dũng (Nhà văn, Nhà báo Vũ Hạnh), trong những năm 1957-1958 đã giám nêu công khai lên tờ báo Bách khoa (Sài Gòn) 9 quan điểm về văn học, những quan điểm đó được bắt nguồn từ quan điểm văn học của Mác mà anh Vũ Hạnh đã tiếp thu từ những năm tháng tham gia kháng chiến chống Pháp.

THAM GIA TÍCH CỰC CUỘC THI VIẾT CHÍNH LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

☐ **PHAN THANH HẬU**

Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam

Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thực sự là diễn đàn để cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội toàn tỉnh tích cực tham gia, thể hiện ý thức, tâm huyết và trách nhiệm cao của mình đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

1. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi nhiệm vụ tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân; bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa Việt Nam và công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển.

2. Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ hai, năm 2022 do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức và phát động vào ngày 01-3-2022; ➡

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, các đồng chí tập kết ra miền Bắc về miền Nam gặp lại các anh, ôn lại những kỷ niệm đẹp trong thời kháng Pháp. Những kỷ niệm đẹp đó được cô đọng trong lời thơ của Hà Kiều (Trương Khả Liệt) (một trong những người ở lại) đăng trên tờ Tin văn (*Tạp chí công khai của đặc khu ủy Sài Gòn*):

Tôi nhớ anh là... tôi nhớ tôi

Nhớ hồi cơm vắt cắn chia đôi

Kể bên thếp súng, nhìn trăng núi

Cười với nhau rằng: - Khổ cứ vui.

Sức mạnh của tinh thần, đặc biệt của tư tưởng là hết sức to lớn, ở góc độ nào đó, trong thời điểm nào đó có thể nói là vô biên. Trong những thời điểm gay go nhất của từng cuộc đời, từng số phận thì những định hướng tư tưởng đúng sẽ trở thành đôi cánh có phép lạ, nâng họ bay lên, dắt dẫn họ đến chân lý của cuộc sống. Đảng ta nói chung và Tỉnh ủy Quảng Nam nói riêng, trong những thời điểm nhạy cảm nhất đã làm được điều đó.

Sức mạnh của công tác tư tưởng bắt nguồn từ

cái gốc chính nghĩa, vì nghĩa lớn. Nhưng sức mạnh ấy được nâng lên và phát huy đúng tầm cao của nó, một phần hết sức quan trọng là nhờ có những biện pháp, giải pháp và hình thức công tác tư tưởng linh hoạt, thích hợp thì mới đạt được mục đích tối thượng. Bản thân người làm công tác Tư tưởng-Văn hóa của Đảng cũng phải hết sức vững vàng về quan điểm tư tưởng, có cuộc sống tinh bạch, trong sáng, nói đi đôi với làm, có kiến thức phong phú thì mới làm nổi công tác tư tưởng cho đội ngũ này.

Nghe đồng chí nguyên là Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam trong thời chống Pháp và là một nhà báo lão thành ân cần nói về những kỷ niệm đẹp, những mẫu chuyện rất linh hoạt và đầy xúc động về công tác tư tưởng, văn hóa đối với giới trí thức, báo chí, văn nghệ sĩ trong thời kháng chiến chống Pháp, tôi rung rung nhớ lại thời chống Mỹ. Ở thời điểm gay go, ác liệt nhất, chúng tôi cũng được các anh, các chú lớp trước tuyên truyền, giáo dục củng cố lòng tin, tiếp sức cho chúng tôi tiếp tục chiến đấu đến ngày toàn thắng.*

** Viết theo lời kể của một nhà báo cách mạng lão thành, tại Tam Kỳ.*



với chủ đề là bám sát những vấn đề trọng tâm, nòng cốt của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay, trong đó cần chú ý các tuyến bài: Kiên định và bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; lý luận và thực tiễn về đường lối đổi mới đất nước; kiên định bảo vệ các nguyên tắc xây dựng Đảng...

Để hưởng ứng cuộc thi, ngày 11/3/2022 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã có công văn số 409-CV/BTGTU về hưởng ứng cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; theo đó, đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến về nội dung Cuộc thi; vận động, khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng và tham gia Cuộc thi; các cơ quan báo chí của tỉnh tích cực thông tin, tuyên truyền, giới thiệu về Cuộc thi để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh biết, tham gia. Đồng thời, tổ chức thu nhận, thẩm định các bài viết dự thi theo thể lệ và lập hồ sơ dự thi gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày 15/7/2022 để tổng hợp gửi Ban Tổ chức cuộc thi bảo đảm đúng thời gian quy định.

3. Cuộc thi đầy ý nghĩa này nhằm tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời giúp cán bộ, đảng viên nhận thức rõ, nắm vững quan điểm, mục tiêu, giải pháp bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố và tăng cường niềm tin khoa học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đấu tranh phản bác, năng chặn thông tin xấu độc, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình hiện nay.

4. Thông qua cuộc thi này, sẽ là môi trường tốt rèn luyện cho cán bộ, đảng viên về năng lực tư duy lý luận, năng lực nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận; kịp thời phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn



Hội báo phát động cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ hai, năm 2022 do các cơ quan Trung ương tổ chức. Trong ảnh: Điểm cầu tỉnh Quảng Nam tại Trường Chính trị tỉnh, ngày 01/3/2022 (ảnh: Ngọc Nhiều)

luyện lực lượng tham gia đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; cung cấp luận cứ khoa học và hình thành nguồn bài viết phong phú, có chất lượng, phục vụ trực tiếp công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2022 của Bộ Chính trị "về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"; bảo vệ, tuyên truyền đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng; lan tỏa nội dung cuốn sách "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thực sự là diễn đàn để cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội toàn tỉnh tích cực tham gia, thể hiện ý thức, tâm huyết và trách nhiệm cao của mình đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; góp phần cùng cả nước bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, làm thất bại mọi hoạt động chống của các thế lực thù địch. ♦

SUY NGHĨ VỀ BÀI CHÂM

“RĂN DẠY SỰ THANH LIÊM TRONG ĐẠO LÀM QUAN” CỦA VUA TỰ ĐỨC

□ HUỲNH DŨNG

Nguyên Giảng viên chính trường Đại học Quảng Nam

Trong quá trình dịch một số văn bản như chiếu, sớ, chỉ, biểu, sắc phong và các văn bản khác... được lưu trữ tại nhà thờ tộc con cháu phái nhất tộc Nguyễn Tường (Xóm Dinh, Chùa Cầu, Hội An). Tài liệu này sau được in chung trong sách Di sản Hán Nôm Hội An, tập 2- Tư liệu lưu trữ của dòng họ Nguyễn Tường, do trung tâm quản lý bảo tồn di sản văn hóa Hội An thực hiện). Trong số những văn bản ấy, có một bản viết trên một loại giấy dành riêng cho nhà vua. Đó là một bài châm, Bài này viết trên nền giấy điệp vàng có viền đặc biệt và đều được đóng dấu “Tự Đức thần hàn 嗣德宸翰” - Con dấu, được đúc từ sau ngày ông vua này lên ngôi - dùng để đóng xác nhận vào các văn bản do chính tay nhà vua soạn thảo và ban tặng cho các quan lại có đức và có công ty dân hộ quốc, thanh bạch, liêm chính trong công việc, chí thành, chí nghĩa trong xử thế. Bài Châm vua Tự Đức ban cho ông Nguyễn Tường Vĩnh, là ông tổ của phái Nhất họ Nguyễn Tường, một tộc họ rất nổi tiếng về khoa bảng, văn chương tại Cẩm Phô, Hội An, Ông là con trưởng của binh bộ thượng thư Nguyễn Tường Vân. Gia thế quan trường, nhưng ông học hành chăm chỉ, đỗ phó bảng thứ nhất năm Mậu Tuất (Minh Mệnh 20), Đời Thiệu Trị làm giảng cung Chấn Hanh, năm Thiệu Trị thứ nhất được thăng viên ngoại lang sung Cơ mật viện, năm Tự Đức thứ hai ông được thăng bố chính tỉnh Vĩnh

Long, năm thứ ba Tả thị lang bộ lại, Tuần Vũ Hưng Yên, năm thứ bảy Tuần vũ Định Tường. Vua Tự Đức ban cho ông bài châm này có lẽ ông là một lương thần làm quan suốt ba triều, “Ông là người giản dị, sâu sắc, trung chính, lòng dạ không thay đổi, mọi người khen ông là bậc hiền.” (Trích trong thể hệ ký của tộc Nguyễn Tường).

PHIÊN ÂM BÀI CHÂM

Thanh khiết

Quan châm

(Tập cổ dĩ hạ):

Xuân khí bất khả ly khẩu; xuân điệp bất khả ly thủ.

Công thẳng bất khả vô; tư thẳng bất khả hữu.

Duy tư thanh thận cần, công tư đa tại đài.

Bột liêm châm:

Bất ngữ quai khí, bất thụ sủng hóa.

Hiển nhi đa tài tắc tổn kỳ chí; ngu nhi đa tài tắc ích kỳ quá.

Sủng khinh thuật tàn tắc phi liêm khinh

Di tử hoàng kim mãn doanh bất như nhất kinh

Tự Đức bát niên, thất nguyệt, sơ thất nhật

DỊCH NGHĨA:

Khuyến răn kẻ làm quan thanh liêm

(Trở xuống
là học theo người xưa)

Miệng phải nói lời thơm tho

(như gió mùa xuân); tay phải làm điều tốt đẹp (như cây lá xuân). Sự ràng buộc của việc công không thể không có. Đừng để việc riêng tư ràng buộc mình. (Luôn) nghĩ đến (sống) thanh liêm, cẩn trọng, cẩn mẫn (trong công việc) thì cả công tư đều theo (đúng chỗ) như thế (mà làm)!

(Thốt nhiên làm) bài châm (nói về) sự liêm chính: Không nói điều trái ngang; không nhận của cải cầu thân. Người hiền mà nhiều của cải sẽ hao tổn chí khí; kẻ ngu mà nhiều của cải sẽ thêm điều lỗi lầm. (Được) ưu ái chưa đủ, noi theo (gương tốt) còn thiếu sót; (không phải vì thế) mà xem nhẹ chữ liêm.

Để lại cho con vàng đầy rương không bằng (để lại cho con) một quyển kinh sách. (sách dạy đạo đức)

Ngày Mùng 7, tháng 7, năm Tự Đức thứ 8 (1856)

Ý NGHĨA:

Hình thức, bài Châm là một tác phẩm nghệ thuật thư pháp theo lối Thảo Thư, nét chữ phiêu dật, lãng mạn và đầy chất nghệ sĩ.

Sự liêm chính ở triều Nguyễn được nêu cao. Thời Minh Mạng đã có chính sách cấp tiền thù liêm cho các quan lại để họ đủ trang trải cuộc sống mà không tư hào đến của triều đình và của dân chúng. Do đó bài châm này, hay những sắc phong tiết hạnh trở thành những lời công nhận cao quý của đất nước đối với những quan lại liêm chính, những tiết phụ hiền thực...

Chỉ là một tờ giấy khen, chưa

✍️ bàn đến giá trị lịch sử, giá trị nghệ thuật, nhưng nó đã có tính thời đại và giá trị nhân văn, mang tính giáo dục sâu sắc. Giáo dục đạo đức chức nghiệp mà cho đến ngày nay, thời đại của chúng ta vẫn thấy rất cần. Ngày nay nếu ta nói chống tiêu cực, tham nhũng, tham ô mà không nói đến giáo dục đạo đức chức nghiệp thì chưa thực hiện “xây” đi đôi với “chống”.

Người xưa dạy: mở miệng ra lời nói phải thơm tho, hay đẹp, ra tay làm, hãy làm việc ích nước lợi nhà. Người xưa dạy; hãy lấy việc công làm trọng, hãy bỏ đi thói ích kỷ, cá nhân. Người xưa dạy: hãy nghĩ đến thanh liêm, cẩn trọng, cẩn mẫn trong công việc, thì đời nay cán bộ, công chức phải thực hiện tốt “cẩn kiệm, liêm chính, chí công vô tư” để thật sự là công bộc của dân.

Khi đọc, dịch bài châm này của vua Tự Đức tặng cho cụ Nguyễn Tường Vinh, tôi lại có cảm xúc tự hào, rằng: vào thời phong kiến Hội An nói riêng, Quảng Nam nói chung đã có những hiền nhân, đã để lại cho thế hệ trẻ tấm gương sáng về đức thanh liêm. ♦



HỘP THƯ

Trong số này, Bản tin Xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã nhận được một số tin, bài, ảnh của cộng tác viên: Nguyễn Thị Chính, Lê Xuân Mai, Lê Văn Huân, Phan Quế Hà, ... nhưng do số lượng trang in có hạn nên chúng tôi sẽ tiếp tục sử dụng và đăng tải vào các số sau.

Ban biên tập rất mong nhận được sự tham gia, cộng tác nhiệt tình và đóng góp ý kiến của bạn đọc và cộng tác viên trong thời gian tới.

KỶ NIỆM 47 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2022)

❑ AN PHƯỚC

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, chấm dứt 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước. Để đi đến thắng lợi cuối cùng, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã phải đối phó lần lượt với các kế hoạch, chiến lược của đế quốc Mỹ, chính quyền ngụy Sài Gòn và trải qua 5 giai đoạn: *Giai đoạn 1:* Từ tháng 7/1954 đến hết năm 1960, ta tập trung đấu tranh giữ gìn lực lượng, chuyển dần sang thế tiến công, làm thất bại bước đầu phương thức chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ. *Giai đoạn 2:* Từ đầu năm 1961 đến giữa năm 1965, ta giữ vững và phát triển thế tiến công, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ. *Giai đoạn 3:* Từ giữa năm 1965 đến hết năm 1968, Đảng phát động toàn dân chống Mỹ cứu nước, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, đánh thắng chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ nhất ở miền Bắc. *Giai đoạn 4:* Từ năm 1969 đến năm 1973, quân và dân ta phát huy sức mạnh đoàn kết, chiến đấu của 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia, làm thất bại một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, đánh bại chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ hai ở miền Bắc, tạo thế mạnh trong đàm phán. *Giai đoạn 5:* Từ cuối năm 1973 đến 30/4/1975 là giai đoạn tạo thế và lực mới, tạo thời cơ, kiên quyết tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của Nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có ý nghĩa rất quan

trọng, là thành quả vĩ đại nhất của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo; là trang sử hào hùng và chói lọi trên con đường dựng nước và giữ nước mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc; đánh dấu bước ngoặt quyết định, đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do, cả nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi tiêu biểu của lực lượng cách mạng thế giới, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì mục tiêu độc lập, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội; cổ vũ, động viên các dân tộc đang tiến hành công cuộc giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc, mở đầu sự phá sản của chủ nghĩa thực dân mới trên toàn thế giới.

Nguyên nhân của thắng lợi vĩ đại này, trước hết là nhờ sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam- nhân tố quyết định hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Hai là, Nhân dân và các lực lượng vũ trang đã phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một lòng đi theo Đảng, theo Bác Hồ, chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bền bỉ; lao động quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân. Ba là, cả nước đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, trên dưới một lòng, triệu người như một, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Bốn là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp, đánh Mỹ và thắng Mỹ. Năm là, phát huy tinh thần đoàn kết; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nước phe xã

hội chủ nghĩa, của nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giúp toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta rút ra những kinh nghiệm quý báu: (1) Xác định đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của cách mạng Việt Nam. (2) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. (3) Vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt phương pháp đấu tranh cách mạng, phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân và nghệ thuật quân sự chiến tranh toàn dân, xây dựng và phát triển lý luận chiến tranh cách mạng, chiến tranh nhân dân Việt Nam. (4) Chủ động, nhạy bén, linh hoạt trong chỉ đạo chiến lược chiến tranh cách mạng và nghệ thuật tạo, nắm thời cơ giành những thắng lợi quyết định. (5) Phải luôn luôn chú trọng xây dựng Đảng trong mọi hoàn cảnh, nâng cao sức chiến đấu và phát huy hiệu lực lãnh đạo của Đảng.

Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang chung sức, đồng lòng phòng, chống dịch Covid-19, chúng ta ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, nhìn lại chặng đường chiến đấu, xây dựng và phát triển đất nước, đồng thời nhận thức sâu sắc hơn giá trị, những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ trong thực tiễn đấu tranh của dân tộc để tiếp thêm sức mạnh, ý chí quyết tâm. Cho đến nay, mặc dù số ca mắc Covid-19 tăng cao, nhưng nhờ độ bao phủ vaccine tốt nên tỷ lệ tử vong thấp, dịch cơ bản đã được kiểm soát; kinh tế, xã hội từng bước được phục hồi, phát triển, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. ♦

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG KÝ KẾT CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC GIỮA HAI ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI



Lãnh đạo hai địa phương cùng trao quà lưu niệm tại hội nghị.

Chiều ngày 25/4, tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng phối hợp tổ chức hội nghị tổng kết nội dung hợp tác và ký kết chương trình hợp tác giữa 2 địa phương trong thời gian tới.

Về phía thành phố Đà Nẵng có đồng chí Nguyễn Văn Quảng - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố; các đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy, lãnh đạo HĐND-UBND-UBMTTQ Việt Nam thành phố, cùng đại diện các Sở, ban, ngành của thành phố.

Về phía tỉnh Quảng Nam, tham dự có các đồng chí: Phan Việt Cường - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Lê Văn Dũng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Lê Trí Thanh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo HĐND-UBND-UBMTTQ Việt

Nam tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh. Phát biểu khai mạc, đồng chí Phan Việt Cường - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, cho biết: Huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam - Nơi đứng chân của căn cứ cách mạng Hòn Tàu, địa điểm được Đặc Khu ủy Quảng Đà chọn làm nơi tổ chức nhiều cuộc họp, hội nghị quan trọng để nắm bắt tình hình, bàn và quyết định các chủ trương, quyết sách lãnh đạo phong trào cách mạng của quân và dân Quảng Nam - Đà Nẵng trong cuộc kháng chiến chống giặc ngoài xâm.

"Qua hơn 05 năm triển khai thực hiện Kết luận 26, tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng đã phối hợp rất chặt chẽ, khai thác tốt các lợi thế của nhau để cùng phát triển. Công tác liên kết, hợp tác, hỗ trợ phát triển kinh tế, du lịch; xúc tiến đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản; phát

triển y tế, giáo dục; các vấn đề an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh được triển khai thực hiện hiệu quả. Mạng lưới giao thông kết nối 2 địa phương ngày càng được hoàn thiện, thông suốt; công tác quản lý, khai thác nguồn nước các sông chảy qua 2 địa phương, kiểm tra, giám sát việc vận hành các nhà máy thủy điện trên hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn được phối hợp đồng bộ, bảo đảm phục vụ sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân; phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch liên kết phát triển du lịch, cung ứng các nông sản chất lượng, an toàn đáp ứng được nhu cầu tại thị trường Đà Nẵng... "đồng chí Phan Việt Cường - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, khẳng định.

Sau hơn 05 năm triển khai thực hiện Kết luận 26, Quảng Nam- Đà Nẵng tiếp tục phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Nạo vét sông Cổ Cò; Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải của 2 địa phương phối hợp thống nhất lập quy hoạch phát triển không gian đô thị, kiến trúc cảnh quan hai bên bờ sông, nhất là việc quy hoạch tuyến đường ven sông nhằm đảm bảo khớp nối quy hoạch phát triển giao thông, du lịch và quy hoạch chung của 2 địa phương, tạo cảnh quan đồng bộ sau khi dự án hoàn thành.

Những thành quả đó đã góp phần thúc đẩy sự phát triển bứt phá đi lên của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam, tạo nên vị thế và uy tín ngày càng cao đối với cả nước và trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Đây chính là sự nỗ lực rất lớn, sự kế thừa và phát huy tinh thần đoàn kết, gắn bó keo sơn của các thế hệ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân

dân 2 địa phương trong quá trình xây dựng, phát triển quê hương Quảng Nam - Đà Nẵng.

Quảng Nam - Đà Nẵng đã và đang tiếp tục kiểm tra, rà soát việc lập quy hoạch, định hướng phát triển, kết nối hệ thống giao thông các tuyến đường lớn kết nối Quảng Nam - Đà Nẵng. Cùng kiến nghị Trung ương thống nhất chủ trương quy hoạch tuyến đường sắt đô thị (LRT) nối Đà Nẵng - Hội An đi theo sông Cổ Cò để phục vụ phát triển du lịch, bảo đảm sự phát triển tương hỗ giữa 2 Cảng hàng không Đà Nẵng và Chu Lai của 02 địa phương. Thành phố Đà Nẵng phối hợp với tỉnh Quảng Nam nghiên cứu, triển khai phương án kết nối vận tải hành khách công cộng có khối lượng lớn giữa 2 địa phương để bảo đảm đi lại thuận lợi của Nhân dân, giảm phương tiện cá nhân, đảm bảo an toàn giao thông.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhất là những thời điểm khó khăn, Quảng Nam luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ tích cực của thành phố Đà Nẵng; các đồng chí đã chia sẻ nhiều kinh nghiệm quý báu, giúp Quảng Nam nhận diện được cơ hội để phát huy tốt nội lực, vươn lên phát triển mạnh mẽ như ngày hôm nay.

Do nhiều nguyên nhân khác nhau nên tiến độ thực hiện một số nội dung chưa đảm bảo như mong muốn của hai địa phương. Một số trở lực, khó khăn như các đại biểu đã thảo luận tại Hội nghị cần được sự thống nhất giữa hai địa phương để cùng có giải pháp tháo gỡ, nhất là thống nhất cùng đề xuất, kiến nghị với Trung ương những nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách nhằm tạo đà thúc đẩy sự phát triển của hai địa phương. Quảng Nam và Đà Nẵng

có tiềm năng hợp tác rất đa dạng, việc nâng tầm hợp tác toàn diện là đòi hỏi tất yếu và là trách nhiệm của hai địa phương.

Cùng đề nghị Trung ương sớm đầu tư mở rộng, nâng cấp các tuyến đường QL.14G, QL.14B và QL.14D (trong giai đoạn 2021 - 2025); đặc biệt là QL.14D theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Nam. Cùng đề xuất Trung ương quan tâm hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông đối ngoại đối với cửa khẩu quốc tế Nam Giang tỉnh Quảng Nam. Cùng kiến nghị Trung ương sớm phê duyệt Đề án phát triển tổng thể Đại học Đà Nẵng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035; đồng thời, bổ sung nguồn vốn trung hạn để triển khai thực hiện dự án Làng Đại học Đà Nẵng...

"Hy vọng trong thời gian tới, chúng ta tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tình nghĩa sắc son, cùng nhau khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh, khắc phục mọi trở lực, khó khăn, nâng cao chất lượng, mức độ hợp tác, hỗ trợ trên tất cả các lĩnh vực; đưa tỉnh Quảng Nam, thành phố Đà Nẵng ngày càng phát triển đi lên, trở thành đầu tàu của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và là địa phương phát triển của cả nước, góp phần nâng cao vị thế, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân 2 địa phương", đồng chí Phan Việt Cường - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, mong muốn tại hội nghị.

Tại hội nghị, lãnh đạo hai địa phương đã thống nhất, ký kết một số nội dung hợp tác trong thời gian tới. ♦



Thường trực Tỉnh ủy tổ chức họp giao ban định kỳ với các cơ quan nội chính tỉnh để đánh giá tình hình công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp quý I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2022.

Ảnh: Nguyễn Văn Dũng



Khai mạc Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ nhất tại tỉnh Quảng Nam năm 2022.

Ảnh: Ban Tổ chức sự kiện



Thường trực Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tỉnh với cán bộ, công chức là trưởng, phó phòng và tương đương trực thuộc các cơ quan khối Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể CT-XH tỉnh.

Ảnh: Phi Anh



Đoàn công tác Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam do ông Pranay Verma - Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Ấn Độ tại Việt Nam đến thăm, làm việc và tặng quà tại Quảng Nam.

Ảnh: Ngọc Triều